

LÊ VĂN TRƯỞNG

ANH

VÀ

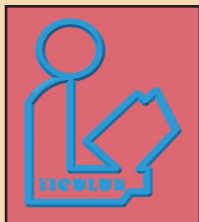
TÔI

GIÁO DỤC TIỂU THUYẾT

**NHÀ XUẤT BẢN
ĐỜI MỚI - HÀ NỘI**

ANH VÀ TÔI

LÊ VĂN TRƯỜNG



Tựa

Từ ngày tôi thôi bn ba trên đường doanh-nghiệp, bước chân vào làng văn, nghĩa là từ ngày tôi đã biết sống say-sưa cho... người, cho lý-tưởng, cho ngày mai, không có cảnh nào làm cho tôi vui bằng cảnh học trò vào học hay ra học ở cổng trường. Những nét mặt hớn hở của thiên thần, những con mắt trong sáng của ngây thơ, những tiếng cười ròn rã của vui sống, những cử chỉ lạnh lện và sượng thỏ của vô tội là những thứ gì linh ứng nó đánh thẳng vào hồn tôi, và làm sủi lên ở đây những cái tăm hoan-hỉ.

Nhưng tôi càng vui bao nhiêu thì tôi lại càng lo bấy nhiêu. Những kẻ có tâm-huyết, những người biết sống cho chủng tộc, những bậc làm cha mẹ biết thương con hẳn đã rõ những điều lo của tôi, bởi vì đứng trước cảnh trẻ thơ chúng dò-dẫm đến ngày mai của Mờ-mịt, các ngài tất cũng đã vui cái vui ấy, đã lo cái lo ấy.

Tất những câu hỏi này phải thốt-nhiên đến với các ngài : chúng sẽ đi đến đâu ? Chúng có gì để đi ? Hay chúng chỉ có cái ngây thơ, cái đại đột, cái yếu hèn của chúng để chọi với bất ngờ của tương-lai xa thẳm !

Và nếu các ngài lại còn nghĩ đến những lỗi lầm có thể đem đến cho chúng bởi bè bạn, những nhiệm độc có thể truyền sang cho chúng bởi hoàn-cảnh, những thứ có thể làm cho cái yếu kia đã yếu lại yếu thêm, cái đại kia đã đại lại đại thêm, thì trời ơi ! cái điều lo ấy phải là một thứ gì thiêng-liêng nó có quyền buộc các ngài không được ăn no, ngủ kỹ.

Nếu ở đời này, kẻ ăn cơm giời, uống nước giếng mà buộc phải có những bốn phận thì chúng ta, kẻ sinh trước, chúng ta có cái bốn-phận đầu-tiên phải cố mưu bằng tất cả ngày giờ, tiền bạc, sức khỏe và tài-năng một tương-lai tốt đẹp cho kẻ sinh sau.

Ai là người mà lòng không linh cảm thấy cái bốn-phận thiêng-liêng ấy thì bất cứ ở địa-vị nào, cảnh ngộ nào đều không xứng-đáng với cái tên : người.

Đây không phải là tôi kẻ công, cũng không phải là tôi «chung sướng», - mặc cho kẻ ghen-ghét muốn nghĩ về tôi thế nào thì nghĩ đây chỉ là những lời tôi trình chính với những người mà tôi cảm thấy lòng ở cạnh lòng tôi, cánh tay ở sát cánh tay tôi. Tôi trình chính để làm gì ? Để cho những ai đã tin tôi càng tin tôi hơn. Để cho lòng càng gần lòng, cánh càng sát cánh. Để cho mọi người có thể thâm-tín ở tâm linh của con nhà văn, những kẻ đã biết xả-thân cho lý-tưởng, hi-sinh cho ngày mai của

đất nước. Để cho mọi người có thể yên lòng mà ủng hộ những tư-tưởng lành-mạnh của tôi rải-rác trên bao nhiêu trang sách.

Trong khi ở nước này, cá-nhân chủ nghĩa do vài con đường thối nát ở Âu-châu đưa lại, đang hoành hành như vũ như bão, đang được một bọn người ngu muội và hư hỏng thờ làm thần tượng, trong khi cái trào lưu vật-chất đang lên như cồn, người ta lao đầu theo, mù quáng mà hụp-lặn trong đó, tôi, một mình, cố gào thét giữa sa-mạc, cứ gào thét mãi giữa sa-mạc : hãy ghìm lại, đừng buông cương cho xác-thịt, đừng thả lỏng con lợn lòng !

Trong bao nhiêu pho sách, tôi chỉ nói có thể, chỉ làm có thể, chỉ láy đi láy lại mãi thế. Tôi chỉ hô-hào người ta nghĩ đến cái thiên-trách làm người, nghĩ đến ngày mai, nghĩ đến chủng-tộc. Tôi chỉ khuyên người ta tìm lấy cái hạnh phúc của lòng - hạnh phúc chỉ có thể ở lòng - ở trong lòng.

Thì đây, thời cục âu-châu đã chứng thực lời nói của tôi, chủ-nghĩa khoái-lạc Ích-kỷ chỉ đưa người ta đến đau-đớn, tội-lỗi. Người ta mới bằng tỉnh nghĩ đến những cảnh dơ bẩn mà mình đã mê-man ngụp-lội thuở xưa. Rồi thì một khẩu hiệu đẹp và lành chung đúc lại, bay ra ở miệng vị Thống-chế lão thành đáng tôn thờ của nước Pháp : Mạnh để phụng sự. Quả vậy ! Người ta chỉ có thể

tìm thấy cái hạnh-phúc cao khiết và hoàn toàn của mình ở trong cái hạnh-phúc của số đông, người ta chỉ có thể tìm thấy thực-hiện của cái tôi trong việc phụng-sự quốc gia và đoàn thể.

Un pour tous, tous pour un, đó cái câu nó mở những đầu trang lịch-sử vẻ-vang và sạch-sẽ của kiếp người; và những kẻ nào làm trái thế đều đã bằng lòng cho quyền người khác coi mình không phải là giống người nữa.

Thuyền sắp đắm mà chỉ nghĩ đến mình thì phải hát chúng nó xuống sông chứ !

Ta đã không thể một mình mà sống, ta đã phải nhờ đến quốc-gia, đến xã-hội, đến loài người mới sống được thì ta không có quyền ích-kỷ đến dơ-bẩn. Nợ thì phải trả, không ngờ cái chân-lý rất thường để làm người ấy, người ta đã quên một cách đến tội lỗi.

Trong khi cá-nhân chủ-nghĩa và khoái-lạc chủ nghĩa đang làm vua chúa ở đất này, tôi cầu xin người ta giả nợ giới về cái phần sống của mình, tôi bị một bọn người vì ngu-dốt mà ghen-ghét, vì ghen-ghét mà tội-lỗi, điều tôi là văn sĩ phản-động, nào tư tưởng dụt lùi, nào triết-lý rẻ tiền. Tôi lặng thinh, lặng thinh trước ồn-ào của ngu dốt, của ghen ghét, của tội-lỗi. Tôi vui lòng nhận tất cả vì tôi nghĩ rằng phản động mà khỏe, đẹp, lùi về để rồi nhảy

xa, rẻ tiền mà được việc thì còn hơn là hào nhoáng mà dơ bẩn, nhanh-nhau mà vấp ngã, đắt tiền mà vô dụng.

Và tôi thường đã kêu lên với họ : cái phần bất tử trong văn chương, tôi để phần các ngài, bao nhiêu cái cao xa, tôi xin để nhường các ngài nổi, tôi viết sách không phải để lấy tiếng, để mong người ta khen. Đau lòng vì những điều trông thấy, và đã bị quẩn quại trong tội lỗi để biết thế nào là tội-lỗi, là lầm lạc của thiếu-thời, là yếu hèn của tuổi trẻ, tôi viết sách chỉ mong sao giúp ích một chút cỏn con trong sự gây dựng một tinh thần dũng-mãnh và đẹp-đẽ cho thanh niên bây giờ. Thế thôi. Tôi chỉ muốn rằng thanh-niên phải nhận chân lấy cái thiên chức của mình và phải biết sống một cách kiêu hãnh lấy sự mình bằng lòng mình làm cái phần thưởng quý-giá nhất cho cuộc đời mình. Tôi chỉ muốn cho mọi người hiểu biết rằng hạnh-phúc chỉ tìm thấy ở trong lòng chúng ta, ở sự cố gắng, ở sự mài dũa nhân cách, chứ không phải ở ngoại vật ¹.

Vì có những ý nghĩ ấy, cho nên tôi thường tự nhủ với tôi : trước khi làm nghệ sĩ, mày hãy phải làm người cho đẹp, trước khi là nhà văn, mày hãy phải là người dân cho ngoan. Tôi viết văn là để giả nợ cái nợ cơm áo của đoàn-thể đã nuôi tôi, giả cái ơn «tác-thành» của quốc-

1 Trong «Tôi thâu khoán»

gia đã sinh ra tôi.

Tôi viết văn là để làm một bổn-phận trước. Những cái khác đến sau. Tôi ném cái cân, quyền sở cái mà chọn con đường này là vì tôi xét thấy tôi có thể phụng-sự... một cách mỹ mãn hơn bằng cây viết.

Và vì thế, đã cảm nắm được nhiều bí-quyết của doanh-nghiệp, trong đời văn-chương ngôn luận của tôi, tôi đã phải khước bỏ bao nhiêu cơ-hội buôn-bán để làm giàu mà không dám tiếc.

Viết đến đây, tôi đã nhìn thấy cái mỉm cười chế diễu của kẻ xấu bụng, ghen ghét đến những sự thực chọc vào đồng-tử cũng không làm cho giác ngộ :

- Phải, thôi tôi biết anh tài giỏi, và anh tiên-tri rồi !

Tôi dừng bút, chỉ vào mặt họ, và chỉ vào ngực tôi :

- Phải, là người, có lẽ tôi không tránh nổi làm lỗi, nhưng viết văn, nếu mà không có một tâm-linh để tiên-tri từng chỗ, từng chỗ, thì ném cây bút đi còn hơn. Đã là nhà văn, ta phải ôm vào lòng cái hoài-bão là tên quân đi khai sơn phá thạch cho thế nhân trên con đường mai-hậu.

Và tôi chỉ giận tôi chưa có đủ nghị-lực phá vỡ hết cái tôi để theo đến triệt-để câu nói của nhà hành đạo : «Hãy cố quên mình đi. Nếu mình xét thấy mình hay thì hãy can đảm mà nói cái hay của mình ra. Thiên hạ theo cái hay của mình là một lẽ khác, mà chê mình khoe-khoang lại là một lẽ khác. Sự theo ấy ích cho thiên-hạ, còn sự chê khen kia không vương chi đến mình bởi vì lòng hành đạo của mình đã đưa mình lên trên sự chê khen của loài người rồi. Chửi ta, nhưng hãy theo ta».

Những kẻ có óc xuyên-tạc lại mỉm cười chế-riếu :

- Đã chửi thì còn theo gì ?

Không phải ! Người ta vẫn chê dầu cá là tanh, nhưng vẫn uống dầu cá vì dầu cá bổ.

Miễn là lòng kẻ hành-đạo đã biết đặt mình ra ngoài sự chửi bới và ca tụng thiên-hạ để chỉ nghĩ đến sự của lợi-ích cho thiên-hạ.

Tuy biết thế, nhưng thưa các bạn, tôi chưa có được cái đức dạng-dỡ của nhà hiền-triết kia đâu. Một lần nữa, tôi xin thưa các ngài :

Tôi nói thế không phải là để «chung sướng». Đây chỉ là những nhời trình chính để cho những ai đã tin tôi thì càng tin tôi hơn. Để cho lòng càng gần lòng, cánh

càng sát cánh. Để cho những bậc làm cha mẹ, để cho ai xét thấy mình có cái bổn-phận đối với kẻ sinh sau nên ngẫm nghĩ về ngày mai của con trẻ, và tìm đủ mọi phương pháp để mưu-toan cho chúng một tương-lai tốt đẹp. Tương-lai của tổ quốc xây đắp trên tương-lai của chúng. Chúng là đất nước, chúng là ngày-mai, chúng là tất cả những điều mà ta thiết-tha mong-mỏi đấy.

Và trước khi vào truyện để trình bày một vài điều sơ xuất của chúng ta trong sự giáo dục con trẻ, tôi phải vội nói ngay : tôi là một người cha có năm con mà bốn đứa lớn đang đi học. Và quyển sách này trước khi in ra thì bản thảo chúng đã đọc.

Nói thế để các bạn thấu cho rằng tôi viết quyển này bằng tấm lòng của kẻ làm cha muốn mong cho con hay, với tấm lòng của kẻ làm dân mong-mỏi cho ngày mai được tốt đẹp, với tấm lòng của thằng người vì yêu người mong-muốn cho con người cũng khá như con mình.

Thiếu-niên ta ngày nay đi về tương-lai như những thủy-thủ không kim chỉ nam, một phần do hoàn-cảnh gây nên, điều đó tôi không chối cãi. Nhưng nếu chúng ta mà thành thực thì chúng ta cũng phải nhận rằng lúc chúng còn trẻ thơ chúng ta đã không đem đặt sự giáo dục của chúng lên làm cái bổn-phận đầu tiên và cốt yếu của đời chúng ta.

Chính tôi đây, trong khi bôn-ba về danh-lợi đã để chúng ba năm giờ liền trong xứ Cao-mên, giữa chốn rừng sâu thẳm với mẹ chúng thì tôi còn dám trách ai. Cái ba năm xa cha ấy đã gây cho chúng bao nhiêu lầm lỗi nó phải cần bao nhiêu năm cố gắng của tôi mới tẩy xóa đi được.

Nhưng cũng nhờ có ba năm lo-sợ ấy, tôi mới thấy cần phải có quyển sách này và bao nhiêu quyển nói về anh em thanh Việt sắp xuất bản. Chính vì tôi nhận thấy tội-lỗi của tôi mà tôi biết để-ý đến vấn đề giáo dục con trẻ. Và nhờ thế, tôi đã có bao kinh nghiệm, những kinh nghiệm mua bằng bao nhiêu đau đớn và lo sợ.

Sự giáo huấn con trẻ của chúng ta sai-lầm nhiều lắm. Những sai-lầm ấy do những sai-lầm của đời chúng ta mà sinh ra. Hoàn cảnh mới bắt-buộc phải có những điều-kiện sinh-hoạt mới. Muốn cho chúng có đủ điều-kiện để tìm thấy vẻ vang trong đời mới, phải huấn luyện chúng bằng những phương pháp mới.

Những truyện tôi viết về nhi đồng không hẳn là để trình-bày những phương-pháp mới ấy. Tôi chỉ ghi lại những thực cảnh của bao gia đình để các ngài tìm phương bổ-khuyết.

Vấn-đề này là một vấn-đề to lớn, sức một người không thể làm được, nó phải cần đến sự cố gắng và khôn-ngoa của cả một dân-tộc. Đây chỉ là một hòn đá đầu tiên tôi dâng cho ngày mai. Và tôi khẩn-thiết thưa với các ngài :

- Nếu chúng ta không để hết tâm trí vào đây thì cái ngày mai sẽ sấm xịt.

Đây là những giòng máu chảy từ chỗ sâu thẳm của lòng, tôi cầu mong các bạn để-tâm soi-xét. Và tôi xin những ai ghen ghét hãy coi tôi là kẻ vô tài không bao giờ dám có cái cao vọng tranh dành của họ một địa-vị trên đài bất-tử. Và tôi thưa luôn với họ như Thémistocle, với Eurybiade trong trận thủy chiến với Ba-tư :

- Frappe, mais écoute ! (đánh ta thì đánh, nhưng nghe ta đã !)

Tôi chỉ xin họ hãy bỏ tôi ra một bên rồi nhìn lòng họ, nhìn con họ như chúng ta đã nhìn và tự hỏi như chúng ta đã hỏi :

- Con ta sẽ đi đến đâu ? Chúng có gì để đi ? Hay chúng chỉ có cái ngây-thơ, cái đại-dột, cái yếu hèn của chúng để chọi với bất ngờ của tương lai ?

Thằng Thành cao lêu-đêu, cảm thước chỉ vào một lũ chừng mười đứa, đồng-dục truyền một cái lệnh:

A lê ! hôm nay, tao với chúng mày tổ-chức cuộc thám hiểm «đảo» Tý choắt !

Rồi gõ thước kẻ vào đầu một đứa béo phục phịch :

- Ê ! Cáp-tô-Văn cắp Tý choắt vào động cho tao !

Cả bọn reo lên và vỗ tay biểu đồng-tình. Hằng Văn thì sẵn quần, cất cái tay ngắn chùn chùn chỉ về phía một cây bàng :

- Tý choắt ! biết thân thì lại nộp mình đi !

Tức thì, lũ «quỷ sứ» ào đến chỗ Tý đứng. Tý vì quen bị hành hạ, nên biết có chuyện, vội vàng cầm cổ chạy. Nhưng chạy thế nào được. Đầu to như dành, chân lại khăng khiu như ống sậy, cất thế nào nổi cái bụng ổng mà hông trốn tránh với các ông mãnh xưa nay chỉ lấy sự đùa nghịch làm lẽ sống, chạy nhảy làm nguồn vui.

Văn đuổi được một quãng thì Tý biết thân không tài nào thoát được, đứng dừng lại. Mặt tái nhợt như gà cắt tiết, nó kêu van :

- Thôi lấy các anh. Em lấy các anh đây !

Bảy tám đứa vây Tý như đám hùng binh vây tên bại-tướng. Tý vừa lạy, vừa run như cái dế.

Run mặc, lạy cũng mặc, thằng Thành cứ quát :

- Quăng nó vào «động» cho tao !

Tức thì Văn vươn tay sấn vào ôm sốc lấy Tý, rồi bắt trước Cáp-tô-Văn trong truyện, nó hét lên một tiếng đinh tai nhức óc, và cắp Tý vào nách. Tý giẫy dụa, gào thét, khóc mếu. Tý chống-cự một cách kịch-liệt làm cho Văn tuột tay để rơi Tý ngã kênh ra đất.

Như đàn mèo thấy chuột, bọn học trò xông lại, đưa ôm đầu, đưa ôm chân, đưa cầm tay, đưa nắm tóc, nhấc bổng Tý lên. Vừa khiêng, chúng nó vừa reo hò :

- Éc éc, chọc tiết lợn, chọc tiết lợn !

Chúng nó khiêng Tý vào động, nghĩa là vào trong lớp, rồi sau khi đóng chặt cửa lại, chúng chia nhau từng tốp riều quanh Tý. Đứa nào cũng làm bộ ngơ ngác, trông lên trần như để tìm tòi. Chốc chốc, chúng lại hỏi nhau :

- Tý choắt đâu ? - Tý choắt đâu ?

Thằng Thành giả bộ ngờ-ngác hơn ai hết, nó đâm thùm thụp lên mũ Tý

- Où ẹa Tý ? Où ẹa Tị ? Où ẹa Tý-Tị ? ôi thôi, có lẽ nó lọt vào khe bàn nào rồi chúng mày ạ. Tìm, tìm mau đi !

Thằng Tý tuy đau điếng, nhưng không dám ho-he. Trong đám nó sợ thằng Thành nhất, vì thằng Thành dữ-tợn hơn và cũng nặng tay hơn cả.

Thành đâm chán lên đầu Tý, rồi lột cái mũ «cát se đông» của Tý vắt xuống đất để cho cả bọn dí lên nát dừ.

Thằng Tý tiếc của, lăn vào những bàn chân để giật lại, nhưng giật làm sao cho lại ! Tiếc của, nó khóc hu hu :

- Ông bắt đền đây, ông bắt đền đây !

Thằng Thành đá cho nó một cái vào sườn thật đau làm cho nó phải im ngay :

- À mày lại giám xưng ông với tao ? Cái mũ sọt rác ấy, bắt đền, bắt đền cái gì ? Ra xe rác ấy, nhặt khối ! Thằng xe thằng bếp nhà tao, chúng nó cũng thềm vào đội cái thứ mũ khổ như thế !

Cả bọn bắt lấy câu ấy, tung chiếc mũ nó chỉ còn là nắm bắc lên giời rồi hò reo :

- A cái mũ khô, cái mũ khô !

Bắc rơi lả-tả xuống đầu chúng nó, chúng nó nhặt ném vào mặt Tý :

- Thế này thì còn thẳng xe, thẳng bếp nào đội được ! Anh Thành nói phải, anh Thành nói phải.

Lũ trẻ vì không biết mà độc-ác, chưa bị đau-đón bao giờ nên không thể tưởng-tượng đến cái đau-đón của người khác mà độc-ác. Và do cái thiên-tính cố hữu của loài người, chúng nó chỉ mới biết sợ cái khỏe, hùa theo cái khỏe mà khinh cái yếu, làm tội cái yếu. Sự phản động đẹp đẽ do giáo-dục và do suy-nghĩ gây ra, chúng chưa có, nên bao nhiêu cảnh thảm sầu của đồng-loại, chúng đều cho là một trò đùa thú vị.

Một đứa bé nhất đám, chỉ suýt-soát Tý, nhưng bởi không dị dạng như Tý, nên được đứng về phía «thám-hiểm», sờ vào mắt Tý mà hỏi :

- Sao mắt mày lại giống mắt ốc nhồi thế này hử choắt?

Tý lặng im thì liền bị nó thụi cho một quả vào cái bụng ổng :

- À, mày im ! Ông lại lấy gai ông nhể bây giờ !

Có những tiếng cười the-thế phụ-họa theo, và có những câu nó làm cho Tý dọn cả tóc gáy :

- À chúng mày đi tìm gai đi, đi tìm giẫm đi.

Tý sợ quá, có vùng ra để chạy. Nhưng chỉ chạy được đến gần cửa thì đã lại bị chúng nó túm được. Và cũng là một cố để cho chúng nó dẫn Tý ra, và hành-hạ cho Tý đến mệt thở không được. Thằng Thành thấy thế, đem lòng ái-ngại ! ra một cái lệnh :

Thôi buông nó ra. Bây giờ để tao «sát-hạch». Ê, Tý, muốn sống ngồi xuống ghế kia để tao hỏi lục-vấn. Và nhớ mỗi một câu tao hỏi mà không giả nhời được là một cái tát.

Tý ngoan-ngoãn ngồi xuống. Và chính bây giờ, nó thấy đau-đớn hơn khi bị bọn trẻ hành hạ về xác-thịt, bởi nó biết nó sắp phải nói những câu như kim vào hồn nó. Thành trở lên bức tranh cách trí cheo trên tường, rồi lấy thước khê gõ vào đầu Tý :

- Sao mày lại dám giống bộ xương ở musée, hờ Tý ?
hờ

Tý còn ngập-ngừng thì Thành đã múa thước :

- Giả nhời mau không chết !

Tý hoảng sợ :

- Thừa anh, tại em ít ăn.

Cả bọn cười ồ. Rồi xen vào những tiếng cười ấy, lại có tiếng quát :

- Chưa đủ !

Tý lại vội vàng nói :

- Mà có ăn được tí nào, lại bị dun đón ăn mất cả.

Bây giờ mới là những tiếng cười hoan-hỉ, cực-kỳ là hoan-hỉ, những tiếng cười nó làm cho Tý chết điếng từng khúc ruột. Chúng cười ào lên như một lớp sóng ; rồi như lớp sóng, nó lại đổ xuống, đổ xuống im lìm để rồi lại bật lên thành những câu hỏi quái ác :

- Nhưng dun của mày đâu ? phải dơ cho chúng tao xem, chứ không thì chúng tao cho là mày chỉ nói láo để lừa dối chúng tao.

Thằng Tý lúng-túng chưa biết giả nhời ra sao thì thằng Thành vội la to :

- Sao mày hỏi ngốc thế ? Run ở bụng nhờ nó lôi ra được thật thì... chết ngạt cả bây giờ ! Ê Tý, chỉ giả nhời những câu hỏi của tao thôi.

Rồi cầm cái thước gạch một chữ thập lên ngực Tý.

- Có phải vì thế mà mày choắt phải không ?

- Thưa anh vâng.

- Thế thì chúng tao đặt tên mày là Tý choắt có đúng không ?

- Thưa anh đúng.

Sau khi giả nhời xong, Tý bỗng thấy cực thân, Tý òa lên khóc.

Thì thế, khí-giới của kẻ yếu chỉ là nước mắt, nếu không là lạy van. Cái công-lệ này dỗi theo giống người từ khi còn là một đứa trẻ ngây thơ cho tới khi đã thành những ông cụ đầu bạc nếu giống người chỉ vẫn là giống người không có một văn hóa đẹp và mạnh để biến-tính cái yếu-hèn của kiếp mình.

Tuổi trẻ không biết thương sót. Thấy Tý khóc, chúng nó vừa cười, vừa deo :

- Sợ dứa chảy nước, anh em ơi !

Liên đó, chín mươi cái thành mũ đâm vào mặt, vào má, vào mắt, vào cổ, vào vai Tý. Rồi thì thằng Tý choắt lại được thêm một cái biệt hiệu nữa :

- Ê, từ bây giờ, gọi nó là Tý sợ dừa !

Nhìn thấy những thành mũ chom-chởm, Tý sợ hết vía, vội vã chùi nước mắt. Một cái cụng và một câu nói theo liền ngay cái cử chỉ ấy của Tý :

- Ô, làm bộ thế ? Thấy người ta xin lại khóa máy, mau tuôn ra, tuôn ra !

Và có lẽ chúng nó lại có thể tìm được cách để bắt Tý phải tuôn nước mắt ra nếu một hồi trống vào không nổi ran.

Bọn «quỷ-sứ» xô nhau chạy ra xếp hàng. Tý mặt mày nhem nhuốc, quần áo sộc-sếch như quyển vở long chỉ, cũng lui-thủi đi ra.

Giờ địa-dur.

Tý còn đang bâng khuâng nghĩ đến nỗi khổ của mình trong giờ ra chơi sắp tới thì thầy gọi đến tên.

Tiếng Tý vừa ở miệng thầy thốt ra thì hàng bao nhiêu cái đầu đã quay cả về phía nó, làm cho nó đã lúng-túng lại càng lúng túng. Và có lẽ trong số năm mươi tư cái

đầu hộp thành cái lớp nhì B của thầy giáo Mão, có đến năm mươi ba cái đầu mong muốn cho Tý không thuộc bài, để thầy giáo đánh Tý, hay bắt Tý quỳ cho mà xem chơi cho thích.

Người nhón tâm-tính thế cả thì lũ trẻ khác làm sao được ! Không may cho lũ trẻ, Tý lại đọc một hơi thuộc lâu.

Lũ trẻ đã sắp thất vọng, và Tý đã sắp mừng thì, cầm bút toan cho điểm, thầy giáo Mão, bỗng ngừng lại, nhìn Tý :

- Bản đồ đâu ?

Sắp thất vọng cả lớp lại mừng rỡ, vì chúng còn lạ gì Tý không bao giờ có bút chì xanh đỏ để tô, mà thầy giáo Mão bao giờ cùng buộc học trò phải tô bản đồ bằng những màu xanh đỏ, tô ít còn bị phạt, huống hồ lại không tô.

Sắp mừng, Tý bỗng run lên, rồi ấp úng mãi mới thưa được :

- Thưa thầy, con... chưa... vẽ xong.

Thầy ngừng đầu lên, quắc đôi mắt có những chòm lông mày đậm rì rì chúng làm cho đôi mắt đã dữ lại

càng thêm dữ :

- Chưa vẽ xong ?

Tý hốt-hoảng vì đôi mắt dữ ấy cũng có, vì cái giọng đe dọa ấy cũng có :

- Thừa thầy, con vẽ xong đã lâu rồi, nhưng chưa tô xanh đỏ.

Giọng nói đã nghiêm-khắc, lại càng nghiêm-khắc :

- Thế nghĩa là chưa xong chứ gì ?

- Thừa thầy, con không có bút chì xanh đỏ, mà con không dám mượn của các anh ấy.

Phải rồi, bổn phận của các ông giáo chỉ là khi trò nào làm sai lời mình dặn là phạt thì ai lại đi mất công mà truy cứu vì đâu mà nó làm sai. Bổn phận của học trò là phải có bút chì xanh đỏ, mà thiếu bút chì xanh đỏ là thiếu bổn phận chứ gì. Lấy cái bổn phận bề trên mà phạt kẻ bề dưới thiếu bổn-phận, ai cũng không thể cãi được là ông giáo đã làm sai bổn-phận.

Duy có một người có thể cãi được cho Tý là ông giới. Nhưng ông giới thì có bao giờ lại chịu xuống ở hạ giới với loài người. Mà loài người thì không ai muốn thay giới cả vì một lẽ rất thường : ai cũng muốn đủ lệ xong

thôi, chứ ít ai muốn làm quá bồn-phận để mua lấy phiền lụy.

Thầy giáo gõ mạnh thước xuống bàn làm cho Tý mất vía, và làm cho cả lớp mừng đơn :

- Về chỗ, quỳ !

Tý lủi thủi đi về để quỳ, nhưng trước khi đến chỗ đã bị bao nhiêu cái cầu, cái béo.

Chính người nhón chúng ta cũng ít ai biết thương người gặp bước chẳng may, thì trẻ con chúng học ở ai mà có cái lòng thương ấy ?

Tý vừa quỳ lên ghé thì liền bị vô số là những viên giấy ném vào người. Trong những viên giấy ấy lại có vô số viên đầy mực khiến cho Tý chùi mắt không kịp. Tý cũng không dám mách thầy, vì sợ chúng thù, và Tý cũng không dám để cho thầy trông thấy, vì trông thấy mặt mình nhem-nhuốc thì thầy sẽ lại phạt Tý là ở bản.

Người đã loắt-choắt, lại ngồi giữa hai đứa nhón nhất lớp là thằng Thành và thằng Bật, nên khi quỳ xuống thì trông lọt thỏm như cái lư đặt bên đôi hạc thờ cao lêu-đêu.

Cả lớp cười, mà cười là phải, vì mặt Tý thiếu-não, đầu Tý bạnh ra, cái cảnh tượng ấy trông thật là khôi-hài.

Tý quỳ, nhưng Tý có một cái mừng, Tý hi-vọng thầy sẽ bắt quỳ mãi cho khỏi phải ra chơi, để có quyền ở lại trong lớp. Mà bọn trẻ thì lúc ấy lại lo, lo thầy bắt Tý quỳ mãi thì buổi ra chơi không có Tý để hành-tội, sẽ nhạt nhẽo đến thế nào.

Sự khổ-sở, sự đánh đập theo Tý trong giờ ra chơi, theo Tý cả lúc ra học, theo Tý cho tới khi về nhà. Bác Thảo, không hành hạ Tý như bọn quỷ sứ, nhưng vì tiếc đồng tiền của bác, bác điếc Tý đứt từng miếng thịt.

Hôm ấy, Tý chạy bán sống bán chết để thoát được tay các «quỷ-sứ» về tới nhà thì thấy ông Lý làng nó đang ngồi đánh chén với bác phó Thảo. Bác phó Thảo thấy nó thì chê ngay môi, nói với ông Lý :

- Đấy «quí-tử» đã dẫn xác cụ về đây. Sao tôi cứ thấy nó là tôi lộn tiết.

Sau khi Tý ngả mũ chào rồi đi thẳng, bác quát một tiếng khiến Tý phải dùm người mà đứng dừng ngay lại.

Tý đứng lại rồi, bác ngân nga tám trống canh mới bật ra được một lời, một lời thật là chín nục nó có cái mãnh lực làm tán loạn cả tâm hồn một đứa trẻ mười hai. Sở dĩ Tý không khóc, là vì Tý đã nghe quen lắm rồi. Những lúc sót ruột vì những bát cơm bác phải bỏ ra để nuôi Tý mà không hi vọng được đồng tiền của bố Tý trả lại, bác thường nói thế để cho hả. Bác nói thế cũng vì bác còn chút lương tâm không thể đuổi phắt Tý đi, và cũng vì bác vẫn cũng còn hi vọng một ngày kia thầy Tý gở về giả nốt cái bảy tháng cơm còn thiếu. Ba mươi năm đồng, đâu có phải truyện nhỏ. Nếu thầy Tý về không

thấy Tý, rất có thể không giả tiền bác và còn rất có thể lôi thôi với bác là khác. Thành ra đâm lao, bác phải theo lao. Nhưng theo lao, mà bác hậm hực, mà bác thấy cần phải giả thù lên đầu đứa trẻ vô tội :

- Đây, ông Lý vừa bảo thầy mày không về nữa đây. Tao đã biết mà. Thế nào cũng làm mối cho cá sọi thôi mà !

Hỏi bác thì bác ắng cổ không hiểu tại sao bác lại đã nói như thế. Nhưng thật thì bác đã có tài ở chỗ tìm được những câu làm đau đớn đến cực điểm một đứa trẻ.

Tý không biết nói gì, cứ đứng ngây ra thì bác đã nói tiếp :

- Tôi đoán không sai mà. Mọi việc là có giòi cả. Làm cái nghề ấy thì lâu bền làm sao được ! Lần này thì ngòm đứt đuôi con nòng-nọc đi rồi.

Làm sao lại có giòi trong việc này, làm sao giòi lại khiến cho nghề đi bẻ không lâu bền thì chính giòi cũng không thể giả nhời được với bác Thảo. Nhưng nếu quả có một ông giòi, và ông giòi ấy lại hay can thiệp đến việc trần gian thì quyết ông chẳng để cho những thằng to đầu nó ngồi ăn yên mà làm tình, làm tội trẻ như thế được. Và ít gì ông cũng tìm được những hình phạt đích

đáng để trị những đứa nó chỉ dẻo mồm nói xấu người vắng mặt.

Không biết ở trên thiên đình, Nam Tào, Bắc đẩu có ghi chép những hành vi của bác Thảo để chờ vụ xử án cuối cùng không, chứ chắc chắn là những việc làm của bác ở dưới trần này không bị luật pháp nào trừng trị rồi. Bởi nếu luật-pháp ở dưới trần mà có những điều luật để trị họ và có những cái nhà tù để giam họ thì quyết nhiên ngoài đường phải vắng đi, vì chín mươi chín phần người lớn đã vô tình hay cố ý mắc vào những tội như thế.

Nhìn cái vẻ mặt thâm sâu của Tý, bác Thảo như đã được cái thâm-sâu ấy làm cho hả hê sung sướng thâm đến ruột gan, bác liền cho Tý nhát búa cuối cùng :

- Thôi cắt đi xuống bếp kia, và hết hè này, thì về quê đừng có ra nữa, mày không phải là bố tao mà bảo tao nuôi báo cô mày mãi được. Thôi đành, tao cũng thí cho mày một nắm cơm, như là tao phải cái hạn ấy thôi. Rồi giờ sẽ lại đền cho tao cái khác.

Quái chưa, cứ những lúc người ta thấy cần phải được đền bù những thứ mà người không ai đền bù cho người ta thì người ta lại lôi giờ ra. Mà những lúc người ta phạm tội lỗi thì người ta dẫu biết ông giờ đi đâu mất.

Mặc dầu bác phó Thảo đã đuổi cút đi, nhưng thằng Tý đã biết tính bác lúc bác đay nghiến như thế, bác cần phải nhìn thấy mặt nó để ném một cách chậm-rãi ảnh hưởng của những câu rửa xả, nên nó cứ đứng đấy, không nhúc nhích. Nếu nó mà đi ngay, thì nó chết với bác. Thế nào bác cũng nổi lôi đình lên mà riết cho nó một trận nên thân.

Trong khi bác phó Thảo làm tình làm tội đưa trẻ một cách hả-hê như thế thì ông Lý cứ thản nhiên ngồi gật gù đánh chén. Ông chẳng thấy biết gì hết, hay ông chỉ thấy biết rằng cái lòng lợn Hà-nội làm ngon hơn nhà quê, cái tiết-canh Hà-nội đánh đông hơn nhà quê. Và ông đang nghĩ cách cho thằng con thứ hai của ông ra lập nghiệp ở Hà nội để lâu lâu ông ra thăm con mà hưởng những món ngon lành ấy, hưởng cái mỹ vị của tiết canh cháo lòng hàng Buồm. Và có lẽ ông đang mong muốn cho bác Thảo còng rửa xả thằng Tý, bố thằng Tý, cả họ thằng Tý hơn lên, bởi vì ông đã rút được ở những bữa rượu chón đình-chung một kinh-nghiệm : nói nhiều thì phải chậm gấp : Người ta không thể làm cả hai việc trong một lúc.

Và ông thấy bức khi bác Thảo lôi ông ra để phân vua, để ông phải dùng đũa không gấp được miếng dồi tiết mòng mọng kia, và ông rất lo chốc nữa, bác Thảo gấp

mất.

- Đây, cụ xem họ đi, họ đeo tai đeo họa cho tôi như thế đây. Kiếp trước tôi có nợ gì nhà chúng nó mà bây giờ nó đến làm hạnh làm hại nhà tôi. Cụ xem thế mà còn có đứa nó chê tôi là không tốt bụng cơ đây.

Ông Lý ngừng đưa cho vừa đủ phép lịch- sự, rồi ông lại dơ đĩa gấp nghiêng miếng dồi tiết. Khi trông thấy miếng dồi tiết đã nằm chòn-chĩnh trong lòng bát rồi, ông mới chắc dạ làm nốt cái bồn phận người khách được đãi những bữa cơm thịnh soạn :

- Phải mình ở với giờ. Thiên-hạ chúng nó ngựa mồm, chúng nó nói gì, mặc chúng nó.

Ông lại cầm đĩa chấm miếng dồi vào bát mắm tôm chanh, đưa lên miệng nhai bồm bồm, rồi ông nói tiếp :

- Tôi biết cho bụng ông là được rồi !

Ông nuốt xong miếng dồi, quay sang thẳng Tý :

- Thầy mày thì không có tin-tức gì nữa đâu. Trước kia, cứ ba tháng thì thầy mày lại gửi tiền về cho bác mày, để bác mày nhờ tao đưa lên đây giả tiền cơm bác Thảo cho mày, nhưng bây giờ thì đã mấy lần ba tháng rồi. Thế chắc là thầy mày biệt tích. Chứ nếu còn sống

thì thế nào lại chẳng có tin-tức về nhà. Người ta mỗi lúc mà quên được con à ? Thôi về quê đi. Về ở với bác mầy mà chăn trâu, cắt cỏ. Tao xem cái tướng mầy học cũng chẳng nên ông nọ, bà kia đâu. Vả ở đây, người ta cũng không nợ mầy mà bảo cứ ở lý để báo hại người ta.

Nghe nói không có tin-tức gì của cha, lại nghe người ta bảo cha mình đã chết, Tý héo ruột, nhưng Tý không tin, vì đã nhiều lần Tý được nghe như thế. Tý biết rằng chỉ vì cha mình mắc-níu làm sao, không gửi được tiền về giả tiền cơm, nên bị người ta rửa như thế thôi. Tý chỉ lo nhất cái số tiền cơm không có giả, bị bác phó Thảo đuổi về quê không được học nữa.

Tý sợ hãi nhất cái chỗ không được đi học. Tuy Tý không rõ mục đích sự đi học để làm gì, nhưng Tý cũng cảm mơ-hò thấy rằng nếu mình cứ đi học mãi thì rồi sau này mình sẽ không bị khổ, mình sẽ không bị ai bắt nạt, và rồi mình sẽ khá hơn những người đang hành hạ độc ác với mình bây giờ.

Tý cũng lại lo bị về nhà quê ở với bác Cả nữa. Ở với bác cả ? Thì Tý đã hiểu là nó thế nào rồi, mặc dầu bác cả là anh ruột của thầy Tý và là bác ruột của Tý.

Chỉ là những trận đòn nên thân, chỉ là những câu nói đứt thịt, chỉ là sự chăn trâu cắt cỏ còm còm suốt ngày.

Ấy chính vì thấy sự tàn-nhẫn của anh chị mình đối với con mình mà thầy Tý cho Tý ra tỉnh học, và nhờ thế mà Tý biết được dăm ba chữ, chứ cứ học bữa đực bữa cái, ở trường làng thì bây giờ có lẽ Tý chưa thuộc nổi cái vần tây.

Ở đây cũng khổ, nhưng nó khổ một thứ khác.

Tý muốn hỏi ông Lý nhiều về cha mình vì Tý chắc rằng cha mình chưa chết, nhưng vốn dút dặt, nó không dám hỏi bằng lời, mà chỉ nhìn bằng con mắt cầu khẩn. Buồn thay cho cái số kiếp của nó, ông Lý tuy có tiếng là người phúc hậu và đạo-mạo nhất làng nó, nhưng chẳng qua cũng giống như mọi người chỉ phúc-hậu đạo-mạo ở cái bề ngoài, có ai thềm để ý đến cái thứ nó bây giờ, có ai thềm để ý đến cái đau khổ của trẻ thơ nó chỉ biết nhìn ta bằng đôi mắt cầu khẩn, có ai chịu quay lại cái tuổi trẻ của mình để biết thương cái tuổi trẻ hiện nay nó đến với mình.

Mặt đỏ gay, ông Lý cử ung dung uống chén rượu, cứ khoái trá khai chiến với đĩa tiết canh, với miếng dồi mỡ, hình như không biết có nó ở đây, chứ đừng thềm nói biết đến sự đau đớn của lòng nó, cái chên vênh lỗ làng của thân thể nó.

Ông chỉ nhìn độc thấy cái mỹ vị của những món «hà-nội», ông chỉ biết có thú hưởng cho đến tận cùng cái bữa rượu hân hữu của một người đồng hương đãi mình; chứ một đứa trẻ mất cha nào có nghĩa gì đối với ông ! Ông đâu có thể lo những chuyện bò trắng răng để thiết đi mấy miếng gắp cho cái dạ dày của ông. Trong lòng ông, ông tin là bố thằng Tý bị đắm tàu, đắm bè hay bệnh tật làm sao chết thật rồi. Việc ấy nếu có thể làm cho lòng ông sao động thì chỉ là sao-động ở chỗ từ nay, nếu ông có ra chơi với bác Thảo để hưởng những bữa tiết canh cháo lòng thì ông phải đi bằng tiền túi của ông chứ ông không thể đi bằng tiền của thầy thằng Tý được nữa. Thầy thằng Tý đã chết rồi, còn ai gửi tiền cho nó nữa, mà bảo hòng có người nhờ đem ra cho nó.

Ông có nghĩ thì chỉ là nghĩ độc đến sự thiệt-thòi ấy, nghĩ đến hai cái đồng bạc mà ông cả Tuy vẫn đưa cho ông để làm tiền vãng phản từ làng Hà-vị ra Hanoi.

Cái mạng người trước con mắt ông lúc ấy chỉ là hai đồng bạc thiếu đi mà thôi và thiếu luôn vì hai đồng bạc ấy mấy bữa rượu ngon ở nhà bác Thảo. Bởi vì đi bằng tiền túi của ông, ông không thể đi luôn được.

Cái sự mà thằng Tý nhìn ông như một con chó nhìn chủ để xin thêm một ít tin tức của cha, ông không hề biết tới. Và ông biết tới để làm gì ? Ích gì ? Nhờ ông

lại đi «dở dẩn» động lòng thương thì thật là lồi thối. Cái ảnh hưởng nhẹ nhất sự xúc động sẽ làm cho bữa rượu hôm nay kém vị. Và nếu ông đi sâu thêm vào tình thương một chút nữa thì thiệt cho cái túi tiền của ông cũng chưa biết chừng. Vì thế, ông rất lo bác Thảo đuổi thằng Tý về quê ngay ngày mai, bởi thế thì ông sẽ bị mất cho nó xuất tàu Hanoi-Tía : mười tám xu.

Cho nên khi ông thấy bác Thảo đã đuổi nó cút đi rồi mà nó cứ đứng đực ra đấy, ông liền gắt và sỗ mạt :

- Thôi, đã bảo xuống thì xuống đi, còn đứng đấy làm gì ? Hay mày muốn uống rượu với chúng tao thì mời «cậu» lên đây.

Bác Thảo thốt liền ngay ra một tiếng «hừ» ghê-dợn :

- Có đâu lại để cho cái đứa mốc ấy lại chòi mâm son như thế. Cút bố mày đi !

Lần này, biết bác Thảo đuổi thật, thằng Tý đi thật. Còn bao nhiêu công việc ở dưới bếp chờ nó. Từ ngày thầy nó không gửi tiền cơm về giả bác Thảo thì ở trong nhà này, nó bị biến ra một thứ thằng nhỏ phải làm tất cả những việc lặt vặt mà thằng nhỏ chính thức không làm siết. Đến bếp, Tý đứng tần ngần một khắc dơ dóm hai hàng nước mắt. Nó nghĩ đến thầy nó.

Đã hơn một năm nay, nó không gặp mặt thầy nó. Và đã đến hơn nửa năm, nó không có tin tức của thầy nó. Thầy nó cũng như phần nhiều những người cha khác rất lơ đãng về vấn đề con cái, và cho nó còn bé thì cũng chẳng cần phải thư-từ. Thông tin-tức cho trẻ con để làm gì ?

Sự vô tình tội-lỗi ấy vò sé lòng Tý. Ừ tiền không có gửi về thì thôi, nhưng trong những lúc khổ sở như thế này, mà Tý được đọc vài chữ của cha thì có phải nó được an-ủi biết mấy.

Nó còn đang đứng nghĩ vẩn vơ thì thằng nhỏ đã đập vào tay nó :

- Thôi, cởi áo ra đun nước để mà pha đi, không rượu xong không có nước uống, lại gắt nặng lên bây giờ. Bác đã cắt việc ấy về phần mày cơ mà ?

Thằng Tý đặt sách xuống dưới chiếu, cởi áo cheo lên một cái đỉnh, cởi quần gấp lại cẩn thận để xuống dưới sách, rồi nó mới móc ở trong cái thùng gỗ chiếc quần nâu ra. Tuy nghèo, nhưng nó vẫn cố giữ gìn cẩn thận để cho có quần áo sạch sẽ đi học.

Thằng nhỏ thấy nó không có mũ hỏi ngay :

- Ô mũ mày đâu ?

- Thừa anh, bị chúng nó sé nát mất rồi.

Thằng nhỏ cười một cách hóm-hỉnh :

- Thôi thế cũng may cho mày, thế lại được mũ mới đội, chứ cái mũ kia tã lăm rồi.

Tý thở thở :

- Nhưng thầy tôi không về, bây giờ ai sắm cho tôi ? Không có mũ, nằng chết đi thì có.

Thằng nhỏ lại cười :

- Ủ nhỉ, thế mà tao quên đây ! Tao lại cứ tưởng mất mũ cũ thì có mũ mới.

Tý ngừng đầu nhìn thằng nhỏ !

- À, hôm nay lúc ông Lý ra bác gái có nói gì về em không ?

- Bác ấy nhất định bảo bác giai đuổi mày về quê. Nhưng bác giai lại bàn nếu thế thì nhờ thầy mày về thầy mày giờ mặt không giả thì mất tiền cơm. Rồi bác ấy bảo bác giai hãy nán chờ đến nghỉ hè này.

Hồi những em bé đọc anh, truyện này không phải Anh viết riêng hẳn cho các em, anh viết để dâng cả cho những người có cái bồn-phận dàu dặt các em nữa. Nhưng anh cũng khuyên các em nên đọc kỹ truyện thằng Tý, bởi truyện của thằng Tý biết đâu chẳng phải là truyện của các em; mà nếu nó không hẳn là truyện của các em thì biết đâu nó không là truyện của những người thân-thích và quen thuộc với các em. Và đích rồi, đích rồi ! nó là truyện của một thằng bé cùng loạt tuổi các em ở đất nước này, của vô số thằng bé như thằng Tý đang buổi đầu xanh mà đã sớm biết mùi đau đớn, chỉ vì người nhón đã không làm đầy đủ cái phận sự chặn dặt của mình.

Cải điều đau-đớn này, chính ra anh không muốn nói với các em, sợ làm giảm cái vẻ sáng của đôi mắt sáng, mà từ đây, từ nơi bàn giấy này, anh đã thấy nó cuốn hút lòng anh.

Nhưng suy đi tính lại, anh cứ nói. Là bởi anh tin ở nguồn sinh lực của đất nước này, anh tin ở tấm lòng đầy máu nóng của các em. Anh nói ra thì chắc chắn là làm thiệt đi của đời các em vài phút vui đấy, nhưng nếu các em tìm thấy ở những giọng này một chút tình thương, một chút tình yêu đối với đồng loại, đối với những kẻ cùng chung số phận với các em, đối với tất cả những

cảnh đau khổ đang diễn ra ở chung quanh các em, thì mấy phút vui mất đi ấy sẽ được đền bù bằng bao nhiêu năm đẹp đẽ và dũng mãnh mà các em sẽ sống sau này.

Ở đất nước này, sở dĩ có những đứa trẻ yếu-hèn bởi vì có những cha anh chênh mảng, sở dĩ có những đứa bé lầm-lạc, bởi vì có những người nhờn tội-lỗi. Chứ các em, các em từ lòng bàn tay thượng đế bước thẳng xuống trần, các em có tội lỗi yếu hèn bao giờ đâu.

Các em chỉ yếu hèn khi nào các em không nhớ rằng các em là con của Thượng đế. Các em chỉ tội lỗi khi nào các em không biết thương yêu những kẻ cùng là con người như các em.

Các em cứ vui chơi đùa nghịch đi, anh chỉ muốn có thể, anh chỉ mong có thể. Anh mong muốn không bao giờ nụ cười bị tàn trên môi các em. Nhưng nếu trong cuộc vui đùa, các em biết cúi xuống nhìn những kẻ chẳng may không được sung-sướng như các em bằng đôi mắt của mẹ các em nhìn các em, thì các em hãy đọc những giòng này với một chút lòng. Và sau khi đọc xong rồi các em đem ban phát một chút lòng yêu thương cho họ, thì anh thật được sung sướng vô cùng.

Mẹ thằng Tý là ai ? Không biết. Mẹ nó đẻ nó ở đâu ? Thế nào ? Cũng không ai biết nốt. Chỉ biết năm nó lên

ba, một hôm thầy nó bế nó về làng, giao cho anh là ông Cả Tuy nhờ nuôi hộ.

Ông Cả Tuy thấy em chưa từng nói truyện lấy vợ mà nay bỗng có con, lại đem giao sự tốn phí cho mình thì có vẻ không vui :

- Con cái nào đấy ? Chú đi đằng đằng hàng năm không về cửa về nhà, về làng, về nước, mà tôi cũng chẳng nghe thấy chú nói với tôi về sự lấy thím ấy, nay bỗng dưng chú đem trẻ tiểu-nhi về, tôi biết thế nào mà dám nuôi giúp chú.

Thầy thằng Tý lảng-lặng móc túi lấy ra năm chục đồng đưa cho anh :

- Tôi vì công việc làm ăn, phải đi đây đi đó, không thể đem trẻ con theo được, hai bác làm ơn nuôi cháu giúp tôi, mỗi năm tôi xin giả hai bác một số tiền công là năm chục đồng.

Đồng tiền vốn có cái mãnh lực làm cho người ta vui-vẻ chịu khó-khăn vất-vả về nó, và có luôn cả cái đức làm cho người ta nhận thấy tình máu mủ một cách mật thiết hơn, ông cả Tuy tươi cười ngay :

- Nói thế, nhưng chỗ anh em, chú nhờ gì mà tôi chả phải giúp chú, nhưng chú lấy vợ từ bao giờ, và bây giờ

thím ấy ra làm sao mà chú lại đem cháu về cho tôi như thế mới được chứ ?

- Tôi làm ăn xa-xôi, gặp người vừa đôi phải lứa thì lấy. Vì đường xá diệu vợi, và công việc bắt buộc, tôi không thể đem nó về chào hai bác được. Nay chẳng may nó mất đi, thôi hai bác làm ơn nuôi cháu hộ tôi để cho tôi có thể danh dang mà làm ăn.

Ông Cả Tuy cầm sổ tiền, nhét vào hầu bao :

- Cháu cũng như con, cái điều ấy thì không ngại. Có tôi muốn hỏi chú cho biết đầu đuôi câu truyện thế thôi. Chứ con chú cũng như con tôi, máu chảy đến đâu, ruồi bâu đến đấy. Chú cứ yên lòng đi làm ăn, sự nuôi nấng cháu để mặc tôi.

Thầy thầy Tý ngủ ở quê nhà một tối, rồi sáng hôm sau lại đi sớm.

Và từ đấy, sáu bảy tháng, thầy nó lại về quê thăm nó một lần. Lần nào về cũng đem quần áo và tiền về cho nó.

Lúc thầy nó mới đem nó về thì nó là một đứa bé béo tốt, nhưng vì sự trông coi của hai bác nó không được chu đáo, vả sự nuôi nấng ở nhà quê lại thiếu vệ-sinh, nên nó cứ còm dần đi và xanh mải ra.

Mỗi lần thầy nó về thấy nó như thế, sót ruột lắm, nhưng vì làm cái nghề nay đây mai đó ở dưới tàu không thể đem nó theo được, nên cũng phải đành.

Năm nó lên bảy, thì thầy nó cho nó ra học ở trường làng. Bác nó thấy thế có ý không bằng lòng. Không bằng lòng vì con mình không được đi học, mà con em lại được đi học, không bằng lòng, vì tuy thằng Tý bé và yếu như thế, nhưng nó cũng đã giúp được việc chăn trâu cắt cỏ rồi. Nay nó đi học, thì nó không giúp được những công-việc ấy nữa, và lâu lâu lại phải bỏ tiền ra cho nó mua bút giấy là khác, mặc dầu cái tiền ấy là tiền của thầy nó gửi về cho nó.

Bác nó chỉ nghĩ đến cái lợi của mình, chứ không nghĩ đến cái lợi của đứa trẻ về sau này nếu có đôi chút học thức, liền can khéo :

- Thôi, học với hành gì ! Để rồi sau này nó theo tôi vườn ruộng, lại chắc chắn no đủ, chứ học rồi ông dở thằng dở, lại chỉ khổ vào thân.

Bác nó vừa nói, vừa nhìn em. Cái nhìn ấy là cái nhìn sung sướng của một người đắc thắng, so sánh thấy mình đắc thắng. Cái nhìn ấy như có ý bảo thầy thằng Tý : «Đấy thì chú xem tôi, cứ ở nhà quê cây cuốc cũng có bể nước, cây mít, nhà cửa đàng hoàng, còn chú thì bôn

ba lăm cũng chỉ sây vậy ra, chứ nào có nước gì đâu !»

Thầy thằng Tý hiểu cái nhìn ấy, nhưng vẫn nhất quyết giữ ý định của mình, nhất quyết bởi vì thầy nó nhận ngay thấy cái thiệt thòi về sự không có đôi ba chữ ở ngay trong mình mình :

- Sau này, nó ra sao thì ra, hãy cử cho nó đi học. Thời buổi này mà dốt thì không... có thể được.

Thấy cái giọng cả-quyết của em, ông cả Tuy đành phải nói xuôi :

- Con hơn cha là nhà có phúc, cái gì bằng cái học. Nhưng chỉ sợ chú không có tiền mà cho nó đi học mãi thôi, rồi thì sau này nó lại dở đang ra.

- Ô, cứ lo đường dài thì biết thế nào mà lo. Cứ đến đâu hay đấy. Từ giờ, tôi gửi thêm về cho bác mỗi năm hai chục, lúc nào cháu cần tiền giấy bút và may mặc thì bác đưa cho cháu. Mình đã bất hạnh không được đi học, thiệt-thòi biết bao nhiêu rồi ! Nay cái thế có thể lo cho nó, sao mình lại tiếc tiền ? Tôi cứ xem như tôi, nếu có đôi chút học thức thì ngày nay không đến nỗi thế này.

Trước kia, tuy thằng Tý không được trông nom săn sóc một cách cẩn thận như thằng Cu Miêu và cái dĩ Tôn là hai đứa con của bác nó, và ở trong nhà, bao giờ nó

cũng bị bạc đãi hơn, nhưng người ta chưa ghét nó, và phải nói rằng thù nó thì mới thiệt là đúng.

Từ ngày nó cấp sách đi học thì bỗng nó bị cả nhà thù-ghét, thù-ghét chỉ bởi ngày ngày nó được cấp sách đi học, mà thằng cu Miêu thì phải thay nó trong sự cắt cỏ chăn trâu.

Bác gái nó mở đầu trận tấn công bằng những cái lườm, cái nguýt và những câu nói mát-mẻ. Thằng cu Miêu theo sát ngay với mẹ bằng sự đăm trộm, đá trộm thằng Tý vì nó khỏe hơn. Cái đi Tồn thì biểu lộ sự thù ghét bằng cách những lúc nó về chậm triệt bớt cơm của nó đi mà cho con mực và con vện ăn nhiều lên một chút.

Bác giai nó là người theo cái «trào-lưu» ấy sau cùng. Bác nó theo không phải vì thấy vợ con ghét cháu, mà bởi người làng bỉ thử. Bác nó bắt đầu bằng sự khó khăn với nó trong khi nó xin tiền giấy bút. Rồi thì sự thù-ghét ấy đậm kịch-liệt nhất nhà bởi vì thấy người làng nói dát quá, bác nó phải cho thằng cu Miêu đi học. Cho thằng cu Miêu đi học thì phải mượn người khác chăn trâu cắt cỏ. Mà mượn người khác chăn trâu cắt cỏ thì phải tốn tiền tốn gạo. Sự tốn phí ấy làm cho bác nó không thể tha thứ cho nó được. Bác nó càng không thể tha thứ cho nó vì nó học giỏi, bao giờ cũng đầu lớp, mà thằng cu Miêu thì thầy nhồi mãi chữ không vào. Muốn cho nó học bớt

giỏi đi để cho con mình theo kịp, bác nó bắt nó mỗi khi đi học về phải làm nhiều công-việc, phải phụ giúp vào với thằng bé chăn trâu về sự cắt cỏ, hót phân, phụ giúp vào với vợ con về sự giã gạo, và trông coi lợn gà.

Nhưng bác nó muốn làm thế nào thì làm, cũng không lại được với ông giời về sự xếp đặt những cái đầu óc sáng-láng và những cái đầu óc ngu tối. Ấy vì xét mình không lại được với giời nên bác nó càng tức-tối đội ngược lên. Và bao nhiêu cơn giận bất lực của bác nó đều đổ cả lên đầu nó.

Trẻ con nào đã biết gì, đã hiểu đâu đến những cái ăn mày, ăn xin của người lớn, thằng Tý cứ chịu đánh, chịu chửi, cứ chăm học, rồi cứ học giỏi. Và mỗi khi thầy nó về, nó cứ lặng thinh vì nó cho là bác nó làm như thế là cái bổn phận, cái quyền của bác nó. Mà cái quyền ấy thì thầy nó đã công-nhận. Nhưng nó cũng vẫn hơi lấy làm lạ là những hôm thầy nó về thăm nó thì bác nó không đánh đập, không sai bảo nó mà lại còn hình như rất tử tế với nó là khác nữa. Tuy nó nhận-xét thấy thế, nhưng lạ gì sự nhận-xét của trẻ con, nó cũng như cơn gió thoảng đi, rồi tuổi trẻ lại sống cuộc đời chóng quên của tuổi trẻ.

Một tết, thầy nó về, ở nhà nửa tháng. Bố con gần cận nhau lâu, thầy nó mới tỉ-tê hỏi nó. Rồi thầy nó biết tất cả sự thực, những sự thực ghê gớm nó giết lòng một

người, giết cả sự vui tươi tin tưởng của một đời sống.

Tuy biết rõ cái bụng dạ khôn nạn của anh, nhưng vốn là người em khá, thầy nó cũng không nói gì cả. Rồi thầy nó lấy cớ nó bây giờ học đã khá, cần phải cho ra Hà-nội học, thầy nó đem gửi nó ở nhà bác Thảo là một người làng mà mỗi lần về thăm nhà, thầy nó vẫn tạt vào chơi. Năm ấy nó bắt đầu lên mười.

Bác Thảo với thầy nó vốn là đôi bạn tốt cùng nhau bỏ làng ra tỉnh lập-nghiep một ngày. Thầy nó thì theo nghề đi bồi, mà bác Thảo thì theo nghề thợ may. Bạn tốt. Thì đường bằng nước chảy, ai với ai chẳng là bạn tốt được. Càng là bạn tốt trong khi về thăm con, thầy thằng Tý đem vô số là quà ngoại quốc về biếu bác Thảo nào đồng hồ, nào kính rộp, nào giấy tây, nào mũ dạ. Và luôn luôn, thầy nó gửi đúng những món tiền về giả tiền cơm cho nó. Luôn luôn, nó nghe bác Thảo bảo với thầy nó :

- Bác cứ yên lòng mà đi, con bác cũng như con tôi.

Và nó mừng lắm. Nhưng bảy tháng nay, thì nó hết mừng rồi, nó vụt nhận thấy cái câu thân ái ấy là do đồng tiền của thầy nó gây nên ; và nó lại nhận thêm thấy rằng ở đời này, chỗ nào mà không có đồng tiền tới thì không có tử tế tới.

Đồng tiền không về, bác Thảo giở mặt với nó ngay. Đang cháu cháu, bác bác, bác Thảo đôi phăng sang mày mày tao tao. Rồi thì bỗng một hôm bác đánh nó, rồi thì từ đó quen tay bác cứ đánh nó luôn, và rồi cứ thấy mặt nó đâu là bác diếc : «Đồ của nợ ! đến làm hạnh, làm hại nhà người ta».

Bác Thảo gái có lẽ vì muốn «chế ngự» bớt sự giỏi sai nó đến làm hạnh, làm hại nhà mình, nên mới bắt đầu sai nó làm những việc của thằng nhỏ. Rồi thì cả nhà thấy quen, cũng sai nó luôn. Rồi thì dần dần, nó thấy nó có cái bồn phận phải làm những công việc của thằng nhỏ thật, bởi nó xét thấy nó không có quyền ăn không của người ta, nếu cái người ta ấy không phải là thầy nó. Rồi thì mỗi khi đi học về, nó mau mau cởi áo vạt sách, làm cho hết công việc trong nhà mới đem sách ra học. Và mỗi khi đi học nó làm cho hết việc của người ta giao cho nó, nó mới đi. Và ai chửi nó, đánh nó, nó cũng phải im.

Tý nghỉ học đã hai hôm nay. Cả lớp nhao lên. Chúng nó nhao lên vì thiếu Tý để hành tội. Tụi thằng Thành không tìm được đứa nào để trêu-chọc, buồn quá.

Phải, thỉnh thoảng giờ mới đánh rơi xuống lớp học một đứa bé yếu ớt và hiền lành như Tý để cho các ông mãnh «tiêu khiển» chứ. Cho nên Tý vắng lớp là lòng chúng nó vắng, là chân tay chúng nó ngứa ngáy, là miệng chúng nó nhắc nhảm. Nhắc nhảm để mà tiếc cho những cuộc tiêu-khiển thú vị đã biến đi với Tý.

Trong số đó, thằng Thành buồn nhất, bởi vì có Tý, nó được vui nhất. Một buổi chiều về học, nó họp bọn «quỷ sứ» lại để hỏi «tông-tích» Tý :

- Chúng mày có đứa nào biết nhà thằng Tý không ?

Lũ trẻ lắc đầu, Thành chỗ mắt nhìn chúng nó :

- Ô thế này thì chết ông thật ! Bảo, tao thấy mày thường về cùng đường với nó, mày hẳn phải biết nhà nó chứ ?

- Tao biết đâu. Cứ đến đầu hàng Đào thì nó rẽ, nó có về với tao đâu.

- Không biết thì chúng mình phải «lùng» cho ra chứ.

Rồi nó nói một cách băng khuâng :

- Hay nó sợ chúng mình, nó bỏ học rồi ?

Giọng nói đượm một hồi hận. Rồi nó nhìn thẳng Văn một cách trách móc :

- Tại mày cứ hay chơi mạnh nó quá !

Loại người thế cả : Cái lỗi của mình bằng trái núi thường không trông thấy mà lại rất hay trông thấy những điều lỗi chỉ bằng hột tằm ở người khác. Thằng Văn cũng như thằng Thành, vì nó cũng là loài người, nó cãi ngay :

- Tại anh chứ. Ở đây, chỉ có anh là hay bắt nạt nó. Nó chỉ sợ có độc một mình anh thôi.

Câu ấy làm cho thằng Thành khoái, nó mủm-mỉm cười :

- Nhưng bây giờ chúng mày phải tìm nhà nó cho tao.

- Biết thì mới tìm được chứ.

Thằng Thành thui luôn cho thằng Văn một quả :

- Biết thì đến luôn, chứ còn việc chó gì phải tìm !

Chúng nó đang bàn tán thì bỗng có một đứa bé chạy sô đến :

- À, nhà thằng Tý choắt, tao biết, tao biết ở... ở hàng Bạc.

Thằng Thành sung-sướng như bắt được vàng, túm ngay lấy nó :

- Ở hàng Bạc, nhưng ở số nhà bao nhiêu mới được chứ ? Hàng Bạc bao nhiêu là nhà, tìm thế chớ nào được.

Thằng bé cúi xuống nghĩ một lát, rồi ngừng đầu lên với một thất-vọng :

- Số nhà thì tao cũng không nhớ. À, nhưng tao nhớ rằng nó ở một nhà thợ may.

Tức thì cả bọn reo ầm lên. Rồi chúng nó bàn soạn nhau về cách tìm Tý. Đứa bàn giả vờ thầy sai đến hỏi, đứa bàn cứ đi lảng-vảng ngoài đường thấy nó thì gọi ra. Thật là lao sao inh ỏi, và đứa nào cũng nhất định cho cái kế của mình là phải hơn cả.

Nghề thế, trong lời nói thì ai cũng là ông tướng, nhưng xét đến việc làm thì chẳng ai đáng là một tên quân. Bàn thì bàn vậy, mà đi thì chẳng đứa nào chịu đi. Thấy chúng nó chù-chừ, thằng Thành cáu tiết :

- Chúng mày toàn là một đồ vô dụng ! thôi để tao.

Thằng Thành hỏi mãi, hỏi mãi những bạn của nó ở hàng Bạc, rồi thì nó biết Tý ở nhà bác Thảo. Nhưng nó chỉ lảng vảng ở ngoài để chờ Tý ra mà không dám vào. Chờ mãi chẳng thấy Tý ra, nó nóng ruột, đành đánh bạo lại hỏi :

- Thưa bác, có phải nhà anh Tý ở đây không ạ ?

Chẳng buồn ngừng lên, một người thợ may giống một đáp :

- Phải, hỏi gì nó ?

- Thưa bác, thầy giáo cho hỏi ạ ? Thưa bác, anh ấy đâu ạ ?

- Nó ốm nằm trong kia, vào mà hỏi.

Thành vốn là con nhà giàu, lại được chiều chuộng nâng giắc, thấy bác phó nói Tý ốm một cách hờ hững như thế, lấy làm lạ. Thành tưởng ai cũng được như mình, hơi rúc đầu sổ mũi là cả nhà nháo lên. Mợ thì suốt ngày ngồi cạnh kéo chăn lên, kéo chăn xuống, chốc chốc lại sờ đầu, sờ chân xem đã bớt nóng chưa. Các em nó đi qua đều rón rén. U già thì mặt đăm đăm như người đau bụng kinh niên. Cậu đi làm về, vội vàng vào thăm, hỏi

mợ tíu-tít :

- Thế nào con đã đỡ chưa ? Con đã đỡ chưa ?

Nó ốm là trong nhà như phủ một màu tang. Đẳng này không ! Mọi người chẳng ai đổi sắc, chẳng ai nhúc nhích. Bác phó mặt cứ lạnh như tiền khi nói đến Tý ốm.

Cái không khí thờ-ơ ấy gợi lòng thương và tò mò của Thành. Thành muốn vào xem vân-mòng thế nào :

- Thưa bác, thế tôi xin phép bác vào thăm anh ấy.

Bác phó chỉ tay vào nhà trong, rồi lại điềm nhiên khâu. Thế thôi. Chẳng ai buồn nói một lời, và cũng chẳng ai thềm đưa đường cho nó.

Thành vào đến sân, vẫn không thấy chỗ nằm của Tý đâu. Mà đã hết đường đất rồi. Hỏi một người đang rửa bát, Thành mới biết Tý nằm trong gian bếp. Thành sửng-sốt :

- Ô hay, ốm sao lại nằm trong bếp ?

Người rửa bát cứ rửa bát, rồi buông song :

- Chả nằm trong bếp thì còn nằm ở đâu ?

Câu ấy cũng chẳng làm cho Thành hiểu thêm được gì cả. Là con nhà giàu, nó hiểu làm sao được nỗi khát khe của con nhà nghèo, hiểu làm sao được vì lẽ gì Tý lại bị nằm ở cái số này, cái số mà ở nhà nó chỉ có thằng xe và thằng bếp nằm thôi.

Khi trông thấy Tý nằm trên tấm phản kê cạnh cái chạn, Thành nhảy một bước đến nơi và hỏi thật to :

- Tý choắt, mày làm sao thế ?

Tý đang rên khừ khừ bưng mở mắt. Nó nhìn, nhìn thằng Thành bằng cái nhìn sợ hãi của mọi ngày để rồi mà giả nhời cũng bằng cái giọng sợ hãi của mọi ngày :

- Thừa anh, tôi sốt ạ.

Nói xong, nó lại nhắm mắt thêm-thiếp. Thành lần-ngần nhìn nét mặt mệt nhọc của Tý, rồi lòng nó bỗng thấy sao động, sao-động cái tình thương nó là cái bản thể cao quý của những con người nhân ái. Nó rón-rén ngồi xuống cạnh Tý :

- Mày sốt nhiều lắm phải không ? Tại sao mày không nằm ở trên nhà ? Nằm đây mày không sợ khói hun chết à ?

Tý cố mãi mới mở được mắt :

- Tôi vẫn nằm ở đây.

- Ở dưới bếp này ?

Tý thở hên hên :

- Không. Từ ngày thầy tôi không gửi tiền về giả tiền cơm bác Thảo, bác đuổi tôi xuống nằm đây, lấy cớ rằng tôi ở trên ấy cứ hay giậy sớm để học, sục sạo âm ỹ cả nhà không ngủ được.

Thành vụt hiểu. Nó thấy bàng hoàng cả người. Nó sẽ đặt tay lên trán Tý :

- Chà, nóng quá !

Vẻ mặt hốc hác và thứ nhất chỗ nằm tiêu tụy của Tý làm cho nó nao nao.

Tuổi trẻ tuy là cái tuổi tàn nhẫn, vì không biết mà tàn nhẫn, nhưng cũng là cái tuổi đầy tình thương.

Thành quên phăng cái mục đích của mình đến là để dò-la vân-mòng Tý. Và liền đó, cái chặn dạn mùi do sù-sì, nước da sạm ngất và cái thân hình đẹp lép dán trên phản của Tý đuổi ngay ở lòng Thành cái độc ác vô tình của tuổi mười ba, cái tuổi chỉ biết có sự nghịch-ngợm thỏa thích mà chưa biết nghĩ đến nỗi khổ do sự thỏa thích của mình gây ra.

Một khi tình thương đã đến với lòng ta, ta nhìn mọi vật thấy khác hẳn, vì khi ấy ta đã không nhìn bằng con mắt thường mà bằng con mắt của lòng.

Thốt nhiên, Thành thấy đầu Tý bé bớt lại, bé bớt lại vì trước mắt nó, Tý không còn là Tý choắt nữa, mà là đứa bạn nghèo khổ đang rên rỉ trong bệnh tật, đang bị cái chẳng may của số phận đầy đọa với bao nhiêu thiếu thốn vào trong cái số bếp hôi hám này.

Lòng người đã là một cái gì linh ứng, lòng đứa trẻ ngây thơ lại là một cái gì linh ứng hơn. Nó ngồi xích lại gần Tý, nắm tay Tý, rồi nó vùng buông tay :

- Nằm đây nhé.

Miệng nói là chân chạy, nó chạy biến. Nửa giờ sau, mồ hôi, mồ kê nhễ nhại, nó đến, nó đến với một cái hộp sang-sáng. Nó mở nút, lấy nước, rồi dựng Tý giậy :

- Thuốc đây, uống đi thì khỏi lập tức. Tao sốt, mợ tao cho tao uống, chỉ một loáng là khỏi tấp lự. Uống đi, uống đi mày !

Vốn xưa nay bị Thành hành hạ, thằng Tý lắm tướng lần này, Thành cũng bày trò ra thế để làm tội nó như mọi lần. Khi tay Thành nắm vào vai nó, nó hoảng sợ, miết người xuống phản, rồi nó òa khóc :

- Thôi, tôi lạy anh đây ! Tôi ốm, mệt quá, anh đừng làm tội tôi nữa !

Cái cử chỉ sợ hãi ấy vụt làm cho Thành cảm thấy sự tình nghịch của mình xưa kia độc-ác đến chừng nào. Lòng nó sôi lên vì hối hận. Nó gục đầu vào vai Tý, rồi nó cũng oà khóc.

Những giọt nước mắt thành thật vốn có cái đức kéo những tấm lòng lại gần nhau. Chỉ vài phút, chỉ vài câu giảng-giải là hai đứa đã trở nên đôi bạn thân.

Thằng Tý uống thuốc xong liền hỏi Thành :

- Thầy có hỏi gì tôi không ?

Thành ngần ngừ :

- Không, nhưng tại làm sao anh nghĩ lại không xin phép ?

Tôi nằm đây thì còn ai đi xin phép cho tôi được nữa.

- Thế sao anh không nhờ...

- Nhờ ai ?

- Nhờ những người ngoài kia.

- Nhờ thế nào được. Họ còn muốn cho tôi thôi học là khác.

Thành nhìn Tý lặng thinh. Tý nằm im một khắc rồi lại hỏi :

- Thế «chúng nó» ?

«Chúng nó» ấy à ?... Không.

Giả nhời xong, Thành đỏ mặt. Thành nhớ ngay đến lúc lũ trẻ họp nhau bàn tán về sự Tý nghỉ học và chính mình lại sốt-sắng lĩnh cái trách nhiệm đi lòng Tý. Thành bỗng thấy then, vì đã chót từng đảng với chúng nó để làm tình làm tội một đứa bé yếu ớt hơn mình và chẳng được may-mắn bằng mình. Nó nhìn Tý ái-ngại, ái ngại ở chỗ trong lúc rên lên không được mà cũng cũng vẫn phải nơm nớp nghĩ đến những kẻ bắt nạt mình. Thành thương cho thân phận Tý, rồi tự trách mình sao trước kia độc ác đi đẩy dọa Tý đến như thế được.

Nó thấy cần phải chuộc lại cái tội của mình :

- Thôi được anh đừng lo, chúng nó từ giờ không dám bắt nạt anh nữa đâu. Đã có tôi. Chiều nay, tôi sẽ đi xin phép cho anh, anh đừng có sợ thầy đuổi.

- Ừ thế thì may quá. Nhưng tôi chỉ lo hôm tôi khỏi, đi học thì thầy phạt tôi.

- Được, tôi sẽ nói khéo cho anh. Thầy giáo chơi với cậu tôi thân lắm, tôi nói chắc là thầy giáo tin lời tôi. Lẽ xưa nay nghỉ ba ngày không xin phép, thầy mới đuổi cơ mà. Đằng này, anh mới nghỉ có hai ngày. Và ở nhà không có ai nhờ đi xin phép chứ có phải anh dám láo không xin phép đâu.

Thành nói một cách ôn tồn. Lúc này, nó hiền lành, chứ không «ác» như mọi ngày. Tý thỉnh thoảng nhìn trộm nó, nhận thấy thế, lòng vui sướng lạ lùng. Từ nay có Thành che chở cho nó thì nó không còn sợ ai nữa. Nó càng vui-sướng vì đã lâu lắm, bây giờ mới lại có một người đưa cho nó một viên thuốc, và nói với nó một vài lời ngọt-ngào.

Hai đứa đang thì thầm to nhỏ thì bác Thảo đi qua. Bác ném cho Tý một cái nhìn hằn-học, rồi lăm-bằm :

- Nhảy cho lăm vào ! Có cái mũ thì ném đi chả trách ốm là phải ! Đáng kiếp !

Câu ấy làm cho da mặt Thành tê lại. Nó nhớ đến hôm nó thủ xướng vụ thám hiểm đảo «Tý choắt» để cho chúng nó xé nát cái mũ của Tý. Cái ốm của Tý ngày

hôm nay do sự tình nghịch của nó.

Nếu Tý có mũ đội thì Tý đã không bị cảm nắng. Mà đã không bị cảm thì đâu đến nỗi Tý phải nằm đây rên khừ khừ để sợ thầy phạt và thầy đuổi.

Nhìn cái mặt choắt lại của Tý, nó hối hận quá. Cái nét mặt hốc-hác trước đây đã chịu bao nhiêu chế diễu, bao nhiêu nạt nộ của nó bây giờ biến thành thư hình phạt ghê gớm lặng-lẽ mà cắn đứt Thành. Thành thấy cần phải nói với Tý một lời để lòng mình khỏi «hốc-hác» :

- Thôi Tý đừng giận tôi nữa nhé.

Tý sẽ dơ tay nắm lấy tay Thành, rồi nhìn Thành bằng một cái nhìn đầy yêu mến và cảm ơn :

- Không, Tý không giận Thành bao giờ cả.

Thành trả lại Tý một cái nhìn êm ái :

- Không, phải nói rằng có giận, mà bây giờ thì hết giận rồi.

- Ừ thì thế.

- Thế Tý chịu khó uống thuốc đi nhé. Hai giờ lại uống nữa nhé.

- Ừ hai giờ tôi uống.
- Uống một viên thôi nhé.
- Một viên.

- Tý nhớ chùm kín chắn cho ra mồ-hôi thì mới chóng khỏi được. Mợ bảo thế.

Tý gật đầu và làm theo ý bạn. Nhưng chỉ được một lát, nó lại mở chắn ra để nhìn Thành và để nói với Thành, bởi lúc ấy nó thấy cần phải nhìn Thành và nói chuyện với Thành nhiều lắm. Thấy mặt Thành vẫn còn bản thân, nó xích mình lại gần bạn :

- Thành đừng buồn nữa. Tý không giận Thành nữa đâu mà.

Thành bản thân vì nhiều lẽ khác, chứ nó biết chắc Tý đã không giận nó nữa rồi. Nó bản thân vì sắp đến giờ đi học, nó phải xa Tý, để Tý chẳng có ai trông nom. Nó soãn-soe mãi mới nói được :

- Thôi anh cứ nằm yên đắp chăn kín và hai giờ thì nhớ uống một viên thuốc nữa. Gần đến giờ rồi, tôi phải đi học đây. Thế nào tôi cũng xin phép cho anh.

Rồi sợ quên, nó soè bàn tay, móc chiếc bút chì ở cặp viết lên : «phải nhớ xin phép cho Tý». Tý thấy thế tùm-

tím cười :

- Đây ra trường, có một chốc quên thế nào được.
- Ừ nhỡ ham đùa thì quên đi chứ.

Nó cài chăn cho Tý rồi đứng giậy :

- Tôi đi nhé.

Tý bịn dịn :

- Thế chiều anh có đến không ?

- Đến, thế nào tôi cũng đến mà. Tý nhìn theo hút nó, thở giải một cách sung-sướng. Chân tay, đầu ngực đang nặng nề, nó bỗng thấy nhẹ bồm đi. Con sốt hình như theo cái thở dài ấy mà ra hết khỏi người nó.

Thành đến trường, bọn trẻ xúm lại hỏi :

- Thế nào anh ? Có tìm thấy nhà nó không ?

Thành uể oải :

- Có.

Bọn trẻ nhảy múa, reo lên :

- A, a, thấy nhà Tý choắt rồi anh em ơi !

Thằng Bảo thích trí cười khanh khách :

- Thế sao anh không tóm cổ nó lại đây luôn thể ?

Thành lặng thinh, dăm dăm nhìn về phía cổng trường.

Thằng Bảo tưởng Thành không nghe thấy nhắc lại :

- Sao anh không điệu nó lại đây cho chúng tôi «ăn chơi» có được không ?

Mặt rầu rầu, Thành buồn xuôi :

- Nhưng nó ốm.

Bảo ngược mặt :

-Ồ, sao nó lại ốm ?

Thành nghĩ đến sự Tý vì không có mũ mà ồm, gất ngay :

- Nó ồm là nó ồm, chứ còn làm sao nữa.

Rồi cau mày :

- Chúng mày hỏi làm gì nó mà hỏi lảm thế ?

Bọn trẻ đưa mắt ngơ ngác nhìn nhau không hiểu. Thằng Văn thì cho là Thành không tìm thấy nhà Tý nên làm bộ gất gỏng thế để che cái chỗ kém của mình, bèn hỏi một câu thử thách :

- Anh bảo thằng Tý ồm, thế nhà nó ở đâu nào ? Tôi biết rồi cơ ! Thằng Súly ở Hàng Bạc bảo cho tôi biết số nhà nó rồi cơ.

Thằng Thành đang bực mình và đang ngong ngóng chờ thầy giáo đến để xin phép, nay bị tra-vấn mãi như thế, nó cáu tiết. Nó nắm tay dí vào mũi thằng Văn :

- Nó ở phố Hàng «tổng» này này !

Thằng Văn sợ hết hồn cầm đầu chạy mất. Lũ trẻ thấy cái bộ điệu hung hăng của Thành lảng sạch, để mặc Thành trơ lại một mình với sự hối-hận của mình. Nó nhìn theo lũ trẻ rồi tự nhủ : «Giá chúng nó cũng được thấy thằng Tý ồm, thằng Tý nằm rên khừ khừ ở trong

bếp thì có lẽ chúng nó cũng như mình, không bao giờ dám chơi ác nữa.

Rồi thốt nhiên Thành trông thấy tất cả những tội-lỗi cần phải chuộc của mình, và tất cả sự trơ vơ cần phải che chở của Tý. Thần-trí nó liền bay về Hàng Bạc thăm nhủ với Tý : Từ này, Tý sẽ không khổ nữa, Tý đã có tôi.

Sau khi lòng nói với lòng như thế, nó bỗng thấy một sung-sướng tự đâu lại làm man mát cơ thể, rồi thì tất cả những tội lỗi của nó, cũng như cơn sốt của thằng Tý, bỗng chút hết khỏi người. Nó nhìn theo bọn trẻ bằng một cái nhìn ái-ngại, và lâm-bâm :

- Chúng mày chưa biết đấy thôi.

Câu ấy nó không nói thành tiếng. Đó chỉ là trái tim của nó rung lên trước tiếng gọi của yêu đương. Rồi thì nó thấy không dụt-dè trước mặt thầy giáo trong sự xin phép cho thằng Tý như lúc nãy nữa. Lúc nãy, tuy nó đã tự nhủ nó thế nào cũng phải xin phép cho thằng Tý, vì nó đã hứa, vì nếu không xin phép thì thằng Tý sẽ bị phạt, hay bị đuổi, nhưng nghĩ đến nét mặt nghiêm-khắc của thầy giáo, nó vẫn ngại ngại làm sao ấy. Bây giờ thì hết rồi. Được lòng yêu thương đồng loại đưa dắt, nó đã biết coi cái việc ấy là một bổn phận thiêng-liêng phải làm rồi.

Vì thế cho nên khi thấy thầy giáo bước chân vào cổng trường, nó mạnh bạo theo sau ngay.

Thầy giáo vừa đặt mũ trên bàn thì thằng Thành đã lên tiếng :

- Thưa thầy...

Thầy giáo quay lại, cau ngay mặt :

- Mày lại sắp mách đũa nào phải không ?

Rồi khẽ củng một cái lên đầu nó :

- Mày thế này thì còn đũa nào dám chêu nữa mà mách, chỉ nhiều chuyện ! Liệu xác không tao bảo cậu mày xích cổ mày lại đấy. Đi học chẳng học, cứ đùa như vậy.

Mọi lần cứ nghe cái giọng nghiêm khắc ấy, thằng Thành đã lú lủi lại rồi. Nhưng lần này không, nó vẫn giữ được bình tĩnh :

- Thưa thầy, con không mách ạ. Con đến xin phép cho anh Tý. Anh ấy ốm nặng ạ.

Thầy giáo tròn mắt :

- Thằng Tý nó ốm thì việc gì đến mày hỏi anh con ?

Mai mà nó không đi học thì tao nói với ông đốc đuổi.

Nghe lời dọa, Thành hoảng-hốt, hoảng-hốt nghĩ đến sự Tý bị đuổi. Và liền đó, tình bạn làm cho nó hình-dung thấy tất cả cái đau-đớn của Tý một khi Tý bị đuổi. Rồi cả cái cảnh Tý nằm trơ-vơ ở xó bếp buổi trưa hôm nay bỗng hiện đến trước mắt nó. Rồi thì không hiểu một sức mạnh thiêng-liêng gì bỗng đột nhập vào thần khải, nó tìm ra được những lời cảm động :

- Thừa thầy, anh ấy ở trọ ạ, anh ấy chẳng có ai họ hàng cả ạ. Chủ nhà thấy thầy anh ấy không gửi tiền về giả tiền cơm, chỉ mong cho anh ấy bị đuổi để về nhà quê thôi ạ.

Và nó thấy cần phải nói dối một tý :

- Vì thế anh ấy nhờ mà không ai chịu đi xin phép cho anh ấy ạ. Anh ấy ốm nặng lắm thật ạ.

Lòng thầy giáo tuy đã rung động, nhưng thói quen nhà nghề vẫn mạnh hơn. Thầy lại củng lên đầu Thành, lại nạt nộ :

- Thế làm sao mày biết ? Mày họ hàng gì với nó mà mày biết được ?

Thằng Thành linh cảm rằng nếu không nói thật khéo thì lời thôi :

- Thừa thầy, tại con nghe thầy... nói anh ấy ốm, con lại... thăm anh ấy. Anh ấy kể lẽ cả với con, rồi anh ấy nhờ con ra xin phép thầy hộ.

Thầy giáo kinh ngạc, vì xưa nay thầy đã xử bao nhiêu vụ kiện Thành Tý :

- Tao thấy xưa nay mày hay bắt nạt nó lắm, mày lại thừa nó luôn cơ mà. Sao bây giờ mày lại tử-tế với nó thế ?

- Thừa thầy, trước con chỉ đùa với anh ấy thôi đấy ạ. Nhà anh ấy quả không có ai ở Hà-nội nên anh ấy phải nhờ con.

Mắt thằng Thành lúc ấy lờ ánh-sáng của chân thật khiến thầy giáo phải tin. Thầy ngẫm nghĩ một lát :

- Thế nó ốm ra làm sao

- Thừa, anh ấy sốt ạ.

- Thế liệu mai nó có khỏi, đi học được không ?

- Thừa thầy, anh ấy còn nóng nhiều lắm, không biết mai có thể khỏi được không.

- Thôi thế về bảo nó bao giờ khỏi phải đi học ngay, không được ở nhà chơi đây.

Thằng Thành sung-sướng, dạ một tiếng ồ! quay ra. Lũ trẻ lúc nãy nhìn thấy nó theo thầy giáo vào trong lớp, bây giờ lại tò mò xúm đến. Lần này, vì nó đang sung-sướng, đang mừng cho bạn nên nó không gắt :

- Tao vào xin phép cho thằng Tý.

Cả bọn lại đưa nọ ngơ ngác nhìn đũa kia không hiểu.

Ra học là Thành chạy bay về ngay nhà Tý. Thấy mặt Tý là Thành hỏi ngay :

- Thế nào anh đã hết sốt chưa ?

Mà thấy mặt Thành, Tý cũng hỏi ngay :

- Thế nào anh đã xin phép cho tôi chưa ?

Thành đến đây chỉ có mục-đích ấy và chỉ chờ nghe Tý hỏi có thể. Nó vui sướng giả nhời ngay :

- Tôi xin rồi.

Và nó bịa thêm ra một tí :

- Ủ, ừ, khó khăn quá. Thầy cũng tôi hai chiếc nên thân. Nhưng không sao, bây giờ được rồi. Anh cứ nghỉ

ở nhà, bao giờ khỏi thì đi học. Thế nào, anh đỡ chưa ?

Rồi nó sờ vào đầu Tý trong khi Tý nói :

- Tôi đỡ rồi, còn hơi sốt nữa thôi.

- Ồ, còn hơi nóng thôi. Tôi đã bảo anh mà. Thuốc của mẹ tôi là cù lăm. Tối nay, anh uống một viên nữa là khỏi hẳn đấy.

Rồi nhìn thằng nhỏ đang rửa bát lọc-cọc :

- À thế nào, anh ăn cơm chưa đấy ?

Tý sụ ngay mặt xuống :

- Lúc ấy, tôi mệt ngủ thiếp đi, chẳng ai gọi tôi cả, thành ra tôi không được ăn.

Thằng nhỏ ở ngoài sân nghe tiếng chạy vào, lôi ở chạn ra một bát đầy cơm cục và cháy :

- Đây phần mày, chả có cơm là gì ! Chỉ đồ ăn là hết rồi thôi. Ăn đi, tao lấy muối cho.

Tý vừa toan cầm bát cơm thì Thành đã vội cản :

- Mẹ tôi bảo sốt ăn cơm không tốt.

- Nhưng nhịn thì tôi đói.

- Thế sao anh không bảo nó nấu cháo cho anh ăn có được không ?

- Nó mà nấu cháo cho tôi ăn, bác Thảo đánh nó chết. Vội lại gạo ở trên nhà, nó có gạo đâu để nấu cho tôi.

Nói xong, Tý lại toan cầm lấy bát cơm thì Thành lại ngăn lại :

- Thôi được, không cần ăn, để rồi chờ hàng cháo đi qua, gọi mua mà ăn.

Miệng nói, tay nó móc túi lấy ra ba xu đưa cho Tý :

- Đây tôi còn ba xu, anh cầm lấy mà mua. Chốc nữa, tôi về nhà xin mợ tôi, rồi tôi lại đưa cho anh nữa.

Tý mới phác một cử-chỉ từ-chối, chưa kịp nói thì thằng Thành đã vội vã nắm lấy tay nó, cầu khẩn :

- Ô, chỗ anh em.

Giọng nói thật là sốt sắng, chân thành khiến Tý xét thấy mình không có quyền từ chối nữa.

- Cảm ơn anh.

- Cảm ơn gì, anh em với nhau. Để tôi đi gọi hàng cháo cho anh nhé.

Tý gạt ngay đi :

- Bây giờ không có hàng cháo đâu. Bây giờ lên đèn mới có hàng cháo đỗ xanh đi qua cơ.

- À nếu cháo đỗ xanh thì không được, mợ tôi bảo ăn đỗ xanh già thuốc.

- Thế thì không có hàng cháo nào nữa cả. Cháo hoa thì chỉ đi buổi sáng thôi. Mà cháo gà thì ba xu...

Thằng Thành xua tay :

- Thôi được, để chốc nữa tôi về ăn cơm rồi tôi lại sẽ hay. Bây giờ anh cũng không đói lắm chứ ?

- Không, tôi không thấy đói tí nào. Chẳng qua sợ tối, hay sáng mai đói không có cái gì ăn, nên tôi phải ăn đây thôi. Không cần, đã có bát cơm đây, lúc nào đói tôi ăn, anh không cần lo cho tôi nữa.

- Ấy chớ, nhớ đừng ăn cơm. Nhớ không tiêu, lại sốt thêm lên thì khôn. Anh hãy cứ cố chờ tôi.

Thành phố lên đèn được một lúc lâu thì Thành sách ba bốn gói lại. Nó bày cả ra ở trước mặt Tý :

- Đây hộp sữa, pha nước sôi uống thì bổ lắm, tốt hơn cháo nhiều. Tôi ốm, mợ tôi cho tôi uống toàn thứ này,

và sáng cũng thế. Đây «bích-quy», hễ lúc nào anh thấy nhạt mồm thì anh ăn. Hay anh chấm vào với sữa thì lại càng ngon nữa. Đây cam, ăn mát ruột lắm cơ.

- Anh mua hay anh lấy ở đâu mà nhiều thế ?

- «Búp-phê» nhà tôi thiếu gì.

- Thế anh lấy cho tôi thế này, mợ anh có biết không ?

Thành ngập ngừng một khắc :

- Không. Nhưng tôi muốn lấy làm gì, mợ tôi cũng chẳng bao giờ hỏi cả.

Tý có vẻ không tin hẳn :

- Thật không ? Anh lấy cho tôi mà mợ anh đánh anh thì...

Thành ngắt ngay lời bạn :

- Ô, anh đừng lo, mợ tôi không bao giờ đánh tôi cả. Và nếu mợ tôi có biết thì tôi bảo anh ốm, tôi đem cho anh mợ tôi cũng không nói gì.

Thằng nhỏ ở ngoài nhà đi vào, thấy quả cam đỏ ối ở trên lòng Tý, xông đến cướp ngay lấy rồi chạy. Nhưng nó chỉ mới chạy được có hai bước thì đã bị Thành tóm

ngay được tóc. Thành lấy lại quả cam, rồi toan đánh thì Tý đã vội vã can :

- Ấy, anh đừng đánh nó mà nó thù tôi.

Thành hoa quả đấm trước mặt thằng nhỏ :

- Nó dám thù anh thì tôi «khiền» cho nó nó tan xác. Nhỏ, mày có dám thù cậu Tý không ?

Biết thằng Thành khỏe mạnh, vả cái dật tóc lúc nãy đã làm cho nó chịu phép, nó nói ngay :

- Không, tao không.

Thằng Thành lay đầu nó một cái thật mạnh, coi như thằng nhỏ nhà mình :

- Ô thằng này láo ! Sao mày lại dám xưng tao như thế? Phải bảo : thừa cậu, không ạ.

Đau quá, thằng nhỏ đành phải theo :

- Thừa cậu, không ạ.

- Ừ có thể chứ. Đây tao cho mày một xu. Bây giờ mày đi đun lấy một ít nước sôi để tao pha sữa cho cậu Tý.

Thành xưa nay toàn được người ta pha sẵn cho uống, có biết pha sữa là thế nào, mà thằng Tý nhà nghèo, có

được uống sữa bao giờ bảo biết pha, thành thử chúng nó pha đặc quá. Thằng Tý vừa uống, vừa nhăn mặt :

- À ngon quá, nhưng ngọt quá, sát cả cổ lại anh ạ.

Thành cầm lấy bát sữa, ném thử rồi phá lên cười :

-Ồ thế này thì uống thế nào được ! Quên mất, đặc quá, đặc quá rồi, không giống như mọi hôm tôi uống.

Nó đổ thêm nước vào cho giống như mọi hôm nó uống, rồi đưa cho Tý. Tý húp một hơi, khoái-trá :

- À có thể này chứ. Thì sữa mới là «thật» ngon chứ.

Thành cười :

- Thế lúc nãy sữa không ngon à ?

Tý vội-vàng nói :

- Có ngon, nhưng không ngon được bằng bây giờ.

Tý uống sữa xong, Thành liền dỡ ra một cái gói trong có một cái mũ giả râu, còn mới nguyên :

- Đây, để hôm khỏi, anh đội mà đi học, không nắng thì rồi lại ồm đấy.

Tý đầy trả cái mũ :

- Sao anh lại cho tôi ?

- Tôi đền anh đấy chứ.

- Anh có phá mũ tôi đâu mà anh đền. Chúng nó đây chứ.

- Chúng nó... Không có tôi... gì anh thì vía chúng nó cũng không dám thế. Tại tôi cả.

- Không phải tại anh. Tôi không lấy đâu.

Thấy vẻ mặt khổ sở của Thành, Tý vừa nói đến đây lại chữa lại ngay :

- Ủ thì tôi lấy vậy. Nhưng cái mũ của tôi «cà-tôi» mà cái mũ này của anh thì đẹp quá.

Thành sung-sướng đội ngay chiếc mũ lên đầu cho Tý:

- À, chỗ anh em, ai đội chả thế.

- Nhưng anh cho tôi thì anh lấy gì anh đội.

- Ồ, Thành khối mũ. Mũ trắng, mũ vàng mũ dom, mũ dạ đen nữa, Thành không thiếu. Cái mũ này là khi nào đi chơi với cậu Thành, mợ Thành mới đem ra cho

Thành đội đây.

- Thế nhờ mợ anh biết anh đem cho tôi, đánh anh thì làm thế nào ?

- Ô, mợ Thành không bao giờ đánh Thành cả. Mất thì mợ Thành lại mua cái khác ngay, có sao.

Tý yên lòng lúc ấy mới dám nghĩ đến cái mũ :

- Đẹp quá, nhưng khí rộng một tí, anh ạ. À khó gì, đem một tí giấy vào thì vừa ngay. Chỉ sợ chật chứ không sợ rộng.

Miệng nói, tay nó sé mấy tờ giấy ở quyển vở cũ của Tý độn vào trong mũ, rồi đội lên cho Tý. Thành lắc lắc thấy mũ không «chạy» nữa reo lên :

- À vừa rồi !

Tý nhìn Thành :

- Tôi đội cái mũ này sang quá, chỉ sợ chúng nó chê tôi thôi.

Thành nắm quả đấm dơ lên miệng, hà hơi một cái mạnh :

- Đứa nào chế anh thì nó cứ «khê» với tôi. Từ giờ, anh chẳng phải sợ đứa nào nữa, đã có tôi. Ra trường, anh cứ đánh «văng-tê» lên, đứa nào dám đánh giả anh, để tôi bảo cho nó.

Tý lắc đầu :

- Chúng nó có chêu gì tôi đâu mà tôi đánh. Đi học để lấy chữ, chứ có phải để đánh nhau đâu.

Câu ấy làm cho Thành nhận ngay thấy Tý vừa tốt, vừa ngoan hơn mình nhiều quá. Nó vội vã nắm chặt lấy tay Tý :

- Ừ anh nói phải, có lẽ vì tôi đi học chỉ đùa nghịch mà thành ra tôi dốt. Còn anh thì phần nhiều là đầu. Thôi từ giờ, tôi cũng không đùa nữa.

Rồi như nói một mình :

- Đội sổ nhiều khi cũng ê lắm. Thằng xe lắm lúc nó chế tôi khổ-sở.

- Anh muốn cho nó khỏi chế thì anh chịu khó học đi. Học một chốc là thuộc ngay. Tôi ở đây bị phải làm cả ngày, tôi chỉ học có buổi trưa, buổi tối, buổi sáng một tí cũng thuộc lâu.

Thành gật gật đầu như để nói gì với mình, rồi lại ngược mắt lên nhìn Tý :

- Từ giờ tôi lại đây rủ anh đi học nhé.

Tý hớn-hở :

- Ừ nhé, tôi thích đi với anh lắm.

Thành cũng hớn hở :

- Tôi cũng thích đi với anh lắm. Anh thế mà hơn chúng nó nhiều. Bây giờ, tôi mới biết.

Sự hiểu nhau đã làm cho chúng rung lên cùng một dịp. Và mắt chúng nó từ đây bắt đầu sáng cái ngời sáng tươi đẹp dâng lên bởi nguồn nhân ái đang cuộn cuộn ở lòng. Nguồn cảm thiêng liêng ấy đã đem đến cho Thành một hứng khởi dịu dàng, cho Tý một vỗ-về ấm áp. Gió yêu đương từ một chân giới mới lạ đã đến làm mát dọi tâm hồn chúng.

Bao nhiêu thắc mắc, dè-dặt, bao nhiêu ngờ vực, sợ-sệt đều bị sua tan đi cả. Chỉ còn lại cái sung-sướng được yêu đương và biết yêu đương. Chỉ còn lại cái tình chí thiết của đôi bạn đã tin nhau và thấy cần nâng- đỡ giúp-đáp lẫn nhau.

Thắng Thành lúc bấy giờ mới giốc lòng ra :

- Anh học thế nào mà giỏi thế ? chứ tôi thấy học nó khổ lắm, và mệt lắm.

- Tại anh lười từ trước nó quen đi. Và anh không hiểu, nên học chán. Cứ cố nghe thầy giảng thật hiểu, và cố học lấy cho thuộc một lần thì lần sau học bài thấy thích ngay và chẳng mệt một tí nào.

- Được rồi để tôi nghe anh cố cho hiểu và cố học thuộc lấy một lần.

Sự thành-thật này kéo đến sự thành thật khác. Tý sung sướng nhìn ngắm mân-mê chiếc mũ, rồi cũng bảo Thành :

- May quá, tôi đang lo không có mũ đi học. Nặng kinh quá. Nhỡ lại phải cảm, ốm nằm một lần nữa thì khốn. Cảm ơn anh nhé.

Lòng Thành như mở hội. Thành nhìn bạn rồi sột-sắng bảo ngay :

- Từ giờ Tý thiếu gì, muốn gì, cứ bảo Thành nhé, cậu mợ Thành chiều Thành và giàu lắm lắm cơ.

Từ đây, Thành biết được một chân-lý mà nhiều người nhón không biết; làm điều lành thì được vui. Trước kia,

Thành chỉ tìm thấy nguồn vui trong sự làm tội, làm tình kẻ khác.

Thành dục Tý lên xe nhà :

- Anh cứ ngồi đi, việc gì mà anh sợ. Xe của nhà tôi cơ mà. Thằng xe nhà tôi, tôi bảo một phép, nó có dám nói gì đâu. Tý nhìn chiếc áo vải thâm cũ kỹ, cái quần sờn gấu, lại nhìn luôn lên đến cái đệm xe trắng tinh, những gọng đồng bóng nhoáng, vẫn còn ngán ngại.

- Thôi, anh đi xe một mình đi. Tôi đi bộ theo anh cũng được. Ngồi xe tôi thấy thế nào ấy.

Thành kéo phăng ngay Tý lên xe :

- Ô, cái anh này kỳ quá. Tôi đã bảo xe của tôi cơ mà.

Rồi muốn cho Tý yên lòng, nó quát hỏi thằng xe :

- Xe, mày kéo hai người có nặng không ? Nặng thì bảo ông.

Thằng xe cười :

- Cậu Tý thì bằng con nhái. Nặng gì.

- Thằng Thành cười, bảo Tý :

- Đấy, nó có dám rắc rối gì đâu.

Và lúc ấy thằng Tý có muốn xuống cũng không xuống được nữa rồi. Thằng Thành đã du nó vào bên trong, và

ngồi chặn ở phía ngoài. Và thằng xe đã nhấc càng xe lên. Xe vừa chạy được một quãng thì trong nhà đã nổi lên những tiếng cười chế riễu, và Tý nghe rõ ràng tiếng người thợ bạn :

- Á à, hôm nay khi ngồi xe nhà.

Tý chết điếng cả người, muốn nhảy xuống thì Thành đã vội cản :

- Ô những thằng ngu nó nói thì mặc kệ nó chứ. Anh ấy à, anh còn hơn nhiều thằng nhiều. Anh hơn cả tôi nữa. Tại thầy anh nghèo, anh không có xe nhà đi đây thôi. Chứ anh học giỏi thì tức là anh không phải là khi ngồi xe nhà. Thằng Bảo dốt như chó, dốt hơn tôi, luôn luôn đội sổ, mà nó còn ngồi ô-tô đi học nữa là.

Những câu nói của Thành lúc ấy mới làm cho Tý hết bối rối, và nhờ chúng, Tý mới nhận chân được cái giá trị của mình. Tý thủ thủ bảo Thành :

- Tôi không có xe nhà ngồi, nhưng đến vụ hè phát thưởng, bao giờ tôi cũng được ngồi ở những giấy ghé có kết hoa và bao giờ ông đốc cũng soa đầu tôi anh nhỉ?

- Phải rồi, vì anh học giỏi, vì anh bé nhất lớp mà lại đầu. Tôi mà được phần thưởng thì chắc là cậu mợ tôi sung sướng lắm.

Tý đặt tay vào lòng bạn :

- Thì có gì, anh chịu khó học đi là được thưởng ngay đây.

- Hôm nọ tôi đã nghe nhờ anh về cố học nhưng nó vẫn chán chán thế nào ấy.

Rồi ngần ngừ :

- Giá anh đến nhà tôi cùng học với tôi, thì có lẽ tôi vui mà học được đây.

Và nắm chặt tay bạn, cầu khẩn :

- Nhé anh nhé. Anh đến nhà tôi học với tôi nhé. Cậu mợ tôi, tôi bảo gì cũng nghe, chiều tôi lắm lắm cơ. Anh đến rồi lần nào tôi cũng bảo thằng bếp nó pha sữa cho anh uống và lấy «bit-quy» cho anh ăn.

Tý yêu bạn cũng có, và thích sữa, «bit-quy» cũng có, nó rất muốn đến nhưng lòng yêu và lòng thích ấy vẫn không mạnh bằng lòng sợ bác Thảo :

- Nhưng ở nhà tôi còn phải làm. Thầy tôi không gửi tiền cơm về giả, nếu tôi không làm thì tôi sợ bác ấy đuổi tôi.

Thành sốt-sắng :

- Thì anh lại ở nhà tôi, thì anh lại ăn cơm nhà tôi. Cần gì bác Thảo đuổi, đuổi càng tốt.

Tý không giống Thành từ tấm bé được nuôi trên nhung trên gấm, nhìn đâu cũng chỉ thấy những người tốt với mình. Tý đã có nhiều kinh-nghiệm đau đớn về người lớn, nó chán nản lắc đầu :

- Anh yêu tôi thì nói thế, chứ thế có được đâu.

Rồi, dựa vai vào vai bạn :

- Nếu anh thật thương tôi thì từ giờ anh đến nhà tôi, anh nhớ chào vợ chồng bác Thảo, chào cả những bác phó ở đấy nữa. Và anh đừng quát tháo thằng nhỏ nữa, vì tôi sợ lúc anh về nó lại báo thù tôi.

Thành thấy thương bạn sôi nổi :

- Anh phải sợ cả thằng nhỏ thế thì anh khổ quá nhỉ.

Cực thân, Tý oà lên khóc :

- Tại thầy tôi, không biết làm sao không thấy gửi tiền về. Chứ nếu thầy tôi gửi tiền về thì bác Thảo lại tử tế với tôi ngay và thằng nhỏ cũng không dám hoành hộc tôi nữa. Anh nhớ nhé, anh có lại, anh nhớ chào họ nhé.

Thành cãi ngay :

- Tôi vẫn chào đây chứ.

- Anh chỉ chào vợ chồng bác Thảo thôi vì thế tụi thợ bạn cứ mỗi lần xuống bếp lại diếc tôi chơi với những đồ ăn cướp.

Tý nói xong biết mình lỡ lời vừa toan chữa lại thì Thành đã cười to :

- Ủ, mà tôi cũng láo lếu thật.

- Không phải, những hạng ấy thì xưa nay bao giờ anh phải chào. Nhưng thôi, anh thương tôi là hết. Tôi biết vì anh thương tôi mà anh nói thế.

Thành thấy dơ-dớm nước mắt. Tý cũng thấy dơ-dớm nước mắt. Rồi thì những bàn tay nhỏ bé của chúng nó tìm nhau để giót nguồn sung-sướng vào lòng cho nhau.

Ở sân trường đám đánh bi đương náo-nhiệt, đương trong cái thời-kỳ cay ăn cay gỡ, thì bị thằng Lam chạy đến xí-xóa, lấy chân gạt những hòn bi ở trong vòng :

- Chúng mày, chúng mày, Tý choắt ngồi xe nhà với thằng Thành chúng mày ạ.

Thằng Bảo đến lượt được «chuy» để bắt thằng Vân phải nhả bi, đứng phắt ngay dậy ục cho nó một quả nên thân :

- Mà làm cái thá gì thế ? Mà hại ông mất mấy bi rồi.

Thằng Lam không để ý đến quả ục ấy nữa, thở hển hển vừa nói tiếp :

- Tao trông rõ ràng Tý choắt nó ngồi xe với thằng Thành chúng mày ạ.

Thằng Bảo ngừng tay :

- Thật không ?

- Tao trông rõ ràng. Rõ-ràng chuột ngồi với mèo mà lì. Rõ ràng thằng Thành mặc cái áo «ca-rô», mà thằng Tý choắt vẫn mặc cái áo thâm mốc mọi ngày mà lì.

Một bọn sáu bảy đứa chạy ùa ra cổng trường ngó về phía đầu phố :

- Ô, Tý Choắt, Tý Choắt thật !

- Ô, thằng Thành, thằng Thành thật !

Thằng Bảo trợn mắt :

- Quái nhỉ ! thằng Tý Choắt với thằng Thành, thế là cái chó gì.

Thằng Văn nhìn trùng trùng về phía cái xe nhà đang bon-bon chạy lại :

- Lạ quá, hay là không phải nó.

Thằng Lan vỗ đùi bành bạch :

- Chính thằng xe rồ nhà thằng Thành. Chính nó. Mồm chuột chù chum chúm thế kia lại còn. Ồ quái, nhưng hôm nay nó tảo đâu được cái mũ trông «ngắt» thế ? Chúng mình phải đá cầu mới được.

Thằng Văn biểu đồng tình :

- Phải rồi, quả cầu tốt của chúng mình.

Xe đỗ, thằng Thành xuống trước, Tý xuống sau. Thấy lũ trẻ nhìn trùng trùng vào mình, tự dung nó thấy ngượng ngịu sợ sệt, rồi dừng phắt lại.

Thằng Thành thấy thế vội vàng chạy đến dắt tay nỏ, dắt diều qua trước mặt bọn trẻ và gùm gùm nhìn mọi người bằng một con mắt đe dọa. Bọn trẻ thấy hai đứa dắt tay nhau ung dung đi thì nhao nhao cả lên.

Thành dơ giày tây đá một hòn sỏi cho bắn tung về phía hàng rào, và dơ tay phác một cử chỉ che chở trên đầu Tý rồi quắc mắt :

- Tao bảo cho chúng mày biết, từ giờ thằng Tý là bạn tao, đứa nào chêu nó dờ cái thần hồn.

Nói xong, nó làm bộ xuống tấn, tống một quả cực mạnh ra không-khí :

- Ấy đấy, các cậu trông đấy.

Bọn trẻ lấm-lét nhìn nhau, ầm ỨC nhìn thằng Thành, hấn học nhìn thằng Tý, không đứa nào dám nhúc - nhích.

Thằng Văn xưa nay vốn thân với thằng Thành, tưởng cũng như mọi ngày chạy lại :

- Ô, tại làm sao bây giờ mày lại «hầu» với nó mà lờ chúng tao đi thế ?

Thành ẦY nó ra :

- Chúng mày mất dạy lắm, không thể chơi với chúng mày được. Nó tuy yếu nhưng nó không mất dạy như chúng mày.

Thằng Văn tức cãi ngay :

- Thế dễ trước kia mày không.

Thành ngượng-ngịu chùi tay vào quần, rồi lại từ quần lôi lên thọc vào túi áo :

- À, trước kia tao cũng thế, nhưng bây giờ tao thôi rồi.

Thằng Văn lè lưỡi lều lều :

- Phải thôi, mày định làm thân với nó để «cóp» bài. Ông còn lạ.

Nó nói xong cất chân chạy nhưng Thành nhanh hơn đã tóm được nó. Văn sợ hãi cuống quýt :

- Em lạy anh rồi.

Thành buông Văn ;

- Tao bảo lần này thì chừa. Tao cóp của nó hay làm sao không việc gì đến mày.

Rồi dịu giọng :

- Tại làm sao nó nhỏ mà yếu hơn chúng mình, chúng mình lại cứ đi bắt nạt nó. Nó tử-tế, nó có làm gì chúng mình đâu.

- Tại mày chứ. Mày đầu râu rử chúng tao hành hạ nó chứ.

Thành tắc cở chưa biết cãi thế nào thì vô phúc cho thằng Chi mới ở cổng vào chưa biết chuyện, thấy Tý là xông ngay đến thoi cho một quả vào lưng, rồi quát :

- Tại làm sao mày dám nghỉ học mà không xin phép tao.

Liền một cái tát cháy má làm cho nó bật đom-đóm mắt :

- Nó làm gì mày mà mày dám đánh nó.

Thằng Chi còn ngơ ngác chưa hiểu thì đã bị thằng Thành tóm chặt lấy áo :

- Anh Tý, nó đánh anh, tôi giữ nó cho anh đánh. Anh cứ đánh thả cửa đi.

Chi hoảng sợ :

- Ô, tôi có làm gì anh đâu ?

- Mày đánh thằng Tý là bạn tao thì cũng thế...

Chi dương mắt tròn xoe :

- !!!

Thành lại nói tiếp :

- Nó mới là bạn tao.

Và dục Tý :

- Anh làm việc đi.

Tý không làm việc. Tý lại gỡ tay Thành :

- Thôi, xin anh tha cho anh ấy. Anh ấy không biết.

Thành nể bạn buông tay :

- Thôi. Tý nó xin, tao tha cho mày lần này, nhưng lần sau thì nhớ lấy thằng nào đánh thằng Tý tức là đánh tao.

Khi vào lớp, Thành giở tung cả cặp lấy các đồ đạc ra cho Tý cùng dùng chung. Mà đồ đạc của nó thì nhiều lắm, toàn những thứ đắt tiền. Tẩy tốt, bút chì tốt, ngòi bút tốt, lại «công-pa» đồng, lại hộp thuốc vẽ ba mươi mấy mùi, lại con giao mạ kèn bóng nhoáng, lại cái gọt bút chì gọt cứ tròn xoe. Toàn những thứ mà trước kia thằng Tý trông thấy thèm rõ rãi, nhưng không dám mó đến bao giờ. Thằng Thành bày cả lên bàn rồi bảo Tý :

- Đây, anh thích cái gì tôi cho đấy. Tôi còn ở nhà vô khối vở tàu bay đẹp lắm cơ. Bao giờ anh hết sách tôi cho.

Tý lắc đầu :

- Tôi chả lấy, chỉ hôm nào có vẽ địa đồ anh cho tôi mượn cái bút chì xanh đỏ này.

Thằng Thành đưa luôn cái bút chì cho Tý :

- Thôi tôi có hộp thuốc vẽ rồi, tôi cho anh cái bút chì này đây.

Thằng Tý lưỡng-lự rồi sợ bạn giận mình, phải buộc lòng cầm :

- Nhưng tôi chỉ lấy cái bút chì này thôi đấy nhé.

Nó còn muốn nói nữa thì thầy giáo ngồi ở trên đã quát :

- Tý ! Mà nghỉ học ở nhà rồi bây giờ ra để nói chuyện đây có phải không ?

Tý chưa biết nói sao thì Thành vì biết Tý mới ốm khỏi, sợ bị thầy đánh và bắt quỳ, vội vàng đứng phắt dậy :

- Thưa thầy, tại con hỏi anh ấy đấy ạ. Chứ anh ấy không nói chuyện đâu ạ.

Cái cử chỉ ấy làm cho cả lớp sửng-sốt và làm cho thầy giáo không hiểu :

- À, sao độ này mày bệnh nó ghê thế ? Rõ ràng tao trông thấy nó nói mà mày lại còn chối gì cho nó.

Thành chẳng ngập ngừng :

- Thừa thầy tại con hỏi anh ấy, anh ấy mới nói đấy ạ. Chứ nếu con không hỏi anh ấy thì anh ấy không nói ạ, chứ anh ấy mới ốm khỏi, anh ấy không muốn nói chuyện ạ.

Ở cuối lớp có một tiếng cười đưa lên. Thầy giáo cười theo :

- Mày là cứ lem-lẽm cái mồm. Thôi im đi, ngồi xuống. Lần sau thì tao phạt đấy.

Thành sung sướng ngồi xuống, Tý sung sướng nhìn thầy. Rồi nó sẽ cầm cái bút chì xanh đỏ viết lên bàn :
Cám ơn anh nhé.

Thằng Thành đang chơi bài «tip-tốp» ở trên gác với hai em nghe tiếng thằng Tý gọi chạy bay ngay xuống :

- A, anh Tý ! tôi chờ mãi, tôi tưởng anh không lại.

Tý xin lỗi :

- Rửa bát xong tôi đã toan đi, nhưng bác Thảo gái bác ấy lại bắt tôi quét nhà và sai tôi đi mua chỉ, nên tôi đến chậm.

Lần này là lần đầu tiên mà Tý đến nhà Thành. Thấy nhà cửa đồ sộ, nó chằm chộ :

- Nhà anh to và rộng nhỉ ?

Thành khoe ngay :

- Trong nhà tôi còn nhiều đồ đẹp lắm cơ, anh vào, tôi đưa anh đi xem. Anh đến đây tha hồ, anh muốn làm gì thì làm, ai cũng phải sợ anh.

Thành đưa Tý vào phòng khách, sang phòng ăn, lên xem gian thờ trên gác. Đồ đặc lộng lẫy và vàng son chói lọi làm cho Tý hoa cả mắt.

- Có lẽ nhà anh giàu nhất Hà nội đấy nhỉ ?

Thành hất cái đầu ra đằng sau, lên bộ con người sành sỏi :

- Không, không, cậu mợ tôi đưa tôi đến chơi nhiều nhà còn giàu hơn nhà tôi nhiều. Nhà bà ngoại tôi ở phố Kiến thì còn ghê lắm ! Rồi hôm nào tôi đưa anh đến xem. Có những cái chóc mấy nghìn đồng. Bà ngoại tôi chiều tôi lắm, thế mà tôi sờ vào bà tôi cũng hét lên, bà tôi biết tôi nghịch ghê lắm. Lại có cả những đôi ngà voi giải khiếp lắm, giải lắm. Bà ngoại tôi giàu hơn nhà tôi nhiều. Có lẽ bà ngoại tôi mới là giàu nhất Hà nội.

Sau khi đã khoe chán và đã đưa thằng Tý đi xem tất cả những chỗ đáng xem, Thành bảo Tý :

- Anh lên buồng tối, chúng ta đánh bài «Típ Tóp» đi.

- Thế anh không học bài à ?

- Chơi một tí rồi học.

- Nhưng tôi không biết đánh bài «Típ Tóp». À, anh, cậu mợ anh ở đâu, anh phải đưa tôi đến tôi chào cậu mợ anh chứ ?

- Ủ nhỉ, tôi quên đấy. Cậu mợ tôi ở gác trong.

Rồi nó nhắm mắt :

- Đứng đây, tôi cũng đã biết cậu mợ tôi đang làm gì rồi. Thế nào mợ tôi cũng đang khâu. Mà cậu tôi thì thế nào cũng nằm cạnh mợ tôi đang xem nhật trình.

Y như lời nó phỏng-đoán, ông Phán đang xem nhật trình mà bà phán thì đang cắt áo. Bà phán thấy hai đứa vào dùng tay ngừng đầu lên còn ông phán thì ngồi nhòm ngay dạy. Thành dắt Tý lại cạnh mợ :

- Mợ này, đây anh Tý bạn con đây.

Thấy thằng Tý ăn mặc lôi thôi lại đi đất, bà phán có ý khinh rẻ :

- Thế nó cũng đi học à ?

Thành sốt-sắng nói ngay :

- Vâng, anh ấy cùng học một lớp với con, mà anh ấy lại học giỏi lắm. Thường thường là anh ấy đầu.

Câu ấy làm cho bà phán đổi thái độ, và ông phán chú ý nghe. Bà phán ngồi xích lại phía trong, rồi bảo con :

- Con mời anh ngồi xuống đây.

Tý thấy cái sập bóng quá không dám ngồi :

- Thừa bà, con đứng cũng được ạ.

Bà phán dụ giọng :

- Thì cứ ngồi xuống. Đứng thế có mỏi chân không ?

Tý còn dùng dằng, thì Thành đã kéo nó :

- Mợ tôi đã bảo anh ngồi thì anh cứ ngồi xuống.

Và muốn khuyến-khích thằng Tý, nó nhảy tốt ngay lên lòng mợ ngồi trước. Mợ kéo đầu nó, ép vào ngực mình :

- Con tôi ngần này tuổi đầu mà còn tưởng bở lắm.

Thằng Thành nhìn ra thằng Tý một cách khoan khoái, rồi lại quay lại nhìn mợ một cách nũng-nịu :

- Anh Tý anh ấy yêu con lắm cơ. Có phải anh ấy yêu con thì mợ cũng yêu anh ấy phải không mợ ?

Cậu lúc ấy mới bắt đầu nói :

- Đội sổ như mày thì ai mà yêu được. Phải đâu như anh Tý thì người ta mới yêu được chứ.

Thằng Thành cãi ngay :

- Thừa cậu, con không bao giờ chịu đội sổ ạ. Cậu hỏi anh Tý xem.

Cậu quay sang Tý :

- Nó không đội sổ, nhưng có phải nó chỉ hơn độ vài thằng có phải không ?

Mợ hôn vào đầu Thành :

- Thế thì gọi nó là thằng đội thằng đội sổ vậy.

Thành khẽ vỗ vào lưng mợ :

- Con đã bảo con không đội sổ mà !

Lúc ấy Tý thấy cần phải nói dối cho bạn;

- Thừa ông bà, anh ấy còn hơn nhiều ạ.

Tiếng cậu hỏi một cách dành dọt :

- Thế nó hơn bao nhiêu thằng nào ?

Tý cuống quít, Tý không dám nói dối mà Tý cũng không dám nói thực. Nói dối, Tý không quen, mà nói thực thì sợ bố mẹ bạn buồn, bạn buồn, nó đâm cái lỗi nước đôi :

- Thừa ông bà, nếu anh ấy chịu khó học một tí nữa thôi thì còn có thể hơn được nhiều lắm. Dessin anh ấy vẽ gần nhất lớp đấy ạ.

Cậu thấy Tý ăn nói lễ-phép và khôn ngoan thì để ý một cách đặc-biệt đến Tý. Cậu tòm tĩm cười :

- Thôi tao biết rồi, cái lỗi chúng mày giả nhời che đỡ cho nhau. Nó có giỏi lắm thì cũng chỉ hơn được năm thằng, bởi nó lười lắm. Tao biết. Giỏi dessin thì làm cái gì. Phải giỏi dictée, rédaction, problème thì mới là giỏi chứ. Thế nào dictée, rédaction, problème cậu có khá không ?

Tý chưa kịp giả lời thì Thành đã hoa tay múa chân :

- Ủ, thứ gì anh ấy cũng nhất lớp. Nhiều tuần anh ấy không được đầu là bởi dessin anh ấy hơi kém một tí mà thôi.

Tý nhũn nhặn :

- Những tuần ấy có dessin décoratif mà tôi thì không có bút chì xanh-đỏ hay hoặc là phải vẽ «cát». Bây giờ anh đã cho tôi cái bút chì xanh đỏ thì chắc là tôi đầu luôn được.

Mợ nhìn Tý, mền phục :

- Anh giỏi thế, sao anh không dạy em cho nó cũng giỏi như anh có được không ? Chơi với nhau phải khuyên nhau học hành chăm chỉ thì mới nên chơi chứ.

- Thưa bà, anh ấy mới chơi với con đấy thôi ạ.

Sau khi mợ cho Tý một nắm «bit-quy», Thành rủ Tý về buông mình. Con Nga, thằng Ban trông thấy Tý ăn mặc lôi-thôi lệch-thếch không thèm hỏi. Và khi Tý sờ vào cổ bài «Típ-Tốp» thì con Nga hất ngay tay Tý ra :

Đừng mó vào của tao, tay mày bẩn lắm.

Tý chưa kịp giận thì Thành đã cầm tay Tý chìa ra cho chúng nó xem :

- Tay thế này mà chúng mày dám bảo bẩn à. Chúng mày đừng thấy anh ấy ăn mặc xoàng mà láo lếu như thế. Anh ấy không sạch bằng mười chúng mày ấy à. Đưa cổ bài đây tao.

Nó cầm cổ bài ở tay con Nga, rồi đút vào túi cho Tý :

- Đây, tôi cho anh đấy.

Tý không nhận, móc ra để ở trên bàn :

- Tôi không thích đánh bài. Tôi còn phải học. Anh cũng đừng nên đánh bài nữa. Vì đánh bài thì còn thì giờ đâu mà học bài.

Thành hát cổ bài cho các em :

- Ủ thôi, tao cho chúng mày cả đấy. Bây giờ tôi với anh ngồi học nhé ! Mai có những bài gì nhĩ.

Tý nói vanh vách :

- Mai có *récitation*, *problème*, *écriture* và *géographie*. *Récitation* thì tôi thuộc rồi, chỉ còn *géographie* là tôi chưa thuộc hẳn thôi. Tôi với anh cùng học nghe không?

- Ủ, nhưng anh có ở đây lâu với tôi được không chứ? Có lâu thì tôi mới học thuộc được chứ !

- Tôi ở với anh được đến chín giờ. Lúc ấy tôi phải về vì mười giờ thì nhà đóng cửa.

Hai đứa đem sách ra cùng học. Thành vui nên học chóng thuộc lắm. Mới tám giờ hơn, Thành đã đọc được lâu lâu, Tý thấy thế mừng rỡ, ôm lấy bạn :

- Đây, tôi đã bảo anh mà. Có một nhọc gì đâu. Chỉ chịu khó một chút thôi mà. Mai, ra trường mà thầy giáo gọi anh đọc bài, anh đọc lâu như bây giờ, thì chắc chúng nó phải giật mình, và thế nào thầy cũng cho anh dix points.

Nhưng anh nhớ, sáng mai phải dậy sớm nhằm lại một tí nữa nghe không, thế mới nhớ được.

Sáng hôm sau, lúc Thành đến rủ Tý đi học, Tý hỏi ngay :

- Thế nào, anh đã nhằm chưa ?

Thành cười nở như hoa dại :

- Nhắm rồi. Lâu như cháo chảy. Tôi đọc cho cậu tôi nghe, cậu tôi phục lẫn ra. Và mợ tôi bảo nhớ tối nào cũng nên rủ anh đến.

Đi đường nó đọc cả bài Récitation và bài Géographie cho thằng Tý nghe, không sai một chữ. Đọc xong, nó bản khoăn :

- Tôi chỉ lo hôm nay thầy không gọi tôi đọc thôi. Thầy biết tôi lười ít khi thuộc, nên thường không hay gọi.

Mối lo của nó đúng. Giờ Récitation thầy chỉ gọi thằng Tý và mười đứa khác đọc. Thằng Thành nháp nhẩm ngộ-nguậy cái đầu để cho thầy để ý, nhưng thầy cũng không gọi tới. Giờ ra chơi, nó thất vọng bảo với thằng Tý :

- Học thuộc lâu mà không được đọc thì học làm chó gì.

Tý khuyên giải :

- Ô, anh đừng nghĩ thế. Nhỡ một cái thầy gọi biết đâu. Vả lại mình học thuộc những bài này để hiểu những bài sau, chứ có phải học là để đọc đâu. Ấy đấy vì anh cứ nghĩ thế, cho nên anh học anh thấy chán.

Mặc dầu thằng Tý khuyên như thế, nhưng thằng Thành vốn chỉ mới học thuộc lầu có một ngày hôm nay, nó vẫn rất muốn được đọc. Vốn biết thầy giáo yêu nó, đến giờ Géographie, thấy thầy đã gọi sáu đứa rồi mà chưa gọi đến nó, nó bèn ngáp lên một tiếng to để cho thầy để ý. Thầy giáo đang nghe thằng Văn đọc bài quay phắt về phía nó :

- Lại thằng Thành phải không ? Đêm hôm qua mày làm gì không ngủ để bây giờ đến lớp, rống lên như bò thế ?

Biết thầy mắc mưu, Thành mừng rơn đứng phắt ngay dậy :

- Thưa thầy, tại đêm hôm qua con học cả đêm ạ.

- Thế nghĩa là mày thuộc bài chứ gì ?

- Thưa vâng Geographie con cũng thuộc Récitation con cũng thuộc, bao giờ con cũng thuộc.

Nghĩ đến bạn là ông phán, thầy mủm-mủm cười :

- Thật không ? Nếu không thuộc, tao đánh năm thước kẻ nhớ.

Thành sốt sắng :

- Nếu không thuộc, con xin chịu mười thước kẻ ạ.

Thầy cười to :

- À thằng này độ này khá. Lên đọc tao xem.

Thành nhanh-nhẹn lên bảng khoanh tay đọc thuộc lâu như nước chảy. Thầy vui mừng cho Thành chín điểm :

- À thằng này độ này chăm học. Thế mà chăm học từ bao giờ thế mà tao không biết đấy. Tao vẫn cứ tưởng mày lười như trước đây.

Thành thưa ngay :

- Thưa thầy, con biết chăm học từ khi con chơi với anh Tý ạ.

Thầy quay xuống nhìn Tý :

- Ô, nếu thế thì tốt. Bạn bè biết khuyên nhau như thế tốt lắm, tốt lắm.

Thầy nói xong, biên cho Tý vào sổ mười điểm về conduite, rồi viết vào một mảnh giấy mấy hàng chữ đưa cho Thành :

- Cầm cái thư này về đưa cho cậu mày. Và cố đi. Cậu mày bảo với tao nếu được thứ mười thì mua cho xe đạp đây. Mày thông minh nhưng phải cái lười. Nếu biết nghe nhời thằng Tý chăm học thì khá to được.

* * *

Thành nhảy vào buồng ăn như một con lóc, nó húc phải con Nga suýt ngã. Mợ sợ hãi rú lên :

- Ô hay thằng ông mãnh, mày phát điên rồi hay sao thế ?

Chẳng nói chẳng rằng, Thành chạy lại phía cậu đưa ra tờ giấy :

- Thầy giáo con gửi cho cậu đây.

Ông Phán vừa đi làm về còn đang cởi giày bảo Thành:

- Thế mày đọc cho tao nghe, lại mách gì phải thôi? Mày hư lắm, con ạ. Đi học để cho thầy giáo cứ phải mách luôn, mày không biết xấu-hổ ư hở Thành ?

Thành cười chúm-chím đọc :

Cher Ngọc,

Cháu Thành độ này chăm học quá, bài đọc cứ thuộc lầu. Thôi cháu nó đã chịu học rồi đấy, hai bác không phải băn khoăn về nó nữa. Giảng đến rằm giảng tròn, lúc nó biết thì nó khác học. Chứ nó lười thì đánh nó lắm cũng đến thế thôi. Tôi đã bảo bác mà nó thông-minh như thế tất một ngày kia nó biết nghĩ không nghịch ngợm và chịu khó học. Thì cái ngày ấy đã đến rồi đấy, tôi thành thực mừng cho hai bác.

Bien à toi

Mã

Mợ đang xếp chuỗi ở tử «buýt-phê» ngừng tay, rồi chạy lại giật phất lấy bức thư ở tay Thành :

- Đưa tao xem có thực không nào ?

Mợ làm dầm chừng nửa phút, rồi mừng reo lên, cầm bức thư đưa cho lại cậu :

- Ồ, thật đấy cậu a. Ồ thế độ này nó ngoan rồi đấy.

Cậu chậm rãi đọc bức thư. Đọc xong, cậu ngừng đầu lên nhìn Thành bằng những con mắt sáng ngời :

- Ô, thế có phải ra con nhà tử tế không nào ? Đi học thì phải chăm học, thế mới là học trò tốt và về sau mới có thể khá được.

Cậu nói xong mở hai cánh tay. Thành chạy bổ vào, áp má vào ngực cậu. Rồi thì cậu, rồi thì mợ, hôn lên đầu, hôn lên má, hôn lên cổ Thành như mưa. Vừa hôn, mợ vừa suýt soa :

- Ủ, có thế mới là con của cậu mợ chứ. Cậu mợ còn đang muốn hôn Thành nữa thì Thành đã vùng ra :

- Con chăm học bởi vì anh Tý khuyên con đấy.

Cậu hỏi ngay :

- Tý nào ? Có phải Tý hôm qua không ? Phải đấy. Anh ấy bảo con chịu khó học thuộc một lần cho hiểu bài thì lần sau học chóng thuộc lắm.

- Ủ, nó bảo phải đấy.

- Thế cậu mợ bằng lòng cho anh ấy đến chơi đây luôn luôn với con nhé.

- Được rồi, cậu mợ bằng lòng. Chơi với bạn như thế thì rất nên chơi, chứ cứ đàn đúm mã-la mã-lệnh như trước là cậu mợ không bằng lòng một tí nào. Ô ! không ngờ thằng bé một tí tuổi đầu vừa học giỏi vừa hiền-lành

lại vừa biết khuyên răn dìu-dắt bè bạn.Ồ ! không ngờ thế mà nó khá.

Thành chầm-chộ nắm tay mợ :

- Nhưng chỉ phải cái anh ấy nghèo thôi, mợ ạ.

Thành còn muốn nói nhiều nữa về Tý, nhưng vì mợ sợ cậu đói không muốn nghe nữa, ngắt ngay :

- Nghèo không là xấu. Lười và hư như mày trước kia mới là xấu chứ. Thôi, thay áo rồi đi ăn cơm, để cậu ăn cậu còn ngủ.

Từ ngày Tý chơi với Thành thì ra trường chẳng còn ai dám bắt nạt, chẳng còn lo thiếu bút chì, thiếu vở, thiếu sách. Còn Thành thì tính-nết cũng thay đổi nhiều. Nó bắt đầu chăm học, nó thôi nghịch ác, nó thôi bắt nạt anh em. Đây tớ trong nhà cũng đỡ bị hạch lạc. Vì thương bạn nghèo, Thành tử đi được cái thói khinh người rẻ của.

Cái tình bạn ấy rất lợi ích cho cả hai đứa. Nó lây nhau những tính tốt, và nhìn cách cư xử của nhau, chúng nó bỏ đi được nhiều nét xấu. Tý cũng đậm mạnh bạo lên, không dút-dát như trước nữa. Trước kia, vì bị bắt nạt, nó không dám đùa nghịch. Nó đã thành ra vật dể các bạn đùa nghịch rồi, do đó đã yếu nó lại yếu thêm, đã hèn nó lại hèn thêm.

Bây giờ thì khác hẳn, bao nhiêu cuộc vui chơi mà thằng Thành bày ra, nó đều có dự phần. Thân thể nó đã thấy cường tráng, da dẻ nó cũng đã hồng hào hơn trước. Mà cái bụng của nó đã bớt ỏng đi.

Vì đi học được vui như thế, nên sự về nhà bị bác Thảo hành hạ, diếc móc, nó cũng không thấy khổ sở cho lắm. Nó càng thấy đỡ khổ sở khi có một người bạn dể cời mở tâm-sự, dể nghĩ đến trong khi đau buồn. Hình ảnh của thằng Thành là một thần tượng làm tươi sáng những giờ phút đen tối của đời nó. Bị buồn rầu điều gì,

cứ đến gần thằng Thành, cứ được thằng Thành nhìn nó là nó thấy hết ngay.

Ồ, giá thầy nó về, hay là thầy nó chỉ gửi tiền về giả tiền cơm bác Thảo thôi thì đời nó thật là hoàn toàn sung-sướng.

Bây giờ nó mới nhận thấy rằng người ta sống cái đời cô độc, sống cái đời không có bạn là sống một cuộc đời không nghĩa lý. Khi cái vui đã không có người chia sẻ, khi cái buồn đã không có người chung lo thì cái vui cũng mất vui mà cái buồn lại càng buồn thêm. Khổ gì bằng cái khổ của một người không có chỗ để cho tình thần hám vui không có một nơi nào ấm cúng để cho mình nghĩ đến trong khi lạnh lẽo.

Từ khi cái yếu-ớt của nó được dựa vào cái mạnh khỏe của thằng Thành, nó mới thấy biết sự sống là vui, và đời nó thêm vẻ. Mà thằng Thành cũng thấy đời nó có ý vị, nó nhận rằng cuộc đời không phải là một cuộc chơi-ác để làm khổ người nữa, sự sống phải là một cố gắng để làm đẹp, làm sướng cho người khác để rồi mình cũng được chia cái nguồn vui của những cái sướng, cái đẹp ấy lây sang cho mình.

Thằng Tý thấy được nhờ thằng Thành nhiều lắm, và trái lại, thằng Thành cũng thấy được nhờ thằng Tý nhiều

lắm. Sống, tức là nhờ lẫn nhờ lộn nhau đẩy thôi.

Sự thay đổi tính nết của Thành cả nhà đều biết. Nó đỡ chòng-gheo đánh đập các em. Cậu mợ Thành luôn luôn khen Thành ngoan ngoãn và chăm học. Bài Thành làm tấn tới và được điểm cao. Sách giữ sạch hơn, các góc sách không sờn tít lên như trước nữa. Nhất là tính đố, cậu không bao giờ thấy Thành bị «zéro» nữa. Những cái tính nào khó Thành không làm được, về nhà Tý đều giảng kỹ-càng cho nó.

Nó thông-minh nên Tý giảng là nó hiểu ngay. Hiểu xong, nó cười rộ :

- Trước kia, tại mình không chịu để-ý đến đấy thôi.

Kỳ thi này, Thành đã lần lên được thứ hai mươi một, mà kỳ trước thì nó ở tận thứ bốn chín.

Khi Thành báo cái tin mừng ấy cho mợ, mợ mừng rồi-rít ôm lấy Thành hôn mãi :

- Đấy mợ đã bảo mà lại đừng «mã la mã cồng» thì việc gì đến nỗi đội sổ để các em nó chế cho. Con cứ chịu khó học, sang năm lên lớp, mợ xin với cậu mua xe đạp cho.

Thành hí-hởn :

- Thật nhé, mợ nhé.
- Mợ bao giờ nói dối con.

Chợt nhớ đến Tý, Thành bảo mẹ;

- Mợ mua xe đạp cho con, nhưng mợ cũng phải mua gì cho anh Tý chứ, vì có anh Tý, con mới giỏi được thể này chứ.

Mợ chẳng lưỡng lự ;

- Ừ, nhưng con phải hỏi nó xem nó thích cái gì thì mợ mới biết mà mua cho nó chứ.

Thành ngẫm nghĩ một lát :

- Hay thôi mợ ạ. Con chả mua xe đạp nữa, con cứ đi bộ hay đi xe nhà với anh Tý thể này cũng đã thích lắm rồi. Hay mợ để cái tiền ấy may một cái quần và một cái áo cho anh Tý. Chiếc áo vải thâm của anh ấy rách lắm rồi, mà quần của anh ấy thì nhảy mạnh một cái là bục. Anh ấy chỉ còn độc một cái quần ấy để đi học thôi.

Thấy mợ chưa nói gì, Thành sợ mợ từ chối, hoảng sợ, níu lấy mợ :

- Nhé, mợ may cho anh ấy nhé, con không lấy xe đạp, con không lấy gì cả, con sẽ ngoan hơn, giỏi hơn bây giờ, mợ may nhé mợ nhé.

Bà Phán vốn người nhân hậu bị lây ngay tấm lòng thương người của con :

- Nó nghèo đến thế cơ à ?

- Thì con đã bảo mẹ anh ấy chết, thầy anh ấy đi biệt không gửi tiền về giả tiền cơm, chủ nhà trọ chỉ định đuổi anh ấy thôi mà.

Mợ chép miệng :

- Thế mà nó chịu khó học được thì khá thật. Thế con bảo nó lại đây, để mợ đo, rồi mợ đi may cho nó.

Thành chẳng kịp lấy mũ, ù té chạy một mạch đến nhà Tý :

- Anh Tý, anh Tý, anh lại ngay nhà tôi, để mợ tôi may quần áo cho anh.

Tý chưa kịp nói gì thì đã bị Thành lôi biến đi. Ra tới đường, nó mới nói rõ ràng hơn :

- Mợ tôi bảo mua xe đạp cho tôi, nhưng tôi không lấy số tiền ấy, tôi để may quần áo cho anh. Anh đừng... gì

cả, mợ tôi tử tế lắm cơ, ai mợ tôi cũng thương. Và mợ tôi biết vì có anh bảo tôi, tôi mới trèo lên được thứ hai mươi một. Quần áo anh cũ lắm, nhỡ rách to không vá được, không có quần áo đi học thì nguy to. Anh bằng lòng nhé, anh bằng lòng nhé.

Dù thằng Tý không muốn bằng lòng nhưng tình-thế cũng bắt-buộc nó phải bằng lòng. Mỗi lo ghê-gớm của nó trong gần một tháng nay là nhỡ quần áo rách tung ra không vá vúi được nữa thì nguy to. Vả bấy giờ nó yêu thằng Thành, và nó cũng biết thằng Thành yêu nó, nên nó rất sung sướng mà nhận. Nó biết nếu nó từ chối thì thằng Thành sẽ khổ sở.

Bà Phấn Ngọc thấy con dắt thằng Tý vào, liền bảo ngay :

- Em nó bằng lòng thôi mua xe đạp để lấy tiền may quần áo cho anh. Nó quý anh lắm, anh bằng lòng đi.

Tý lặng im thì bà Phấn lại tiến đến soa đầu Tý :

- Em nó nhờ anh mà bây giờ đã ngoan ngoãn và chăm học. Nó phải ơn anh nhiều chứ cái quần cái áo có là bao nhiêu đâu. Anh đừng có lo ngại gì cả.

Thành sung-sướng nín lấy mợ :

- Nhưng mợ may áo the cho anh ấy cơ !

Mợ nắm tay con đặt lên ngực :

- Ủ, mợ may áo the, mợ may cả áo trắng giải và hai cái quần nữa.

Thành sướng quá buông tay mợ chạy lại bá vai Tý :

- Ô nếu thế thì bây giờ anh tha hồ, không còn phải chờ đến thứ năm, chủ nhật mới đặt được nữa.

Tý «dom dóm» nước mắt nói với mẹ Thành :

- Thưa bà, nếu bà thương con thì con chỉ xin chiếc áo thâm thôi, vì the thì chóng rách lắm.

- Không, the tốt bền hơn vải. Hay để tôi may cho chiếc áo «n-ba-ga» thì tha hồ mà bền, và mùa rét lại được ấm nữa. À thế nào, thầy con đi làm ăn không có tin-tức gì về cả ?

Bị chạm chỗ thương tâm, Tý khóc nức nở :

- Thưa vâng, đã một năm nay, không thấy thư từ gì về cả. Trước kia thì cứ một tháng lại có tin về.

- Thế con còn có họ hàng thân thích gì không ?

- Con còn hai bác con ở nhà quê...

Đến đây, Tý bị tiếng khóc chen lấy họng, không nói được nữa. Thành thấy Tý khóc cũng ôm lấy Tý oà khóc. Rồi nó bảo Tý :

- Anh đừng lo, có mẹ Thành thì không sợ gì nữa cả.

Cái áo «an-ba-ga», cái áo trắng giải, đôi quần chúc bầu do một tấm lòng tốt của Thành đem cho, ai ngờ mang lụy cho Tý. Bác Thảo thấy Tý sủng sính trong áo mới, quần mới lại nghĩ đến số tiền của mình bị mất, nổi lòng tham. Bác tra soát mãi Tý về chỗ đó. Tý bảo mẹ của Thành may cho Tý, nhưng bác vẫn không tin, vì bác không thể ngờ rằng ở đời lại có thể có người phí của một cách vô-lý như thế (!)

Nhìn xuống tấm lòng ích-kỷ của bác, bác cho rằng ở đời không ai có thể tốt bụng như thế được. Và bác còn tức Tý về chỗ sao không bảo bà Phán Ngọc đem quần áo lại nhà bác khâu để cho bác được lợi cái hơn đồng bạc tiền công.

Ấy thế rồi một hôm, bác kiểm chuyện đánh Tý một trận rồi bác giữ nghiêng lấy chiếc áo «an-ba-ga» và cái quần chúc-bầu định để trừ vào tiền cơm. Đến nghỉ hè, nghĩa là còn hai tháng nữa, nếu không có tin-tức gì của thầy Tý, thì bác nhất định đuổi Tý về quê. Thôi đành bác chịu thiệt mười tháng cơm, chứ bác không thể chịu

thiệt hơn được nữa. Sau khi ngỏ cái ý định ấy cho Tý biết, bác nói thêm :

- Nếu quả người ta thương mày mà mày muốn học nữa thì mày bảo người ta giả tiền com cho mày đi.

Điều ấy, Tý đời nào dám nói với Thành bởi khi nào Tý dám lợi dụng lòng tử tế của bạn. Cả đến sự bác Thảo giữ quần và áo, Tý cũng không dám nói nốt.

Mỗi khi Thành hỏi Tý tại làm sao không mặc áo «an-ba-ga», Tý đều tìm có thoái-thác :

- Giờ này bây giờ tháng ba nắng lắm, mặc áo «an-ba-ga» giấy thì nóng chết. Với lại tôi cần phải để dành chứ.

- Không cần để dành, rách thì mượn Thành lại may cho anh cơ mà. Mợ Thành bảo thế cơ mà ! Sang năm lên lớp nhì A, mợ Thành vẫn mua xe đạp cho Thành như thường cơ mà, anh cứ mặc đi, thiếu cái gì mợ Thành cho, không sợ.

Tuy nó dục thế, nhưng nó vẫn không thấy thằng Tý mặc, ấy thế rồi một hôm nó đến chơi với Tý, nó không thấy chiếc áo cheo ở số bếp, nó gặng hỏi, Tý không thể giấu được, Tý phải nói sự thực.

Sau khi nghe xong. Thành chạy phăng ngay lên trên nhà, Tý ngăn không kịp. Thành chạy trước, Tý chạy theo sau ngay. Nhưng sự xung đột cũng đã không thể tránh được nữa rồi. Lên tới nhà trên, Thành sừng sộ hỏi ngay bác Thảo :

- Sao áo và quần mợ tôi may cho anh ấy, bác lại giữ lấy không cho anh ấy mặc ?

Bác Thảo kinh ngạc và ngượng nghịu chưa biết giả nhời ra sao thì Thành đã chợn mắt nói tiếp :

- Bác không giả anh ấy để anh ấy mặc thì tôi về tôi mách cậu tôi, cậu tôi sẽ đến tận nơi đòi cho mà xem.

Thấy Thành nói sự phải lẽ một cách cứng-cáp, vả bác Thảo trước mặt mọi người không dám thò cái dã tâm trừ tiền cơm của mình ra, và bác thấy Thành xe nhà, quần áo đình huỳnh, bác ước-đoán cậu Thành là người có địa vị, bác đâm sợ, bác phải vội vàng mở ngăn kéo ném quần áo ra, rồi bác nói trạnh :

- Tao cất cho nó vì sợ ở dưới bếp khói ám, chứ ai lấy của nó. Đây không bằng lòng để giữ hộ thì giả.

Tý sợ run lên cầm cập, vội vàng đẩy quần áo lại phía bác Thảo :

- Thôi bác cứ giữ hộ con.

Bác Thảo làm mặt giận hắt đi :

- Tao không hơi đâu. Đã mất công lại còn bị mang tiếng là chiếm-đoạt.

Tý lại van-lon :

- Lay bác, bác cứ giữ hộ con. Con có dám nói gì đâu.

Bác Thảo càng làm già :

- Tao không phải là đây tớ mày !

Rồi bác cầm tập quần áo ném vào mặt Tý :

- Đấy, giữ lấy !

Thành thấy thế tức sôi lên. Nó cầm lấy quần áo, rồi bảo Tý :

- Thì anh cứ giữ lấy, sợ gì. Mợ tôi may cho anh để mặc chứ có để cất đi đâu.

Tuy Thành hăng hái thế, nhưng khi xuống nhà bếp, nhìn cái vẻ mặt tái nhợt của Tý, Thành mới biết sự lầm-lỡ to lớn của mình. Thành càng cảm thấy thấm thía sau khi nghe Tý nói :

- Anh làm thế, thì bác ấy thù tôi chết.

Biết bạn hồi và sợ bạn buồn, Tý lại vội vàng nói ngay:

- Nhưng thôi không cần, đó cũng là do tấm lòng anh thương tôi mà ra. Bác ấy có hành hạ tôi thì cũng đến thế mà thôi, chứ không thể hơn được nữa.

Cả thành và cả Tý đều nơm nớp lo sợ báo thù của bác Thảo, - mà có lẽ Thành lại lo hơn. Nhưng lạ, chẳng những bác Thảo không trả thù gì, mà bác lại còn hình như đỡ hạch-xách Tý hơn trước. Có lẽ trong lòng bác thì giận lắm, có thể giết Tý được, nhưng vì Thành làm tung-tóe ra thế này, bác hành Tý ra mặt thì sợ người ta cười. Và có lẽ cái cử chỉ đẹp đẽ quảng đại của Thành cũng vừa đem đến cho bác một bài học để bác nghĩ đến sự hèn-thấp của hành vi mình mà xửa đổi đi ít chút cũng chưa biết chừng.

Do lẽ nào, mà bác không thù Tý thì không biết, chỉ biết sau bốn ngày, không thấy bác Thảo đả động gì đến mình, một hôm, Tý sung-sướng bảo Thành :

- Anh làm thế mà họ không thù gì tôi, anh ạ.

Thành thở ra một cái thở dài khoan-khoái rồi ôm chầm lấy Tý :

- Chà, thế mà tôi cứ lo ngay ngáy từ hôm ấy đấy.

Cái cử chỉ bông bột ấy thấm cái âm-áp vào tận đáy tâm hồn Tý :

- Anh thương tôi quá, tôi biết lấy gì để ở lại với anh. Tôi thật không ngờ anh tốt quá đến như thế.

- Ô anh đừng nói thế. Cậu mợ tôi vẫn bảo tôi được nhờ anh nhiều chứ. Nhưng thôi chỗ anh em đừng nói thế, chúng ta yêu nhau là hết. Chẳng ai nhờ ai cả. Thôi thế là bây giờ tôi mới yên lòng đấy. Thế chiều nay, anh mặc cái áo ấy đi học đi cho tôi thích. Và rồi anh đến nhà tôi cho mợ tôi thích, vì mợ tôi cứ hỏi sẵn hỏi đón tôi xem anh mặc có vừa không. Mợ tôi lại còn bảo đến kỳ phát phần thưởng, mợ tôi mua cho anh một đôi giày nữa để anh đi lĩnh thưởng cho oai.

Thường thường, ngày nào ở cổng trường cũng có đám súc sắc. Chúng hoành hành một cách dữ dội. Các ông giáo không có quyền hành, chỉ còn một cách dọa phạt học trò nếu bắt được chúng chơi. Nhưng cái máu cay ăn cay thua vốn là một thói xấu ghê gớm của loài người, nên lũ trẻ chỉ sợ bề trên ở trước mặt, và không được tẩm nhuần cái giáo dục từ trong xương tủy, vẫn cứ chơi ở đằng sau lưng. Chúng nó càng chơi một cách dữ dội khi chúng được cái gương dữ dội của người nhón khuyến khích. Luôn luôn chúng chơi và luôn luôn chúng thì thăm bảo nhau :

- Tao thấy thầy đánh bạc luôn, phạt cóc gì đây ! và biết đâu mà phạt !

Cái thứ giáo dục dùng hình-phạt để cho người ta sợ, làm gì có được những ảnh hưởng tốt như cái thứ giáo dục «tâm đắc» hiểu mà tránh, cảm-thông để tự răn, tin-tưởng rồi vui theo, Vì thế, luôn luôn ở những cổng trường bày ra những cảnh nghịch mắt; một lũ trẻ xúm-xít cay ăn cay thua chung quanh một bàn súc sắc hay thò lò cũng như người nhón day tay mắt miệng bóc lột nhau trong một bàn bạc. Điều đó rất dễ hiểu, cái nọ đẻ ra cái kia. Có những người lớn như thế thì phải có những trẻ con như thế.

Thằng Thành mỗi khi lách vào định đánh bạc, đều bị thằng Tý nắm áo ngăn lại :

- Đừng đánh anh, nhớ thầy biết thầy phạt.

Mọi điều thằng Thành đều nghe bạn nhưng điều này nó không nghe :

- Ô, biết đâu mà phạt ! Thầy cũng đánh bắt và tô-tôm với cậu tớ luôn. Phạt gì ?

Tý có cổ ngăn thì Thành gắt :

- Nếu đánh bạc mà thầy phạt thì sao thầy không phạt thầy, sao thầy vẫn cứ đánh ?

Đã lý luận đến như thế thì Tý đành chịu. Tý chỉ còn một cách khoanh tay cầu cho bạn được.

Hôm ấy, lũ trẻ đánh to lắm. Thằng sóc cái trạc mười lăm, mười sáu trông «du» lắm. Đầu nó cúp bàn trái, mắt đeo kính dâm, lại phì-phèo thuốc lá, một chiếc mùi-soa xanh đỏ quấn ở cổ. Nó mặc chiếc áo cánh nâu, cổ «đăng-tông» lại viền đen để hở cái ngực nở nang có trỏ hai con rồng châu mặt giăng.

Thành khước lời Tý, lách đám đông len vào rồi theo cái lối bói cầu tài của cậu nó, tung đồng năm xu lên. Đồng năm xu rơi xuống còn đang bò thì có lẽ thằng

sóc cái vì đeo kính dâm, không trông rõ, hay thẩn hoặc trước khi thằng Thành chưa ném xu xuống, nó đã cầm đít bát định mở rồi, nên nó không hãm kịp đà tay, cứ việc mở. Bát bật ra thì đồng xu cũng vừa ngã xuống, lại ngã trúng mặt được.

Chẳng phân-vân, nó ném luôn đồng năm xu ra mép bàn rồi dơ quả tổng lại sát mặt Thành :

- Này đừng có ăn gian mà ông «giã» tỉnh con sáo sậu đấy.

Thành đã không được giam, lại bị làm nhục trước mặt bạn-bè là những đứa xưa nay vẫn thần phục mình nổi xung :

- Ông đồ !

Rồi nó gạt phăng tay thằng sóc cái.

- Mày già ông dễ ông tha mày.

Thằng sóc cái dơ tay lên toan đánh lại buông xuống. Thành tuy bé, nhưng vẻ cả quyết của nó làm thằng sóc cái nể.

- Thôi cậu giỏi.

Rồi nó lại sóc.

Thành thấy triệu bát tường đã quay ra, toan không đánh nữa, nhưng vừa ra khỏi đám đông thì tiếng xu kêu trên bàn lại như một thứ gì linh ứng gọi dật nó lại. Nó lại lách đám đông mà vào. Nhưng lúc ấy đông quá, nó chưa lách vào kịp. Dơ tay qua vai mấy con bạc «con», nó ném đồng xu vào mặt tam. Nhưng vì vương tay thằng Bảo, đồng năm xu boong sang mặt nhị, Thành hoảng-hốt vừa sô vào vừa há miệng :

- Ô, tôi đánh tam cơ mà !

Thì thằng sóc cái đã nhanh tay mở bát. Súc-sắc nổi tam, thằng sóc cái vợ tiền. Thành nhào vào giằng tay nó :

- Hòa ! Tao đánh tam, đáng nhẽ mày phải giam một hào.

Không biết ! Nổi tam, đánh nhị, đây cứ vợ !

- Tao đánh tam, vì vương tay thằng Bảo nó mới bon sang nhị. Tao bằng lòng hòa thế là phúc cho mày rồi !

Thằng sóc cái, từ lúc nãy vẫn tức Thành, bây giờ câu tiết. Nó đánh mạnh vào tay Thành, rồi giằng đồng năm xu lại :

- Mặc mày, nhảm thua vô ý mất tiền !

Thành mặt đỏ gay, bức lắm, nhưng thấy nó «du» quá, đành phải im. Thằng sóc cái thấy Thành lún càng làm già :

- Đừng có «tơ-lơ-mơ» ! Ông thì giọt cho cẩn thận !

Thành trợn mắt, nắm tay toan sinh sự, thì Tý đã kéo áo :

- Thôi anh !

Thành nể bạn, thôi không muốn đánh nhau nữa, nhưng nó cũng chửi bâng quơ một câu. Thằng sóc cái hoa tay chỉ theo :

- Ôn con ! Ông lại «chần» cho một trận bây giờ !

Thành quay lại, vừa toan nhất nọ nhị kia thì Tý đã lại van-lơn :

- Thôi anh, thôi lạy anh đừng đánh nhau.

Giọng cầu-khẩn của thằng Tý làm cho Thành cảm động. Nó đành nén giận quay đi. Nhưng cái máu mê cờ bạc ở trong người Thành vốn mạnh, năm phút sau, thừa lúc thằng Tý nói chuyện với thằng Văn, nó lại quay lại, nó lại lách vào cạnh bàn bạc. Thằng sóc cái trông thấy nó, nói ngay :

- Thôi xin các cậu đẩy nhé, có đánh thì đánh cho tử tế, kéo lại cái xỏa thì không xong với đây đâu đấy.

Thành cho là nó nói sỏ mình cũng ăn miếng giả miếng ngay :

- Cứ chửi bố đứa nào ăn gian.

Miệng nói tay ném đồng hào :

- Đồi đi, đây còn chơi.

Thằng sóc cái chưa kịp đồi cho Thành thì từ phía đầu phố có những tiếng cấp bách vọng lại :

- Cóm ! Cóm ! ²

Tức thì nhanh như cắt, thằng sóc cái thu vội lấy bát gỗ, gấp chiếc bàn, dẩu vào sau cây bàng. Xu rơi tung-tóc. Lũ trẻ tranh nhau cướp, còn thằng sóc cái thì lấy chân chặn lên đồng hào của Thành.

Người đội xếp lướt xe qua nhìn không thấy đánh chác gì lại đạp đi. Thành không ngờ thằng sóc cái tham lam định chiếm đồng hào của mình nên cứ đứng yên nhìn. Đến khi thấy thằng sóc cái nhặt đồng hào dứt túi và lờ đi chẳng nói năng gì, nó mới tiến lại :

2 Tiếng lóng chỉ đội xếp.

- Ô kìa, cậu không đùa, cậu lại định nuốt hào của tôi đây có phải ?

Lòng tham vốn làm cho người ta dơ bẩn, thẳng sóc cái giờ mặt ngay :

- Hào nào của mày, định nhận suýt phải ?

Rồi nó sùng-sộ ngay, tưởng làm thế Thành phải sợ không dám đòi nữa :

- Mày lại dám nhận suýt cả của ông thì mày nuốt râu cộp thật.

Thành tưởng phát điên :

- Thật không ?

Thẳng sóc cái dí quả đấm vào mũi Thành :

- Chứ tao đùa với mày à !

Vừa bị mất tiền, lại bị xử ức, Thành gầm lên :

- Muốn sống phải giả ông đây. Mày tưởng ông sợ mày chắc ?

Chẳng nói chẳng rằng, thẳng sóc cái dơ tay toan bóp cổ Thành.

Nhanh như cắt Thành đã tránh được. Rồi nó xông vào đá đám lung tung. Gan thì gan nhưng yếu địch làm sao mạnh, chỉ nháy mắt nó đã bị thằng sóc cái túm lấy bóp cổ. Lúc thằng sóc cái buông tay, Thành hằm hằm chạy lại đồng đá của sở lục-lộ đồ bên đường, thủ hai hòn xông đến :

- Máy có giả ông không thì mày bảo ?

Thằng sóc cái dơ tay chưa kịp đánh, thì đã bị Thành ném ngay. Bị trúng đầu, thằng sóc cái phát cáu xông vào đám đá Thành túi-bụi. Thấy nó mạnh mẽ quá, Thành đành phải bỏ chạy. Đang chạy thì vướng phải một đũa học trò, Thành ngã chúi xuống, Thằng sóc cái không tha, đè lên người Thành đám chẳng tiếc tay.

Thành vừa dậy vừa kêu, tiếng kêu ấy rội vào lòng Tý, nó vội bỏ thằng Văn phăm phăm chạy lại. Nhìn thấy cái quang cảnh ấy, nó thương bạn gầm lên, nhưng biết mình sức yếu, nó liền vớ cái bàn súc sặc để đằng sau cây bàng, cứ đầu thằng sóc cái mà choang xuống. Bị đánh bất thành linh thằng sóc cái đau quá hét lên, rồi buông Thành đứng dậy. Nhìn thấy thằng Tý, nó cười gằn :

- À ! Tý choắt, rồi ông cho mày được choắt !

Miệng nói, nó đá một chiếc thật mạnh vào tay Tý, cái bàn bắn tung lên. Rồi nó tát liên cho Tý hai ba chiếc, má xưng vù. Nhưng lúc ấy, Tý đã như điên, chẳng còn biết gì là đau nữa, hăng máu, nó rút thước kẻ sấn vào đánh huyền thiên. Thằng sóc cái càng tát nó càng vụt.

Lúc ấy thằng Thành đã nhòe được giấy; thấy bạn bị đánh đau quá, sót ruột vội vàng đến giật hai tấm mía ở mẹt chị hàng mía rồi thằng đằng trước thằng đằng sau, chúng nó cứ quần lấy thằng sóc cái mà đánh.

Tuy chúng nó có can đảm nhưng làm sao mà địch được với thằng sóc cái nhón gấp hai chúng ? Thằng Tý đã bị giật mất thước, rồi thuận đá, thằng sóc cái vụt trả lại tíu-tít. Tý cũng không lùi, cứ lăn xả vào.

Lúc ấy thì nó không nghĩ đến những ngọn thước giáng như mưa lên đầu, lên vai, lên cổ nó. Bên tai, nó chỉ văng vẳng tiếng kêu của thằng Thành. Và nó chỉ lo thằng sóc cái quay lại đập ngã thằng Thành như lúc nãy nữa.

Trận đánh nhau rồi đến nguy hiểm cho chúng nó, thì vừa may, anh loong-toong ở trong phía hàng rào trông thấy, chạy vội ngay ra :

A ! thằng «ma-cà-bông» kia, mày dám đánh học trò nhà nước à ?

Thắng sóc cái hoảng sợ, ù té chạy. Tý lúc ấy say máu gà chẳng còn biết gì nữa, thấy nó chạy liền đuổi, chân đuổi miệng la :

- Đánh chết nó đi ! Đánh chết nó đi !

Thành sợ thằng sóc cái quay lại đánh Tý, vội chạy theo :

- Thôi nó đã chạy rồi còn đuổi làm gì nữa, anh ?

Tý vẫn còn như mê :

- Đánh chết nó đi ! Đánh chết nó đi !

Thành ôm chặt lấy bạn :

- Nó chuồn mất rồi còn đâu ! Kìa anh !

Lúc ấy, Tý mới tỉnh :

- Ủ nhỉ !

Thành vuốt những sợi tóc lả-tả trên trán Tý :

- Hôm nay không có anh thì nó đánh chết tôi.

Rồi nhìn những lằn xước chi chít trên cổ, trên má, trên tay Tý, Thành xuýt-xoa :

- Nó đánh anh có đau không ?

Tý thở dốc rồi giả nhời :

- Không ! À có, nhưng... hơi thôi !

Thành vượt những hần đỏ ở má Tý :

- Tím như thế này mà lại còn hơi !

Thành nói xong tần ngần nhìn Tý :

- Thật vì tôi mà anh bị đòn lây !

Tý chẳng lưỡng lự :

- Ô ! Anh em... À thế anh có đau không ?

- Cũng hơi thôi !

Thằng Bảo đi cạnh, trề môi :

- Nó giã cho tỉnh nhân sự lại còn hơi ! Không có thằng Tý ngày hôm nay thì có là «khê» đòn. Thằng Tý thế mà ai ngờ nó gan đại.

Thành đứng dừng ngay lại, quắc mắt nhìn Bảo :

- Chứ nó lại khốn nạn như mày ấy à ? Thấy tao bị đánh cứ chố mắt nhìn như chó đá. Thế cũng anh em... ông lại giọt cho một trận bây giờ chứ lại...

Tý vội vã kéo tay bạn lôi đi :

- Thôi, còn đánh nhau làm gì nữa anh ! Xưa nay nó vẫn sợ anh kia mà !

Vẫn hậm-hực, nhưng vì nể bạn, Thành phải miễn-cường đi theo.

- Từ giờ thì ông không thèm anh em với chúng mày.

Rồi quay sang Tý :

- Từ giờ thì chỉ tôi với anh thôi, không thèm chơi với chúng nó nữa. Chơi mà lúc đánh nhau không bênh thì chơi làm gì !

Tý quàng tay ra sau lưng bạn :

- Nhưng từ giờ giá anh đừng đánh súc sắc nữa thì chúng mình chẳng còn phải đánh nhau với ai cả, mà cũng chẳng cần phải chúng nó bênh. Chúng mình vẫn học morale : Il ne faut pas «jouer l'argent» kia mà !

Thành sốt-sắng dơ tay :

- Tôi thề; hễ anh còn thấy tôi đánh bạc nữa thì tôi cho anh đánh chết.

Tý cọ đầu vào vai bạn :

- Ai dám đánh anh.

Khi vào lớp, thầy thấy mặt Tý lẩn ngang, lẩn giọc liền hỏi ngay :

- Mặt mày làm sao thế ? Mày đánh nhau với ai ? À, ra thằng này đi học chỉ đánh nhau thôi !

Tý chưa kịp giả nhời thì thầy lại nói tiếp :

- Chúng mày đi học, chứ có phải đi để đánh nhau đâu? Lên quỳ đây !

Tý vừa toan đi thì Thành kéo áo lại, rồi đứng phất giậy :

- Thừa thầy, không phải anh Tý đánh đâu a. Con đánh nhau, rồi anh Tý bênh con, lỗi tại con đấy ạ !

Bằng mấy câu văn-tắt, Thành kể lại mọi việc cho thầy nghe, rồi cầu xin :

- Thừa thầy ! Xin thầy phạt con mà tha cho anh Tý.

Trước cái tình khăng khít của hai đứa, thầy nhường như cảm động :

- Thôi, lần này tao tha cả cho. Nhưng lần sau mà còn đánh bạc và đánh nhau như thế nữa thì tao nói với ông

Độc đuôi đây.

Từ ngày đi học, có lẽ lần này là lần đầu tiên mà Thành được thưởng. Nhưng đến khi thầy đọc cái tin ấy cho nó biết, nó cũng không thấy mừng. Buổi trưa hôm nay Tý vừa nói cho nó biết bác Thảo nhất định đuổi Tý về nhà quê. Sau khi lĩnh thưởng xong, là nó về ở với bác cả nó, không bao giờ ra nữa, bởi vì thầy nó biệt-tích thì không còn ai giả tiền cơm cho nó để nó học nữa. Tưởng tượng đến sự vĩnh viễn phải xa Tý, thằng Thành thấy chồn ruột. Nó càng chồn ruột hơn khi thấy những giọt lệ lấp-lánh ở trên mắt Tý. Nó càng chồn ruột hơn khi nghe thấy Tý kể những nỗi khổ sở của mình một khi phải ở với bác cả Tuy. Và sự đau xót của Tý khi không được theo học nữa.

Nó càng chồn ruột khi Tý kể xong ôm lấy nó oà khóc:

- Tôi về thì tôi nhớ anh lắm ! Tôi nhớ anh cũng như tôi nhớ thầy tôi ấy !

Phải, Tý chẳng nói thì nó cũng biết rằng Tý nhớ nó lắm rồi. Tý nhớ nó cũng như nó nhớ Tý. Nghĩ đến khi Tý xa nó, nó tưởng chừng như có cái gì ở trong ruột gan rưng ra rồi biến theo Tý.

Nó thương bạn không biết tin cha sống chết, nó thương bạn nghèo không có tiền phải bỏ dở học hành nó thương bạn phải ở nhờ ở đậu để cho người ta hành-

hạ. Nó càng thương bạn vì bạn yếu đuối, một khi mà xa nó thì ai bắt nạt cũng phải chịu.

Vì đầu nó vẫn lên những ý nghĩ ấy, vì lòng nó nao lên bởi những cảm giác như thế, cho nên lúc thầy đọc tên nó xong, nói những gì, nó cũng chẳng nhận được. Thầy thấy thế phát gắt :

- Ô hay, thằng Thành ! Hôm nay mày điếc hay sao đấy ?

Nó giật mình, như tỉnh một cơn mê :

- Thưa thầy, con không điếc ạ !

- Mày không điếc, thế sao tao hỏi mày không trả lời ?

Nó cuống-cuống :

- Thưa thầy, con mừng quá hóa điếc đấy ạ !

Cả lớp phì cười mà thầy giáo cũng phì cười. Nhưng nó, nó không cười. Nó nói thế mà lòng nó muốn khóc. Mà thằng Tý nghe nó nói thế rõ biết tâm-sự nó, cũng muốn khóc.

Thầy giáo gõ thước xuống bàn :

- Silence ! Anh Thành anh ấy mừng cũng phải, bởi vì

từ khi đi học, bây giờ anh ấy được phần thưởng là lần đầu. Có thể không Thành ?

Thành chẳng lưỡng-lự :

- Thừa thầy, đúng ạ. Mà lần này con được thưởng cũng vì nhờ có anh kèm cho con và khuyên con chăm học ạ !

Thầy nhìn Tý :

- Ô, nếu thế thì tốt. Tý, anh như thế được phần thưởng đầu là xứng đáng lắm.

Tý đứng ngay giây :

- Thừa thầy, anh ấy cũng bênh vực con không cho ai bắt nạt con, anh ấy cho con mũ, cho con sách, cho con áo, anh ấy cũng tốt với con nhiều lắm a !

Thầy cho gọi hai đứa lên đứng cạnh mình, rồi bảo cả lớp :

- Các anh có biết chuyện thắng mùa, thắng què không?

Thằng Hồng đang ngủ gà ngủ gật ở cuối lớp, bàng hoàng tưởng thầy hỏi mình về Tý, liền thưa :

- Thừa thầy, con chỉ biết anh ấy là anh Tý choắt thôi ạ !

Thầy giáo Mão, lần này là lần đầu tiên bị cảm-kích bởi những cử chỉ đẹp đẽ của đôi bạn, mới làm quá ra ngoài cái bồn-phận của mình, nay bị thằng Hồng phá đám, liền nổi xung :

- Vác cái đầu trọc lên đây !

Vì câu nói ấy, cả lớp lại phì cười. Không khí đang nghiêm trọng bỗng trở nên hài-hước vì thế cho nên những lời thầy nói sau khi đã bắt thằng Hồng quì rồi, không được nghe một cách trịnh trọng nữa. Và vì thế khi thầy ví thằng Tý là thằng què và thằng Thành là thằng mù thì cả lớp cười rộ lên. Duy có thằng Tý và thằng Thành là không cười. Chúng nó không cười bởi chúng nó linh cảm rằng chúng nó thiếu thốn, chúng nó cần phải có nhau ở bên cạnh để bổ khuyết cho nhau và giúp-đỡ lẫn nhau thì đời chúng nó mới được đầy đủ.

Cả lớp cười, mặc ! Chúng nó không để ý đến cái cười vô ý thức ấy. Sau khi thầy nói, chúng nó nhìn nhau, rồi bất-giác nắm tay nhau :

- Anh và tôi... nhỉ...

Chúng nó chỉ biết dùng lời nói mà nói có thể, nhưng cái nhìn đầy ý-nghĩa đã nói dùm chúng nó bao nhiêu điều nghĩ của lòng mà chúng nó không thể dùng lời nói để phô-diễn ra được.

Phải, anh và tôi, tôi và anh, mấy ai đã biết sống ở đời lấy cái tình yêu để hiểu, hiểu để gây nên một tình bạn nó giúp người ta đi được một cách vững chãi, sống được một cách vui-vẻ trên đường đời.

Phải, anh và tôi, tôi và anh, cái đạo bùa linh-ứng cấu-tạo bởi yêu-thương, cái yêu thương nó san bằng các địa-vị, nó lấp đầy các chênh-lệch do tạo hóa và xã-hội gây nên, để cho người ta chỉ nhìn thấy người ta là người với những nỗi khổ-thống, may-rủi, của kiếp người. Giàu, nghèo, tài giỏi hay ngu hèn, khỏe mạnh hay yếu ớt, nào ai dám chắc trước cái gì được với ông giời ? Nhưng nếu người ta biết lần đi trong số kiếp với tình yêu và tình thương để dù thế nào và bao giờ anh cũng có tôi, tôi cũng có anh như thằng Tý và thằng Thành thì người ta sẽ tìm thấy biết bao nhiêu an-ủi trong khi đau khổ, bao nhiêu nâng- đỡ trong khi vấp ngã. Người ta sẽ thấy kiếp người không nặng cho thằng người và người ta như được bảo đảm trước bất-ngờ của tương-lai.

Hãy cứ cố yêu đi, hãy cứ cố thương đi, yêu để mà vui, thương để mà hiểu, hiểu để được sống một cách sung-

sống. Cái kiếp sống nó chỉ đầy khổ não cho những kẻ không biết yêu thương.

Thành và Tý thật là ở hai địa-vị, hai cảnh ngộ tưởng không bao giờ có thể gần nhau được, và việc đời sẽ ném chúng ra hai phe thù địch không bao giờ có thể dung nhau, ấy thế mà nhờ có một chút tình thương, một chút tình yêu, chúng nó đã trở nên khăng khít như xương với thịt, thịt đùm bọc lấy xương, xương sóc-vác cho thịt.

Anh và tôi, tôi và anh, cuộc đời chỉ khổ, việc đời chỉ khó, tình đời chỉ buồn, kiếp người chỉ nản cho những ai không tìm được một người để nói với nhau như thế.

Tý có Thành thốt nhiên cái yếu ớt, nghèo nàn, đã không là một gánh nặng cho Tý. Thành có Tý, sự lười-biếng, sự ngỗ nghịch đã không còn là những thứ nó có thể làm hỏng một kiếp người. Có nhau, chúng nó được sống có cốt-cách và ý-nghĩa. Tiền bạc, sức khỏe, tài năng, khôn-ngoaan đều có chỗ để đem dùng, dùng để xóa tật dờ, nâng tinh tốt của nhau lên.

Phải rồi, đời ai không là thăng mù mà ai dám bảo là mình không què, ông giời có cho ai được thập toàn đầu, nhưng anh có tôi, tôi có anh, thì chúng ta có thể nhờ nhau mà lần đến chỗ toàn mỹ, toàn thiện nó phải là cứu cánh của sự sống.

Thành về đến nhà uể-oải báo cái tin mình được phần thưởng cho cậu mợ. Cậu mợ mừng rú, ôm lấy con hôn như mưa :

- Ủ, có thể mới là con cậu mợ chứ ! cậu mợ sẽ mua xe đạp cho, sắm đồng hồ cho.

Thành òa khóc :

- Con không lấy xe đạp đâu, con không lấy đồng hồ đâu.

Cậu mợ nhìn con kinh ngạc;

- Ô hay... ?

- Anh Tý mà xa con thì con không thích gì cả. Anh Tý sắp về quê rồi !

Mợ bế Thành lên lòng, lau nước mắt cho Thành rồi dỗ dành :

- Thì nghỉ hè nó phải về quê chứ.

- Nhưng anh Tý về quê rồi anh ấy không ra nữa.

- ???

- Vì anh ấy không có tiền giả tiền cơm bác Thảo không cho anh ấy ở nữa.

- ???

- Anh ấy không có tiền để đi học nữa. Thầy anh ấy đi đâu mất không gửi tiền về cho anh ấy nữa.

- ???

- Anh ấy phải thôi học, anh ấy khổ lắm. Mà anh ấy ở nhà quê thì bác anh ấy ác với anh ấy lắm. Thằng cu Miêu cứ đánh anh ấy và cái đĩ Tồn thì cứ đồ cơm anh ấy cho chó ăn.

Nói xong, nó ôm lấy cổ mợ :

- Mợ có làm thế nào cho anh ấy được đi học mãi với con không ?

Ông bà phán Ngọc rất thương con, điều đó thì đã hẳn rồi. Ông bà lại cũng thương người nữa, điều đó thì cũng đúng rồi. Nhưng ông bà chỉ thương trong khi sự thương ấy không làm phiền lụy đến mình, và không làm cho mình thiệt thòi nhiều quá. Dăm bảy đồng bạc, một vài nhời nói ngọt ngào, một vài cử chỉ nâng-đỡ, được rồi không sao. Nhưng thương mà khiến mình phải rắc-rối lời thôi, phải phí-tồn mãi mãi thì không thể được. Vì thế, biết con thương Tý, ông phán Ngọc cũng phải nghiêm-khắc mắng con ngay :

- Ô thằng này mày điên rồi hay sao, cậu mợ đẻ ra mày thì cậu mợ phải lo cho mày, chứ thằng Tý nó có phải là con cậu mợ đâu mà cậu mợ có thể lo cho nó được, và nó nói thế thì biết thế chứ biết việc nhà việc của nó thế nào. Mày chỉ hay nghe nhảm. Tại làm sao cứ phải có thằng Tý mày mới đi học được. Nó có phải anh em ruột thịt của mày đâu mà mày khóc một cách vô lý như thế.

Thằng Thành còn muốn nói nhiều, nhưng khi thấy cậu nói thế nó không dám xin gì nữa và nó cũng không dám khóc to nữa. Mợ cũng biểu đồng tình với cậu, nhưng biểu đồng tình một cách nhẹ nhàng hơn :

- Nó thế thì cậu mợ biết làm thế nào được. Nếu con có thương nó thì đây mợ cho con đồng bạc rồi con cho nó.

Mợ vừa nói vừa móc túi lấy tờ giấy bạc dúi vào tay cho Thành. Thành lắc đầu :

- Một đồng thì làm gì được ! Phải nhiều đồng lắm cơ.

Cậu gắt ngay :

- Nó không lấy thì thôi !

Thành quay sang cậu van lơn :

- Nhưng ít quá mà anh ấy thì... gì con nhiều lắm cơ. Thôi con không lấy xe đạp, con không lấy đồng hồ đâu. Cậu mợ để cái tiền ấy cho anh Tý.

Cậu lúc ấy đã thấy khó chịu lắm rồi, nhưng vì một lẽ rất thường là Thành là con cậu mà Thành lại vừa được phần thưởng nên cậu không nổi mắng, cậu chỉ cười gằn :

- Rõ thật trẻ con. Thôi không nói với nó nữa. Mợ đi bảo nó dọn cơm ăn không đói lắm rồi. Trưa còn phải ngủ một giấc, chứ giờ nực này mà không được ngủ thì đi làm mệt lắm.

Cậu nói xong đứng giậy đi vào buồng ăn, Thành cuống cuống :

- Kìa cậu. Thế cậu không thương con ư ?

Trong cái tình tha thiết của trẻ thơ chúng thương yêu nhau vốn có một cái gì thiêng liêng nó làm cho người ta cảm động. Lòng cậu sôn-sao, cậu quay lại. Cậu hôn một cái lên đầu Thành :

- Con chúa là hời dờ. Cậu chả thương con thì thương ai ? Cậu chả thương con mà lại được thế.

- Thế cậu cũng thương anh ấy nữa đi, vì anh ấy thương con lắm.

Những sự thực tàn nhẫn như búa bổ, giáng xuống đầu Thành :

- Vì cậu thương con, nên cậu không thể thương nó được, không thể bạ ai cũng thương được.

Cậu nói xong soa-soa tay lên đầu Thành, trong khi Thành chỗ mắt không hiểu. Mà Thành thì không hiểu được những lý-do nó sai-khiến những hành vi người nhón thật. Cậu cười tùm quay vào :

- Thôi tôi không biết thế nào mà nói với nó được. Đây mợ giảng cho nó đi.

Mợ lấy khăn mặt lau nước mắt cho Thành, rồi ôn tồn bảo Thành :

- Từ giờ con đừng hỏi giở thế nữa mà cậu giận đấy. Cậu mợ thương con nên phải giữ phần cho con, chứ bạ ai cũng đem cho cả thì còn gì để cho các con nữa ! Cậu mợ làm đầu tắt mặt tối, chắt bóp từng đồng xu là để dành cho con sau này ! Đấy con xem không có bố-mẹ thì khổ sở như thằng Tý đấy, mà bố mẹ nghèo thì cũng khổ như thế đấy. Con còn bé, con chẳng hiểu gì cả. Từ giờ, con đừng nói quàng xiên như thế nữa mà cậu giận. Nếu cậu mợ không kiếm được, hay kiếm được mà cứ vung-phí hết thì con cũng sẽ bị rách-ruối và không có

tiền đi học như thằng Tý đấy. Cậu mợ đẻ ra con thì cái bốn phận chỉ phải lo cho độc mình con thôi, chứ có thể nào lo cho người khác cũng như con được.

Mợ nói đến thế thì Thành phải hiểu, mặc dầu là Thành còn nhỏ, và mặc dầu hiểu thế thì Thành không vui. Không vui về phần Thành đối với Tý, nhưng Thành thấy yêu cậu mợ hơn lên. Thành vội vàng ép sát đầu vào ngực mợ :

- Thôi thế thì từ giờ con không dám «quàng xiên» như thế nữa. Nhưng.... hay là mợ cho anh Tý đến ở với con, như thế thì cậu mợ không phải cho tiền gì cả.

Mợ vỗ vỗ vào đít Thành :

- Con tôi ngây thơ quá thật. Nó đến ở đây thì cơm áo giấy bút không là tiền ư ? Là tiền hàng tháng, hàng năm và biết nhà cửa nó thế nào mà có thể cho nó đến ở như thế được. Cha chú, cô bác nó không bằng lòng, có thể làm lòi-thôi đến mình. Và cũng không có cái phép nào như thế được.

Mợ nói đến cái «phép» thì Thành chịu đứt đi rồi, mặc dầu chịu mà Thành bị buồn héo ruột. Thành còn đang sạo-sục chưa biết nên xin gì với mợ để cho Tý, để cho đời Tý đỡ khô đi một tí thì mợ đã lại nói :

- Giá-dụ cả họ hàng nó có bằng lòng đi nữa, cậu mợ cũng không thể như thế được, vì ngoài con ra, còn các em con, cậu mợ cũng phải lo cho chúng nó như con. Con nhớ từ giờ con đừng có quàng-xiên như thế nữa nhé. Con còn nhỏ con không biết, chứ việc đời không thể như thế được. Con nên biết cậu mợ chỉ có thể thương con, thương một mình con mà thôi.

Thành cảm động nắm tay mợ đặt lên môi hít mãi :

- Vâng. Con biết rồi, con nhớ rồi.

Mợ thấy Thành đã hiểu, đã hết không... «quàng xiên» nữa, mừng lắm :

- Ủ thế thì con ngoan. Đành rằng thằng Tý nó có kèm cho con học, và nó có khuyên con nhiều điều hay... thì mẹ cũng đã may quần may áo, cho nó sách vở để đền lại nó rồi, tể tức là mợ cũng tử tế với nó lắm lắm rồi.

Mợ tử-tế với Tý, Thành nhận, nhưng tử tế lắm lắm thì... không hiểu sao lòng Thành vẫn không cho Thành nhận. Mợ chỉ tính đến sự lợi-ích và sự ăn đi trả lại trong những cuộc giao du của con người ta ở đời, chứ mợ không như Thành thâm cảm đến cái tình thương và tình yêu chúng nhủ người ta nên vượt lên trên tất cả lẽ thường của cuộc đời.

Phải rồi, người nhớn không thể nghe theo trẻ con, bởi người nhớn còn phải tính-toán đến nhiều thứ mà trẻ con không thể nghĩ đến. Thành biết rằng cậu mợ vì thương mình mà không thể thương đến Tý như mình và như mình thương Tý. Cứ viện lý-lẽ thì Thành cũng chịu là cậu mợ phải, phải lắm, nhưng Thành vẫn thấy trong lòng nó làm sao ấy, Thành buồn dười dười hỏi mợ :

- Như thế thì anh Tý anh ấy thật là không thể đi học được nữa ư ? Và anh ấy phải khổ suốt đời ư ?

Mợ chưa kịp giả nhời thì ở buồng ăn cậu đã nói to :

- Thôi, mợ đi ăn cơm cho người ta ăn chứ ! Ngồi nói chuyện lẩn thẩn mãi với nó đấy ư ?

Mợ rất không muốn nói chuyện lẩn thẩn với nó, bởi những câu chuyện lẩn thẩn của nó khó giả nhời quá. Và mợ cũng không thể giả nhời được, vì nếu muốn giả nhời một cách thỏa-đáng thì phải thiệt đến các con mợ. Mợ liền túm ngay lấy cái cơ hội ấy để lùi :

- Thôi đi vào ăn cơm không cậu con giận. Đây, cậu đi làm ngay hai buổi cho con, cậu cần phải có giấc ngủ trưa.

Mợ nói xong, đặt Thành xuống đất rồi đứng giây. Thành hoảng hốt níu lấy mợ :

- Thôi thế mẹ cho con xin ba đồng để con cho anh ấy vậy.

Mẹ móc túi đưa ra ngay :

- Thế thì được, chứ mẹ không thể cho nó đến ở đây được, và cũng không thể cho nó nhiều hơn thế được, vì mẹ còn phải để dành cho con mẹ chứ.

Thành lấy cái làn mây ở nhà để vô số đồ đạc của mình vào đấy, rồi đem đến cho Tý. Thấy Thành, Tý đưa ra một cái gói vuông lớn, rồi sốt sắng nói ngay :

- Đây, những sách được phần thưởng của tôi đây, tôi cho anh cả đây, vì tôi không học thì tôi không dùng đến nữa.

Thành đỡ lấy :

- Thế thật mai anh về phải không ?

- Ừ, bác Thảo cứ đuổi tôi nguây nguây. Đáng nhẽ bác ấy bắt tôi phải về ngay buổi trưa hôm nay, nhưng vì muốn ở lại với anh một ngày nữa, nên tôi cố xin ở lại đến sáng sớm mai. Sáng sớm mai thì tài nào tôi cũng phải đi, không thể nào ở lại được nữa. Bác Thảo bảo nếu tôi ở lại thì bác ấy sẽ đưa tôi vào bóp.

Tý nói xong nhìn Thành mặt buồn rầu rầu :

- Tôi về thì tôi nhớ anh lắm.

Thành cố lắm mới không bật ra tiếng khóc vì Thành biết Tý đã buồn lắm rồi, không muốn cho Tý phải buồn thêm. Thành gắng làm ra bộ thản nhiên :

- Không cần. Rồi tôi về thăm anh. Cậu tôi đi xuống đường Phủ-Lý - Nam-Định luôn. Mà lần nào đi cũng

cho tôi đi. Tôi sẽ tại vào chơi nhà anh.

- Nhà tôi ở xa đường cái lắm. Từ ga Tía vào làng tôi những ba cây, mà toàn đường bờ ruộng, anh và cậu anh đi thế nào được ?

Rồi Tý thở dài :

- Chỉ bây giờ giá thầy tôi về, rồi lại cho tôi ra học ở đây thì chúng ta mới được gần nhau luôn thôi. Nhưng biết bao giờ thầy tôi về ?

Biết bạn nói đến chỗ thương-tâm, bạn lại sắp khóc, Thành liền ba-hoa :

- Rồi cũng có ngày thầy anh về chứ, anh ở đây thì thầy anh đi nước nào, rồi cũng phải về.

Và rồi nó vô tình nói một câu làm cho lòng Tý đau nhói :

- Đấy cậu mợ tôi đấy. Tôi ở đâu thì không thể đi xa tôi được.

Nó vừa nói xong thì một linh khiêu báo cho nó biết nó lỡ lời, nó lại vội vàng nói chữa ngay :

- Cậu mợ nào cũng thế. Thầy anh chưa về chắc là còn bận việc gì... to lắm. Xong việc ấy là thầy anh về với

anh ngay.

Rồi nó vội vàng nói lảng sang truyện khác :

- À thế nào làng anh về thế nào ? Để có khi tôi bảo thằng xe nó đưa tôi về, biết đâu.

- Về làng tôi thì dễ lắm. Đây xuống ga Tía mất mười tám xu tàu, rồi đi bộ về làng, thế thôi. Nhưng chỉ ở ga Hanoi là lười thôi và khó thôi. Nhiều tàu lắm lắm. Nhiều chỗ lấy vé lắm lắm. Không biết là nhầm ngay. Máy lần tôi đi với ông Lý làng tôi, vì ông ấy say rượu mà sang nhầm tàu, rồi lúc hỏi ra mới chạy chí chết.

- Thế mai anh về có ai đưa anh về không ?

- Không.

Thành lo-lắng hiện ra mặt :

- Thế anh không sợ lạc à ?

- Không, bây giờ tôi quen rồi. Máy lần, tôi đi có một mình, tôi cũng chả làm sao cả. Nhớ đến ga thì xuống, nhớ hỏi tàu mà đi. Với lại mình có biết chữ, không cần. Có biển viết ở tàu và đề ở cửa ga. Tôi đã tưởng tôi phải đi bộ từ đây về.

- Anh đi bộ được ?

- Không có tiền chẳng đi bộ thì sao ! Nhưng may bây giờ tôi không phải đi bộ nữa. Bác phó Bất làm công cho bác phó Thảo mua tất cả những sách lớp tư, lớp ba của tôi cho em bác ấy, bác ấy giả tôi hai hào đấy. Vừa đủ tiền tàu, lại còn thừa hai xu.

Vừa nói, nó vừa móc túi lấy đồng ván trắng hều ra cho Thành xem. Thành lúc ấy mới sực nhớ ra. Nó vội vã lấy ba đồng ra đưa cho Tý :

- Đây, Thành đã xin của mẹ Thành ba đồng cho Tý đây. Tý muốn tiêu gì thì Tý tiêu.

Tý không cầm :

- Từ nay tôi về quê, chẳng còn tiêu gì nữa cả. Có ở Hanoi thì mới phải cần tiền chứ. Thôi anh giữ lấy để ở đây anh tiêu.

Thành cứ cố đút vào túi cho Tý :

- Thành ở đây tiêu gì đã có cậu mẹ Thành, thiếu gì. Tiền này Thành xin cho Tý cơ mà. Tý cứ cầm lấy, về quê cũng cần tiêu, biết đâu. Ở nhà quê, cũng có hàng quà như Hanoi chứ !

Rồi lại sực nhớ ra ngay :

- À mà Tý ở Hanoi cũng không hay ăn quà nhỉ, nhưng Tý cũng tiêu được cái khác chứ. Tý đề dành đề làm tiền tàu lên chơi với Thành chẳng hạn.

Tý nhìn Thành bằng đôi mắt băng khuâng :

- Tôi về lần này thì có lẽ rồi không được đi đâu cả. Tôi phải làm, đi đâu chắc là hai bác tôi không bằng lòng. Thôi, anh đã cho tôi thì tôi đề dành may quần áo nâu chứ quần áo này chắc là không được mặc nữa. Đi chăn trâu ở nhà quê, nhiều bùn lắm cơ.

Thành tuy thương bạn, nhưng tuổi trẻ vốn ham vui chơi và thích mới lạ, nó tò mò hỏi ngay Tý :

- Đi chăn trâu, chắc thích lắm đấy nhỉ. Tôi thích chăn trâu lắm cơ. Để rồi bao giờ tôi về nhà quê, anh giẫy tôi đi chăn trâu với nhé. Đi nghịch ở đồng thú lắm đấy nhỉ?

Tý tùm tùm cười.

- Chăn trâu thì việc gì phải giẫy, cứ dắt nó đi ở cạnh cỏ là nó ăn, chứ có khó gì đâu, nhưng vui thì không vui. Nhiều hôm mưa, chạy không kịp, ướt như chuột, và mùa rét ở đồng lạnh lắm.

- Mặc nhiều áo vào thì còn lạnh gì nữa.

Tý lặng thinh. Thành chợt hiểu :

- À mà anh không có nhiều áo nhỉ ?

Nó nghĩ ngợi một lát :

- Tôi có nhiều áo lắm cơ.

Tý biết nó sắp nói gì, liền ngắt lời :

- Đi làm việc nhà quê, không mặc áo nhiều được. Tôi chả thấy ai mặc nhiều áo cả, người ta bảo thể nó phí đi. Ở nhà quê không giống như ở Hà Nội một tí nào cả.

Miệng nói, tay nó đẩy đóng sách của nó mới được thưởng buổi sáng hôm nay lại gần Thành :

- Lúc này, tôi giờ xem, có nhiều quyền hay lắm cơ. Tôi cho anh đây. Anh ở đây cố học và đừng có đánh súc sắc nữa, nghe không ? Chờ sau này, lúc nào anh học giỏi, anh đỗ, rồi anh về chơi với tôi.

Tý nói đến đây thì mắt sụ xuống, trái lại, mặt Thành bỗng hớn hở, nhưng nó hớn-hở vì một lẽ khác.

- Lúc ấy, tôi có nhiều tiền rồi, tôi đón anh ra đây ở với tôi, rồi anh lại đi học nữa, anh lại cũng đỗ như tôi ấy.

Tý lắc đầu :

- Lúc ấy nhờn rồi, còn ai đi học nữa.

Thành biết bạn buồn vì không được đi học liền không nói đến nữa, nó mở cái làn mây, dốc tất cả các đồ chơi lên phản, nào ô tô, nào tàu thủy, nào súng cao xạ, nào ngựa, nào lính bằng chì, nào ảnh, nào phim dựa ciné, nào bài «típ-tốp» vân vân. Thôi thật đủ cả. Chẳng thiếu một thứ đồ chơi gì của con nhà giàu :

- Đây, tôi cho anh đây, anh đem về nhà quê mà chơi.

Tý biết rằng một khi về quê thì không còn có thể chơi gì được nữa, nhưng biết là không thể chơi mà là trẻ con, nó vẫn thích chơi, đó là hai thứ khác nhau. Nó ngây người ra nhìn ngắm, rồi nó bảo thằng Thành vặn máy tất cả một lượt cho nó xem, xem để mà thích và cũng là để mà tiếc :

- Bác tôi chắc không cho tôi chơi những thứ này đâu, nhưng.... lúc tôi đi chăn trâu có một mình tôi chơi, bác tôi chả biết đâu mà cấm. Nhưng tôi cần phải giấu thằng cu Miên và cái đĩ Tồn, chứ không nó biết nó mách thì bác tôi lấy hết ngay.

Thành sừng-sốt :

- Ô, lấy thế nào được, của tôi cho anh để anh chơi thì lấy thế nào được. Anh cứ bảo của tôi cho anh thì chắc là không ai dám lấy đâu. Đây anh xem báo Thảo đây, cũng

phải giả lại quần áo anh cho anh mặc cơ mà.

- Ô, ở đây có anh, anh bệnh tôi, chứ về nhà quê thì có anh ở đây đâu mà bệnh tôi được.

Tý vừa nói, vừa nhìn Thành, nhìn một cách sùng bái như người ta nhìn một thứ gì có sức vạn năng có thể che chở và đùm bọc được tất cả cho mình.

Trước con mắt nó lúc ấy, thằng Thành như là ông giời của nó, nó cảm một cách chua xót và sợ hãi nếu thiếu cái ông giời ấy thì đời nó từ nay sẽ bị khổ sở, vì ai cũng có thể hạch-sách và bắt nạt được nó.

Nó nhìn, nó nhìn. Và tuy nó không nói, Thành cũng đã hiểu ngay. Thành móc vội con giao díp của mình đặt vào tay nó :

Anh cứ có con giao này là không sợ gì cả, không ai dám làm gì anh cả. Thằng xe nhà tôi nó bảo thế. Nó bảo ở máy nước, đứa nào cũng phải sợ nó vì bao giờ túi nó cũng có một con dao. Con dao của nó lớn hơn con dao của tôi cơ. Nhưng chúng mình bé thì chúng mình lại dùng con dao bé.

Tý mở con dao, rồi nhìn lưỡi dao sáng loáng lè lưỡi :

- Trời ơi, cái lưỡi này mà đâm vào thịt ai thì phải biết nhỉ ?

- Lưỡi con dao của thằng xe nhà tôi còn sáng và còn sắc hơn nhiều. Nó bảo với tôi rằng nó đã đâm nhiều người lắm rồi đấy.

Tý rùng mình rồi bảo Thành :

- Nhưng anh đừng có bắt chước nó. Nó «ma-cà-bông» như thằng sóc-cái thò lò ở cổng trường ta, kể gì. Chúng mình có phải là «ma-cà-bông» đâu !

Thành trầm chộ nói ngay :

- Ủ, cậu mợ tôi cũng bảo thế. Nhưng chúng mình có dao mà chúng mình không đâm ai thì thôi. Anh cứ cố giữ lấy, chúng nó thấy anh có dao là chúng nó không dám bắt nạt anh rồi.

Tý lưỡng lự :

- Ủ thôi, tôi để tôi vót điều, rồi khi nào anh về được thì tôi cho anh.

Hai đứa còn đang thì thầm to nhỏ thì bác Thảo xuống. Cứ trông thấy mặt Tý là bác đã tưởng như phát điên rồi:

- Ông mãnh định ở chết đây để gieo vạ cho người ta hay sao đấy, mà không thu xếp quần áo để mai về cho sớm ?

- Thừa bác, con đang thu xếp đây ạ. Thế nào sáng mai con cũng về sớm ạ.

Bác Thảo ném ra ba hào ;

- Thôi đây thí cho ba hào, mai mà đi tàu.

Bác nói xong, quay lên. Thằng Thành thấy thế tức sôi lên. Nó vội-vàng cầm ba hào chạy theo :

- Giả bác. Mợ tôi đã cho anh ấy tiền để anh ấy đi tàu rồi. Anh ấy không lấy của bác nữa đâu.

Bác Thảo lưỡng-lự một khắc, rồi cầm lấy :

- Chê thì thôi. Càng đỡ tốn !

Thành quay vào bếp :

- Sao tôi ghét nó thế ?

Tý không giả nhời, lật chiếu lấy quần áo ra xếp, rồi với một tờ nhật-trình ở sau chạn đem vào toan gói. Thấy thế, Thành hỏi ngay :

- Anh không có hòm à ?

- Có. Trước kia, thầy tôi có mua cho tôi một cái hòm gỗ nhỏ, nhưng bác Thảo gái đã lấy đựng quần áo của bác ấy rồi.

- Thế sao anh không đòi ?

- Thôi, đòi bác ấy cũng chả giả, với lại tôi còn thiếu tiền cơm của bác ấy nhiều. Giá không biết có anh... gì tôi thì có lẽ bác ấy đã giữ áo «an ba-ga» và hai quần chức bầu của tôi lại rồi đấy.

- Thế à ? À thế thì anh để quần áo của anh vào cái làn mây của tôi này này.

Miệng nói, tay nó cầm quần áo của Tý nhét vào trong cái làn. Quần áo của Tý. Có nhiều nhặn gì, ngoài những thứ mà Thành cho Tý thì chỉ còn vài cái đã rách bươm, vừa lọt một bên làn.

- À còn rộng chán, đồ chơi để cả vào đây, còn vừa chán.

Sau khi xếp xong rồi, Thành cầm quai chiếc làn nhắc nhắc thử :

- Ô ! thế mà cũng nặng đấy. Mai tôi đưa anh ra tàu, rồi tôi xách cho anh.

- Có nặng chỉ là nặng về những đồ chơi anh cho tôi thôi. Thôi bây giờ anh đưa tôi về nhà để tôi chào cậu mợ anh.

- Ủ, và anh... gì thằng Ban với con Nga nữa, anh đi chúng nó cũng nhớ anh lắm đấy. Thằng Ban nó cũng yêu anh lắm cơ.

- Tôi cũng yêu chúng nó.

- Tôi chắc chúng nó biết anh về mà không lại nữa thì chúng nó cũng buồn cơ. Mai tôi với chúng nó đưa anh ra ga nhé ?

- Nhưng tôi đi sớm lắm, sợ chúng nó và anh không dậy được.

- Ồ không, tôi dậy được.

Thành ôm một đồng sách chạy vào khoe mẹ :

- Anh Tý anh ấy được phần thưởng bao nhiêu sách, anh ấy cho tất cả con đây này !

Thành miệng nói, tay dỡ những trang sách dơ vào mặt mẹ :

- Đây này, bao nhiêu là ảnh đẹp !

Bà phán ném một cái nhìn lơ đãng lên những trang sách, rồi một cái nhìn chăm chú vào mặt Tý :

- Con sắp về quê đấy ư ?

- Thưa bà, vâng ạ.

- Thế sao sách con không đem về, mà lại cho cả nó ?

- Thưa bà, con về quê thì còn dùng gì đến sách nữa. Con để cho anh con ở đây học.

Bà phán lại ném một cái nhìn ước lượng lên trông sách :

- Nhiều đấy nhỉ ?

Thành rồi rít nói ngay :

- Những chín quyền. Phần thưởng «Prix d'honneur» mà lại ! Đầu cả một lớp mà lại !

Bà phán dơ bàn tay trắng nuốt nuốt những gáy vàng :

- Chỗ này có đáng chục bạc không nhỉ ?

Thành nhìn mẹ :

- Ô, nhiều chứ lì ! Con với anh Tý đã tính rồi, tất cả hơn ba trăm quan, toàn mua ở nhà sách tây cơ đấy.

Bà phán lăm-bắm :

- Ba trăm quan, hơn ba chục. Thôi chả lấy không của anh, nó nghèo.

Rồi bà lại mở tủ lấy tờ giấy hai chục đưa cho Tý.

- Thốt nhiên, mặt Tý bỗng đỏ ửng, Tý hất mạnh tay bà Phán :

- Không, con không lấy đâu, con không lấy tiền đâu !

Bà phán ngạc không hiểu, không hiểu cái chỗ nghèo mà lại từ tiền, càng không hiểu khi cái người từ tiền ấy lại là một thằng bé con không có tiền để trả tiền cơm. Bà phán không hiểu, nhưng thằng Thành nó hiểu. Nó hiểu, bởi vì nó đã yêu, đã thương, bởi vì nó đã biết

dùng lòng yêu thương để hiểu hành vi của người khác. Tự dung, nó thấy sự mợ cho tiền Tý là một cái gì nhục cho Tý. Nó vội vã lại giật tờ giấy bạc ở tay mợ, đút trả vào túi mợ :

- Ô hay, anh Tý cho con kia mà !

Và quay sang nắm tay Tý :

- Tại tôi không nói rõ cho mợ tôi biết đây.

Bà phán lẳng-lặng đứng nhìn hai đứa, nhìn một thế giới tình cảm mới lạ nó rào rạt ở trong con mắt chúng, nó chứa đựng ở trong những cử chỉ âu-yếm của chúng, rồi bỗng dung bà thấy như ngưỡng ngưỡng, ngưỡng gượng vì lẽ gì bà cũng không hay.

- Thôi, con không lấy thì thôi, nhưng sắp đến bữa rồi, con ở đây ăn cơm với em nhé.

Điều này thì thằng Thành rất muốn. Và thằng Tý cũng rất muốn : nó rất muốn bởi vì nó biết thằng Thành muốn. Nó chưa kịp trả lời thì thằng Thành đã nhìn nó bằng con mắt cầu-khẩn :

- Anh ở đây ăn cơm với cậu mợ tôi nhé ?

Tý gật đầu :

- Bà đã cho con ăn con xin vâng, chứ tiền con không dám lấy đâu.

Thằng Thành mừng rỡ :

- À, mợ ơi, mợ làm cái món... gì gì... nhiều mỡ cho anh Tý ăn nhé.

Bà phán xoa đầu con :

- Món nhiều mỡ là cái món gì ?

- Cái món thơm thơm... hôm nọ có bà ở đây ấy mà.

- À ! giả cầy, thế mà cái gì, nhưng bây giờ chậm mất rồi, muốn ăn giả cầy thì phải nấu từ sáng cơ. Hôm nay cũng khỏi đồ ăn, có món chim bồ câu hầm gạo nếp hạt sen cũng ngon lắm.

Thành quay sang Tý :

- Mợ tôi nấu đồ ăn khéo lắm cơ, ăn ngon lắm cơ. Rồi anh xem. Nếu anh mà ở đây với tôi thì chỉ một tháng là béo ụ ngay.

Vừa nói xong thì nó lại sực nhớ đến câu chuyện hôm nọ nó xin với cậu mợ, nó biết lỡ lời, nhìn mợ bằng một con mắt bối rối, rồi nó chữa :

- Nhưng mà... Cái tạng anh thế, chả béo được, với lại, anh phải về quê thì còn làm sao mà ở với tôi được.

Như linh cảm thấy những tư-tưởng thâm-kín nó chuyển vằn trong thần trí con, bà phán Ngọc tự dung thấy se lòng, se cái se lòng của con. Nhưng se lòng thì cũng đành, bốn phận bà buộc bà vì con, vì mai sau của con, không thể có những tình thương quá lớn, cần phải phụng sự bằng nhiều thiệt thòi được. Bà đành phải nói chữa, hình như để xin lỗi con :

- Kê ở thì cũng được, nhưng sợ có nhiều điều không tiện về sau.

Thằng Ban, con Nga đang đùa trên gác, biết thằng Tý đến, chạy ủa cả xuống. Đứa nắm tay, đứa nắm áo, và hỏi tíu-tít :

- Anh Tý sắp về quê đấy ư ? - Anh Tý cho em về mấy nhé ? - Anh Tý về quê thế anh Tý không nhớ anh Thành à ? - Anh Thành nhớ anh Tý lắm đấy ! - Cả ngày anh Thành cứ nhắc đến anh Tý luôn.

Tý tần ngần nhìn chúng nó, rồi tần ngần nhìn Thành, không nói. Con Nga thân mật nắm tay Tý quàng lên cổ, hỏi :

- Tại làm sao anh Tý không ở Hà nội mà anh Tý lại về nhà quê hờ anh Tý ?

Thằng Ban thì nhảy cồm :

- Ở Hà nội có vui hơn không ?

Bà phán Ngọc biết chúng nó đã vô tình gọi chỗ thương tâm ở lòng Tý và cái thắc-mắc ở lòng Thành, liền mắng át :

- Anh nó có việc anh nó về, trẻ con biết gì mà hỏi nào!

Rồi chính bà cũng không muốn nghe đến câu truyện thương-lâm ấy nữa, bà vội vàng lảng xuống bếp.

Thành đưa Tý lên gian buồng mà Tý đã được sống bao nhiêu phút ấm-áp, đã được hưởng thụ bao nhiêu cử chỉ nâng niu, đã được mục kích bao nhiêu tang chứng sốt-sắng của tình bạn. Tự dưng, Tý thấy lòng buồn rười-rượi. Mà Thành cũng thấy lòng buồn rười rượi.

Tý thấy mình sắp mất một cái gì mà mình cũng không hay. Thành thấy mình mong muốn một cái gì mà mình cũng không biết.

Tý nhìn khắp đồ vật gian buồng một lượt, như để từ giã chúng, từ giã cái nơi ấm-cúng yêu đương mà từ nay, sự nghèo nàn không cho mình lại nữa.

Ruột gan nó bỗng thắt lại, một vị chua không biết từ đâu đưa lên miệng. Nó thở dài một tiếng rồi thốt ra một câu nói làm cho thằng Thành chóng cả mặt :

- Thôi thế là từ nay tôi không được lên đây học với anh nữa !

Thành ngùi ngùi, cúi đầu không nói. Trong khi ấy, trong cái phút lòng mà chúng nó như hòa bao nhiêu nỗi thắc mắc ử dột của hồn vào hồn nhau, thì con Nga và thằng Ban cứ nhảy cẫng chung quanh chúng nó và cười như nắc nẻ. Bất giác thằng Thành thấy tức điên lên, nó cáu rồi nó hét vang nhà :

- Cười cái gì mà cười gớm thế !

Và lúc nó sắp sửa thoi cho thằng Ban một quả thì thằng Tý vội nắm lấy tay nó :

- Chúng nó có làm gì đâu !

Nó chỉ nói có thế, nhưng cái điều nó không nói được hết, thằng Thành cũng hiểu. Nó vụt nhận thấy sự tức bực vô lý của mình :

- Ủ nhỉ ! Thôi chúng mày cứ cười đi, tha hồ.

Rồi chỉ tay đóng sách để ở cạnh :

- Nhưng cảm không được táy-máy vào những sách của anh Tý cho tao đấy.

Mặt thằng Ban, con Nga đang tiu-nghiù, vui tươi lên :

- Không, chúng em không nghịch.

Rồi vô tình, chúng nó nói ra cái cảm-giác của thằng Thành đang nung nấu ở trong lòng :

- Chúng em biết anh quý những cái gì của anh Tý cho anh đã lâu rồi.

Ông phán Ngọc lúc ấy đã đi làm về. Bà Phán khoe ngay :

- Này, cậu ạ. Thằng Tý nó vừa mới đem cho thằng Thành tất cả những sách được thưởng của nó đáng đến mấy chục bạc ấy, cậu ạ !

- Làm gì !

- Không, thật đấy, những quyển sách to to, lớn lớn, lại mạ vàng sáng lóe, thằng Thành nó tính, nó bảo hơn ba trăm quan đấy. Thằng bé con nhà nghèo ấy thế mà khái đáo-đẽ. Tôi cho nó tờ giấy hai chục, nó nhất định không lấy. Nó bảo từ nay nó không được đi học nữa, nó cho cả con. Một đứa bé thông-minh như thế mà không được đi học nữa, kẻ cũng tội-nghiệp. Thấy cái cảnh chúng nó

lúu rúu với nhau, tôi thương đứt cả ruột.

Ông Phán nhún vai :

- Nhưng biết làm thế nào ?

- Tôi xem ra hình như thằng Thành mền nó lắm.

- Ai chả biết, nhưng mình phải có cái bổn-phận thương con mình hơn. Hứng lấy nó thì rồi bao nhiêu phiền lụy. Theo cái thích của trẻ con thế nào được !

Bà Phán chép miệng :

- Đành hiểu thế. Nhưng để mặc nó thế, tôi cũng thấy thế nào ấy.

Ông Phán trợn mắt :

- Nhưng cằng-đáng cho nó thì lại thế nào hơn. Mọi tưởng nuôi một đứa trẻ từ bé cho đến lúc học thành tài, ít tiền đấy hẳn.

Bà Phán chiều theo ý chồng, vội vàng nói xuôi :

- Thì đâu tôi có nói gì, ai lại thế được. Nhưng kể ra thì cũng đáng thương-hại.

Ông Phán treo mũ lên mắc :

- Chúng nó đâu rồi ?

- Chúng nó ở cả trên gác, tôi bảo thằng Tý ở lại đây ăn cơm với con. Hình như mai nó về quê ấy mà. Cho nó tiền, nó nhất định không lấy. Hay là ta... may cái gì cho nó, chứ nó cho sách con mình mà mình lấy không thì nó cũng làm sao ấy.

- Chắc là mình cho nó một cách không dạm, chứ gì ?

- Không, không, tôi dúi hẳn vào tay nó mà nó hất ra lì. Nó thẹn đỏ ửng cả mặt lên ấy.

- Ô thế thì quái nhỉ !

- Cũng lạ thật đấy, tôi chẳng thấy ai nghèo mà lại khải như nó.

Ông Phán vuốt tóc ngẫm nghĩ một lát :

- Hay tại mình cho nó nên nó thẹn, thử bảo con cho nó xem.

Khi cậu mợ ngỏ cái ý ấy cho Thành thì Thành bảo ngay :

- Ô, không phải thế đâu, anh ấy đã cho con thì bây giờ cậu mợ cho anh ấy đến bao nhiêu tiền anh ấy cũng không lấy. Bây giờ anh ấy về quê không đi học nữa thì

anh ấy cho con vì anh ấy yêu con lắm. Anh ấy nghèo, nhưng anh ấy khác, chứ anh ấy có tham tiền đâu. Cậu mợ đừng có cho anh ấy nữa, mà anh ấy giận con đấy. Chóc nữa anh ấy xuống đây thì cậu mợ đừng có nhắc gì đến nữa, nghe không. Anh ấy tốt với con, con tốt với anh ấy, việc gì mà phải tiền.

Ông Phán Ngọc nhắc lên đặt xuống những quyển sách, lòng nao nao nghĩ đến cái cử chỉ khẳng-khái của Tý và cái tình quyến luyến của con trẻ đối với nhau. Nhưng buồn thay, ông chỉ cảm động xuống như thế, cái bản-chất vị kỷ ghê gớm của con người không cho ông đi thêm vào tình thương một bước nữa nó sẽ làm cho đời người ý nhị và đẹp để biết bao nhiêu. Việc đời đã làm ông thành ra người khôn ngoan và tính toán nhiều quá, thứ khôn ngoan nó làm giảm vẻ thơ của sự sống, thứ tính toán nó làm cho người ta nhiều khi thành hèn, và nếu không hèn thì cũng là để lỡ những cơ hội để có thể sống một cách «vĩ đại» cái kiếp người mà cứu cánh phải là đi tới cái gì cao nhất, sáng nhất, rộng nhất. Sự sôi-nổi nhiều khi làm cho người ta đại, lòng hăng hái lắm lúc chuốc cho người ta những phiền-lụy. Nhưng không biết đại những cái đáng đại để biết chịu phiền những cái đáng phiền thì làm sao giúit được cái khôn ngoan ti-tiện, nó giam chết người ta như con ốc trong cái vỏ tư lợi.

Thằng Thành, nếu chỉ biết sống cho mình thì nó không được thằng Tý, được luôn cái tình bạn nó đem đến bao ánh sáng để soi đường cho đời nó.

Phần thưởng của sự sống nhiều khi nằm ngay trong sự thiệt thòi mà ta cam chịu, mà trừng-phạt của sự sống nhiều khi lại ở ngay trong chính cái lợi-lộc mà ta đã phải đè nén lương-tâm để cho có. Trong khi Thượng-Đế đem đến cho ta những trường hợp làm cho tim ta cất tiếng gọi, ngài đã rành sẵn cái phần thưởng cho ta ở trong đó. Chỉ vì ta quan-niệm cuộc đời một cách quá hèn thấp mà ta đã tự cất phần trong cái thế giới hoan lạc, để biến cuộc đời ra một nhà tù tối đen. Ta đã tự tay xây một cái thành sào mà không biết đấy. Loài người trong khi cố ý thắt chặt cái túi tiền, đã vô tình đóng cửa trái tim để cho hạnh phúc không bao giờ có thể lọt vào đời mình : hạnh-phúc của lòng chỉ có thể tìm thấy ở trong lòng.

Ông phán Ngọc nhắc lên đặt xuống những quyển sách, rồi ông nhìn vợ, rồi ông nhìn con, rồi ông nhìn cái ngày mai mà ông tưởng rằng chỉ có đồng tiền mới có thể đem lại hạnh phúc :

- Thế thằng Tý nó nghèo thật, hết hè không thể ra học được nữa à ?

Thành nhìn cậu bằng một con mắt trách móc :

- Thì con đã bảo cậu mãi rồi mà, anh ấy đời nào nói dối con.

- Cậu cũng thương nó lắm. Nhưng cậu cũng không biết làm thế nào vì nó không phải là con cậu.

- Nhưng anh ấy là bạn con !

- Bạn mày thì bạn, nhưng còn các em mày.

- Anh ấy... cả với thằng Ban và con Nga nữa.

Cậu bị Thành dùng những lẽ rất giản-dị dồn vào con đường cụt đành lại phải giở cái lối cả vú lấp miệng em và cái lý-luận chẳng lý luận một tí nào của người lớn :

- Nói như chúng mày thì không cùng. Trẻ con biết gì chỉ những cái giờ ời nước đế, cha vàng mẹ bạc ở đâu ấy. Mình nghèo thì có ai thương mình không ? Thôi, lên gọi nó xuống ăn cơm.

Thì vẫn đã bảo trẻ con bao-giờ vẫn thua người lớn. Cậu đã dùng đến những lý luận của cậu, thì là con, Thành bao giờ chẳng phải chịu. Nó ngược mắt nhìn mợ một cách ga-o ngán, rồi lù-lũi đi ra.

Thằng Tý đang ngồi chơi cờ triangles với thằng Ban, trông thấy nó giật mình :

- Ô hay, anh làm sao mà buồn thế ?

Thằng Thành tươi ngay lên, rồi chối bai-bãi :

- Không, không !

Tý chưa tin hăng :

- Chắc anh làm gì, cậu anh mắng phải không ?

- Không, không. Cậu tôi chả bao giờ mắng tôi cả. Cậu tôi bảo mời anh xuống ăn cơm. Hôm nay, cậu tôi vui lắm cơ. Cậu tôi thấy tôi được thưởng, sắp mua xe đạp với đồng hồ cho tôi đấy. Giá anh còn ở đây, tôi với anh cùng tập thì thích lắm nhỉ !

Thành chỉ muốn cho bạn vui, nhưng vì vô tình lại thành ra nhanh nhẩu đoảng, cứ nhắc mãi đến cái điều đau sót mà cả nó và thằng Tý vẫn canh cánh bên lòng. Tý nghe nó nói, lại sa sầm ngay nét mặt xuống. Thành thấy thế, vội vàng tìm cách để chữa sự lầm lỡ của mình:

- Có xe đạp, tôi về quê chơi với anh chỉ một chốc là đến nơi. Cậu tôi đi xe đạp nhanh lắm kia, nhanh như điện. Lúc ấy rồi tôi giữ cho anh tập.

Tý nhìn xuống, nhìn xuống bộ đồ khăng-kheo... ỉn trong quần :

- Tôi loắt choắt như thế này, đạp làm sao nổi được xe đạp ?

Thành vội vàng an ủi :

- Anh gầy, nhưng anh nhanh, tập càng chóng biết đi. Thằng xe nó bảo những người béo phục-phịch tập mà ngã cái nào thì phải biết. Gầy như anh, nhớ có ngã cũng không đau đâu.

Thằng Ban nín lấy thằng Thành :

- Anh Thành cho em tập với nghe không ?

- Mà bé, tập gì được ?

- Thế sao anh Tý anh ấy cũng bé mà anh ấy tập được?

Cái lý-do giản-dị ấy liền dồn thằng Thành vào con đường :

- Anh Tý anh ấy khác, mà khác. Thôi, đi xuống ăn cơm không cậu chờ.

Những người hàng rau, những thằng bé bán bánh tây bắt đầu làm ồn ào thành phố Hanoi, thì thằng Thành choàng tỉnh dậy. Nó hét lên một tiếng, chạy ra gác ngoài nhìn đồng hồ thấy mới có bốn giờ rưỡi, nó mừng quá, nó đặt tay lên ngực để chần tỉnh trái tim đang đập một cách rộn ràng : nó lo nhớ tàu không đi tiễn thằng Tý được.

Mặc quần áo xong, nó khẽ mở tủ «buýp-phê» lấy một hộp sữa, một thỏi «súc-cu-la» rồi đón-dén mở cửa xuống nhà bếp đánh thức u-già dậy. U-già thấy nó kinh ngạc :

- Anh làm gì mà dậy sớm thế ?

Nó sua tay

- Suyt, suyt, ra mở cửa cho tôi. Hể cậu mợ có hỏi thì bảo tôi đi tiễn anh Tý ra tàu nhớ.

U già dụi mắt :

- Thế mà tưởng cái gì ! Nhưng anh đã xin phép cậu mợ chưa ?

- Có, có, tôi đã xin phép cậu mợ tối hôm qua rồi.

Thấy nó cầm hộp sữa, u già lại hỏi :

- Anh đem sữa đi làm gì thế ? Ăn sống thế có độc không ? Bây giờ hãy còn sớm, hay chờ tôi đun nước pha cho, uống rồi hãy đi.

- Không cần ! Quệt bánh tây ăn càng ngon. Thôi mau lên, mở cửa cho tôi.

U già đi gần đến cửa lại quay lại :

- Thế sao anh không bảo xe nó kéo đi, để tôi đánh thức nó nhớ.

- Không cần, lạch cạch xe, cậu mợ lại thức dậy.

U già vừa mở cửa, vừa cần nhần :

- Anh đi khuya khoắt thế này mà không bảo xe nó đưa đi, cậu mợ lại mắng tôi thôi.

Thành nóng ruột gắt ngay :

- Mắng gì u, có mắng thì mắng tôi chứ. Mau lên, không nhớ tàu của anh Tý !

Cửa mở, nhìn thấy đường cái, thằng Thành mừng quá, nó vội bước ra thì u già vì thấy nó mặc phong phanh có một chiếc áo sơ mi, vội nắm nó lại :

- Gió và sương thế này, anh không lấy thêm một chiếc áo mà mặc, lại ho đấy thôi.

Nó hất mạnh tay u-già :

- Ô con khỉ ! tưởng là cái gì !

Ra đến đầu đường, nó gọi hàng bánh tây mua một cái bánh lớn, rồi nó cầm cổ chạy. Đến đầu phố Hàng Bạc thì giờ vừa hắng sáng, mà đến cửa nhà bác Thảo thì đã thấy Tý xách cái làn mây đứng chờ nó :

- Trời ơi ! tôi chờ anh lâu quá, sợ nhớ tàu mất.

Thành nói để xin lỗi :

- Đêm qua, mãi mười một giờ tôi mới đi ngủ, thành ra dậy trưa. Nhưng không sao, bây giờ mới có năm giờ thôi. Sáu giờ tàu Nam định mới chạy cơ mà. Vừa chán.

Miệng nói, tay nó đỡ lấy cái làn :

- Để tôi xách cho.

- Thôi được, để tôi xách lấy cũng được. À anh cấp cái gì đấy ?

Thành dang lấy chiếc làn :

- Để tôi xách cho thì mới đi nhanh được. À đây bánh tây, tôi mua cho anh. Đây sữa và «sô-cô-la». Cậu tôi và tôi đi đâu xa là mẹ tôi cũng xếp đủ các thứ như thế. «Sô-cô-la» ăn với bánh tây ngon lắm. Còn sữa thì anh cho người bán quà dong trên tàu vài xu, y sẽ có nước sôi pha cho anh, cậu tôi vẫn làm thế đấy. Nếu anh không muốn pha thì cứ bóp nó vào bánh tây, ăn cũng tốt lắm. Anh lấy con dao díp chọc hai lỗ nhỏ thôi nhé.

Tý ngùi ngùi :

- Đây về Tía có một nhóang đến nơi, có đói đâu mà anh phải thế ?

- Nhưng từ Tía về làng anh, anh bảo những ba cây cơ mà !

- Ủ, nhưng cũng không xa. Và xưa nay tôi cũng không bao giờ ăn sáng.

- Ô, ờ không sao, chứ đi tàu đói lắm, cậu tôi bảo thế. Anh cứ cầm đi, nhớ đói biết đâu.

Hai đứa khoác tay nhau đi trên vỉa hè, giữa cái bắt đầu náo nhiệt của thành phố Hanoi khi thức giậy, nhưng cả hai đứa chúng nó đều không thấy biết cái náo nhiệt ấy : chúng nó chỉ se lòng nghĩ đến cái phút sắp phải xa nhau thôi. Chốc chốc thằng Tý lại dừng lại :

- Anh có mỗi tay để tôi xách đỡ anh.

Lần nào thằng Thành cũng tung cái làn lên rồi lại bắt lấy :

- Tôi coi mùi, không bao giờ tôi mồi cả. À anh nhớ đi tàu bao giờ cái làn này cũng phải để cạnh mình và đặt tay lên không nhớ ăn cắp nó lấy mất đấy. Mẹ tôi bảo trên tàu có nhiều ăn cắp lắm cơ. Nó dặt đồ đạc của người ta rồi nhảy xuống tàu như không.

- Tôi biết, năm ngoái, lúc ông Lý đưa tôi ra đây, ông ta bị kẻ cắp dặt mất khăn, rồi ông ta cứ bắt đền tôi, rồi ông ấy lấy của tôi mất một đồng là tiền thầy tôi cho tôi để tiêu vặt.

Thằng Thành nghe bạn nói thế tức sôi lên :

- Ô, sao ông ấy lại chó thế. Ông ta mất khăn thì tội-lỗi gì đến anh, mà lại bắt đền anh ? Anh cứ hiền thế cho nên có nhiều đứa nó cứ bắt nạt anh.

Tý trả lời bằng một giọng buồn thảm :

- Nhưng tôi yếu quá...

- Ô, anh không yếu đâu ! À anh yếu nhưng anh nhanh. Thì đây anh xem như khi cái thằng sóc cái súc sắc nó đánh tôi, anh cứ hăng như thế thì không có đứa nào nó

dám bắt nạt anh cả. Sao lần ấy, anh hăng thế ?

Tý lặng thinh không giả nhời.

Chưa đến ga thì hai đứa còn trò chuyện, còn dăn dò nhau đủ các thứ. Nhưng bước chân vào đến hàng Lọng thì tự nhiên chẳng ai bảo ai, cả hai đều im thin thít.

Lòng nặng bởi cái ý nghĩ biệt-ly, chúng nó còn hơi sức đâu mà nói nữa. Chẳng những thế, chúng nó cứ cung cúc đi, không đứa nào dám nhìn đứa nào. Và bước chân của chúng nó lúc này hăm hờ bao nhiêu thì bây giờ uể oải chậm chạp bấy nhiêu.

Nhưng con đường dài đến đâu mà chẳng có lúc cùng. Thoạt nhìn thấy cái hình ảnh lừng lững của nhà ga, thằng Thành rụng rời cả chân tay mà thằng Tý thì bỗng thấy nhói ở ngực, rồi ruột gan như đi đâu mất cả. Nó nắm ngay lấy cánh tay thằng Thành :

- Thôi đến nơi rồi !

Những chữ ấy kêu vang lên ở trong thần trí thằng Thành. Nó không ngờ chóng đến thế.

- Ủ nhỉ, đến nơi rồi nhỉ ?!

Nó ngừng lên nhìn đồng hồ, rồi nó nói như deo :

- Ô, mới có năm giờ hai mươi, còn sớm chán, nhiều thì giờ chán !

- Lấy vé xong rồi ra tàu cũng vừa, cũng chẳng sớm nữa đâu.

Thằng Tý chỗ chỗ lấy vé. Thằng Thành cầm hai hào vào lấy. Như cái lươn, nó lách vào đám đông, rồi mười phút sau, nó lại lách ra cầm chiếc vé đưa cho thằng Tý :

- Đây còn hai xu, anh giữ lấy mà uống nước, nghe không ?

Thằng Tý cầm vé, cầm xu, rồi nhìn nó, nhìn đám đông :

- Hôm nay, giá không có anh đưa tôi ra, thì tôi thật không tài nào lấy được vé.

Thì ra, trong đời nó lúc nào, và bất-cứ ở đâu, thiếu thằng Thành là y như có sự ngang trái đến ngay. Mà có thằng Thành rồi thì ngang trái đến đâu cũng không còn là ngang trái nữa. Thằng Thành lúc ấy còn nghe thấy gì, luôn luôn nó ném một con mắt lo sợ lại phía cửa ra vào, cái cửa mà lát nữa đây, thằng Tý đã đi ra thì không bao giờ nó còn trông thấy mặt nữa.

Thấy nó lặng im, thằng Tý tần ngần nhìn nó rồi dơ tay đỡ lấy cái làn :

- Thôi anh ở lại nhé !

Từ sáng đến giờ, thằng Thành đã cố gan, nhưng đến phút này thì nó không tài nào gan được nữa. Nó buông cái làn rồi ôm chầm lấy thằng Tý, oà lên khóc, nó khóc thật to. Thằng Tý cũng khóc, khóc như cha chết. Chúng nó khóc mà chẳng để ý đến sự mọi người tò mò đang súm đến xem chúng nó. Một hành-khách thấy thế, liền vỗ lên vai thằng Thành :

- Chúng mày làm sao mà khóc thế ?

Cái vỗ và câu hỏi ấy làm cho chúng nó bừng tỉnh, Thằng Thành cau mày nhìn người hành khách, rồi lẳng lẳng xách làn, lẳng lẳng dắt thằng Tý lẳng đi chỗ khác. Người hành khách thấy lạ cũng đi theo, lại hỏi lại câu hỏi lúc nãy :

- Chúng mày đi đâu ? làm sao mà khóc thế ?

Thành đang buồn, thốt ra câu :

- Tôi đi đâu thì bác hỏi làm gì. Rõ khéo rắc rối !

- Ô cái thằng này mới láo chứ !

Thành cũng chả buồn giả nhời, cứ dắt Tý ra phía cửa ra vào. Gần đến nơi, nó mới sực nhớ ra một điều :

- Thôi anh đừng khóc nữa, à tôi quên mất, gửi thư cho anh thì đề thế nào ?

Tý xưa nay có gửi thư bao giờ mà biết :

- Gửi thư... ? gửi thư cho tôi à... Tôi không biết, chẳng có ai gửi thư cho tôi bao giờ cả.

Thành thất vọng, ngược mắt nhìn đồng hồ treo trên cửa ra vào :

- Mới có năm giờ bốn năm. Còn những hai mươi phút nữa, tàu mới chạy cơ mà. Anh ở làng nào, huyện nào nhỉ ?

- Tôi không biết huyện, tôi chỉ biết tên làng tôi thôi. Làng tôi là làng Hà-Vỹ.

- Như thế thì gửi thư thế nào được ! À, à, thế... thế... thì này này. Anh biết số nhà tôi rồi, anh về quê hỏi xem tên huyện gì và gửi đến anh thì phải đề thế nào anh gửi thư ra cho tôi, tôi sẽ biết chỗ để gửi thư về cho anh.

- Nhưng tôi không gửi thư bao giờ, tôi chẳng biết gửi thư thế nào cả.

- Khó gì, anh mua con tem sáu xu ở nhà giấy thép, rồi anh muốn viết gì cho tôi, anh viết vào một cái giấy. Rồi anh đề ngoài phong-bì như thế này : «Me-sù-Thành, 16, phố bờ sông, Hanoi» ấy thế là tôi bắt được.

- Ô ! nếu thế thì cũng dễ nhĩ. Thế thì ba đồng bạc anh cho tôi này, tôi sẽ mua tem để gửi thư dần cho anh, tôi sẽ gửi cho anh mỗi ngày một cái.

- Ừ nhé, đúng nhé ! Ô thế thì thích rồi và nếu anh hết tiền thì tôi sẽ lại xin tiền mẹ tôi để gửi cho anh nữa, để anh mua tem nữa.

Mặt chúng nó đang ủ rũ, bỗng tươi hăn lên. Chúng nó chùi nước mắt.

- Ô ! thế thì không cần. Để tôi bắt cậu mẹ tôi mua ngay xe đạp, rồi tôi tập, rồi khi nào anh có việc gì thì tôi đi luôn về quê anh. Anh chẳng còn phải lo gì nữa.

- Ô ! nếu thế thì tôi cũng không sợ gì nữa. Thôi thế anh ở lại nhé, anh nhớ chăm học nhé. À lên lớp, anh thi được thứ mấy, anh cũng viết về cho tôi biết nhé.

Thành trao cái làn cho Tý :

- Thế anh về nhé ! Hễ anh thiếu cái gì, anh viết thư ra cho tôi, rồi tôi bảo mẹ tôi gửi về cho anh. Mẹ tôi tuy

thế mà vẫn chiều tôi lắm.

Tuy chúng nó đã tìm ra được cái phương pháp gửi thư cho nhau để luôn luôn được biết tin nhau, nhưng khi thằng Tý bước ra khỏi cửa, nó cũng vẫn có cái cảm tưởng như giời đổ sụp xuống. Không có thằng Tý ở cạnh thì cái phần sung sướng của đời nó hình như không bao bao giờ có nữa.

Mà thằng Tý thiếu nó thì thiếu hẳn cái phần sống đẹp đẽ và sôi nổi. Từ nay, nó sẽ phải buồn khổ lắm, buồn cái buồn của đời thằng Tý, khổ cái khổ của thân thể thằng Tý. Mà nó chắc-chắn là thằng Tý sẽ khổ sở lắm. Vì thế, khi thằng Tý đã qua khỏi cái cửa sắt, nó vội gọi giật lại, gọi vừa đúng cái lúc thằng Tý cũng quay lại nhìn nó.

Thằng Tý lúc ấy đã không thể vào, mà nó thì không thể ra. Xa nhau có mấy bước mà thành ra vĩnh viễn xa nhau. Thành chạy lại giơ tay qua cửa :

- Anh nhớ viết thư nhé. Nay mai, tôi xin được phép cậu mợ tôi về chơi với anh biết đâu.

Tý chạy lại nắm tay nó :

- Ồ, nếu được thế thì tôi không bao giờ khổ nữa. Nhưng tôi chỉ lo cậu mợ anh không cho phép anh về chơi với tôi thôi.

- Ô ! tại làm sao không ? Anh đừng lo. Cậu mợ tôi tuy thế, nhưng chiều tôi lắm.

Tay cầm tay, chúng nó còn dùng dằng chưa nở rời nhau thì một tiếng còi tàu thét vang, ném cái hoảng hốt vào hồn chúng nó. Tý vội vã buông tay :

- Thôi anh ở lại nhé !

- Thôi anh về nhé !

Thằng Tý đi được mười bước thì thằng Thành hét to, dặn với :

- À anh có đói, nhớ chộc sữa ra mà ăn nhé !

Thằng Thành mong, mong mãi, mong đỏ con mắt mà không thấy thư của thằng Tý. Nó mong, mong trong gần hai tháng mà chẳng thấy tăm-hơi gì cả. Hè sắp hết rồi, mà thư vẫn chưa đến ! Về phần nó, nó đã viết mấy bức thư sẵn, viết nhiều lắm, chỉ chờ thằng Tý cho nó biết địa chỉ là nó bỏ vào phong bì gửi đi.

Thằng Tý quên nó ? Không, điều đó không bao giờ nó nghĩ tới. Nó đọc thấy cái tình khăng khít của thằng Tý đối với nó ở trong cái tình khăng-khít của nó đối với thằng Tý. Điều đó thì không, chắc không. Thằng Tý không gửi thư cho nó là có cớ gì đây, chứ ngày nào thằng Tý cũng nhớ đến nó như là nó nhớ đến thằng Tý. Nó nhớ thằng Tý đến nỗi đang nghịch-ngợm như thế, mà nay nó thấy rời-rạc chân tay không thích đùa nữa.

Một khi thằng Tý đã không ở bên cạnh nó, thì bao nhiêu sự vui đùa đối với nó đều không có nghĩa gì nữa rồi. Bóng nó chẳng buồn đá, súng cao xu nó chẳng buồn bắn. Cả ngày nó chăm chăm chú chú đọc những quyển sách của thằng Tý cho nó, và nó ngong ngóng chờ người phắc tơ nhà giấy thép gõ cửa nhà nó. Nó chờ, nó chờ nẫu cả ruột, mà người phắc-tơ không bao giờ đổ cái xe nhà đen lại trước cửa nhà nó cả.

Tý vẫn nhớ nó, mà Tý không gửi thư cho nó chắc là có việc gì không tốt xảy ra khiến Tý không viết được.

Chắc có việc không tốt xảy đến cho Tý ? Ý nghĩ ấy làm cho nó héo cả ruột gan rồi đứng đơ đứng đậy, chẳng buồn sũa ruồi.

Luôn luôn, người ta gặp nó ngồi thẩn ở một số nghĩ ngợi, và sau khi có bạn nào đến chơi với nó về rồi thì mắt nó đỏ hoe. Cậu mợ thấy nó xưa kia lông lên như con ngựa vía mà nay bỗng lằm lằm lì lì như ông cụ già, đậm ra lo lắng. Cậu mợ nhìn nét mặt buồn rầu của nó rồi lo sợ nhìn nhau, rồi một hôm, mợ hỏi nó :

- Có phải vì con nhớ thằng Tý mà con buồn như thế phải không ?

Biết mợ không thương bạn mình, nó không nói, hay nó chỉ nói dối :

- Không, con chẳng nhớ ai cả.

- Thế tại làm sao con buồn, chẳng chạy nhảy gì cả, để cho nhà vắng teo đi.

- Con còn phải học chứ.

Cậu cũng không biết được điều gì hơn. Một buổi trưa chủ nhật, thấy nó từ chối không đi xem chớp bóng là cái thú tiêu khiển nó thích nhất, cậu bế nó lên lòng, rồi dỗ ngọt :

- Có phải con nhớ anh Tý mà con thờ thần ra thế thì con bảo thầy để thầy liệu.

Nhìn con mắt dò hỏi của cậu và nhớ lại cái hôm nó đưa Tý ra tàu về bị cậu mắng thậm tệ, nó cho rằng cậu định đánh lừa nó để chờ nó thú ra là mắng nó :

- Không mà !

- Thế tại sao con không thích đi xem ciné ? Trước kia con thích lắm cơ mà ? Mà phim hôm nay lại là phim đánh nhau và bắn nhau kịch-liệt.

- Con chán rồi. Phim nào cũng đánh, bắn nhau như thế cả.

Cậu không tin lại gặng hỏi :

- Hay con đau đầu, hay con ốm, con bảo cậu để cậu lấy thuốc cho con. Xưa nay con đùa nghịch võ cái nhà này cơ mà.

Thành lắc đầu :

- Con nhớn rồi, con không đùa nữa.

Cậu mợ tra-vấn Thành thì Thành chỉ nói lửng-lờ thế. Một điều càng làm cho mợ lo là xưa nay Thành ưa hôn mợ lắm, hôn cả ngày, gặp đâu là hôn đấy, có khi mợ

đang làm bếp cũng xuống hôn, mợ tức gắt lên, nó lại càng hôn khỏe, ấy thế mà bây giờ khi mợ có bảo nó, hay có xin hôn nó, nó mới hôn trả lại, mà nó cũng chỉ hôn phớt qua, chứ không mạnh mẽ và mặn mà như trước nữa.

Mợ đang lo lắng vì nó, thì bỗng một hôm thấy nó gằm lên từ cửa chạy vào như ngựa phi. Mợ đang ngỡ ngác không hiểu thì đã bị nó vít cổ xuống hôn như mưa lên mắt, lên mũi, lên chán, lên lông mày, lên môi, lên cằm lên khắp cả mặt, đầu, cổ. Mợ đang sào duốc để dành cho anh em nó ăn sáng, van-lon :

- Thôi con buông mợ, không cháy cả, mắt ăn bây giờ!

Nó cũng chẳng... tha. Nó cứ hôn, hôn mãi, hôn như mưa như gió, hôn như vũ như bão. Hôn chán, nó cắn một cái mạnh vào má mợ làm cho mợ đau điếng và... sượng dợn lên. Cắn xong, nó hoa một cái gì trắng trắng trước mặt mợ rồi nói một cách sung sướng :

- Anh Tý đã gửi thư cho con mợ ạ.

Thì mợ đã biết ngay mà, nó buồn chẳng sua ruồi chỉ vì nó nhớ thằng Tý.

Ấy thế là từ đấy nó lại ăn, lại chơi, lại cười nói, phá phách như trước khiến cho cái nhà đang vắng teo lại

rộn lên như mở hội. Và ngày nào, nó cũng xin mẹ tiền để ra nhà giấy thép mua tem gửi thư cho bạn.

Thì ra bây giờ nó mới rõ cái cớ tại làm sao thằng Tý chậm gửi thư cho nó : thằng Tý không có tiền mua tem. Cái ba đồng bạc của nó cho, bác thằng Tý khám được lấy mất cả. Mãi đến bây giờ, nó phải buộc lòng bán con dao díp mới có tiền để mua tem.

Nó ăn, nó chơi, nó cười, nó nói được chừng nửa tháng thì bỗng một buổi trưa người ta không thấy nó về ăn cơm, rồi buổi chiều cũng vẫn chẳng thấy nó về. Cả nhà hết vía bỏ đi tứ phía để tìm, nhưng tìm đâu cũng không thấy. Người ta chờ, chờ tới khuya cũng không thấy nó về. Cậu mẹ ôm nhau khóc như di, rồi khóc chán cậu mẹ lại cãi nhau, đổ lẫn cho nhau cái tội không chăm-nom săn sóc nó. Cãi nhau, đổ lỗi cho nhau chán, rồi cậu mẹ lại ôm nhau khóc, và thức để chờ sáng; và phỏng đoán không biết bao điều về sự vắng mặt của nó. Đại-để toàn là những điều nó làm cho những người làm cha mẹ đứt ruột cả.

Thì có gì đâu, buổi sáng hôm nay, lúc gần mười giờ, người phắc-tơ nhà giấy-thép đưa cho nó một bức thư của Tý, xem xong bức thư là nó đi ngay, vừa kịp ra ga để đáp chuyến tàu mười giờ năm-ba xuống ga Tía.

Lên đến tàu, nó mới đọc đi đọc lại bức thư. Càng đọc, nó lại càng thấy thương bạn, càng thấy cần phải gặp ngay để an-ủi, và nếu có thể thì để trị tội những kẻ nó đã làm đau-đón bạn mình.

Thành ơi, hôm qua Tý không viết thư được cho Thành vì Tý bị thằng cu Miên nó cầm cái súng giao phay đánh vào tay Tý một cái sung vù. Nó đánh Tý bởi vì Tý không bằng lòng cho nó chiếc ô-tô của Thành cho Tý. Hai bác Tý cũng đánh Tý nữa, rồi lấy hết cả đồ chơi của Tý cho thằng cu Miên và cái đi Tồn. Tý giữ, Tý lẩn ra kêu giời mà hai bác cũng cứ lấy, Tý đau đốn lắ, cả ngày hôm qua lại nhin đói nữa. Tý khổ lắm, Thành ơi, ở đây chẳng ai thương Tý như Thành thương Tý đâu. Tý không muốn sống chút nào cả. Tý có chết, Thành cũng đừng có khóc nhé. Tý chết thì Tý sẽ phù hộ cho Thành học giỏi để ngồi đầu lớp luôn luôn. Có người cũng đi bồi Tàu ở làng Đào-Xá, cạnh làng Tý, lại bảo thầy Tý ốm chết ở nước da đen rồi. Thầy Tý không về thì Tý khổ mãi, còn sống làm gì. Thành ơi ! Tý chết thì Tý nhớ Thành lắm. Thành có nhớ Tý không ? Tý bị đánh nhiều hơn hồi chúng mình chưa chơi với nhau, Thành và chúng nó đánh Tý, nhưng Thành và chúng nó đánh Tý nhẹ chứ bây giờ người ta đánh Tý mạnh lắm. Có một lần Tý cắt được ít cỏ, bác gái của Tý lấy cái cán liềm gõ bươu cả đầu Tý lên. Tý khổ lắm, Tý muốn chết

lắm, Thành ạ. Hễ Tý có chết thì Thành nhớ mỗi năm lại dỗ Tý một lần nhé, bác đồng Ngai bảo nếu không có ai dỗ thì làm ma đói ma khát, bị quỷ sứ nó đánh ghê lắm cơ đấy.

Thành càng đọc thư càng khóc. Người ở trên tàu thấy một thằng bé mặt mũi khôi ngô, ăn mặc lịch-sự khóc như cha chết xúm lại hỏi duyên cớ và dỗ dành. Duyên-cớ Thành cũng không nói, mà dỗ dành, Thành cũng chẳng nín. Thành vừa khóc, vừa nhìn ra ngoài tàu, chỉ chờ đến chỗ nào tàu đỗ có chữ Tía là Thành xuống.

Xuống đến ga Tía, Thành hỏi thăm đường về Hà-Vỹ, rồi Thành chạy, chạy thật mau. Nhưng Thành chỉ chạy được chừng năm trăm thước thì mỗi chân quá không chạy được nữa. Thành đi, ruột nóng như cào. Tuy không ăn cơm, nhưng Thành cũng không thấy đói, Thành chỉ thấy khát, khát lắm. Nhiều lần, Thành phải buộc lòng uống nước ruộng đục ngầu, cái thứ nước mà Thành không quen uống bao giờ.

Giờ hôm ấy, nắng như thiêu như đốt, Thành vừa thở, vừa đi, mồ hôi cứ vã ra như tắm. Tuy thế mà Thành vẫn cứ cố đi nhanh, Thành chỉ lo Thành đến không kịp, Tý đã chết mất rồi !

Đến ngôi đền ở đầu làng Hà-Vỹ, Thành mệt lắm rồi, khát lắm rồi, đành phải vào ngôi nghỉ ở một cái quán nước bên vệ đường.

Bà hàng vừa rót nước, vừa hỏi :

- Cậu đi từ đâu về mà mặt mũi đỏ gay lên như thế ?
Cậu về đây, cậu hỏi nhà ai ?

Thành uống một hơi cạn bát nước chè tươi, rồi hồn-
hên trả lời :

- Tôi về nhà anh Tý.

- Tý nào ? Làng này biết bao nhiêu là Tý.

- Tôi về nhà anh Tý choắt ?

Bà hàng vừa lục tìm trong ký ức, vừa lẩm-bẩm :

- Tý choắt, Tý choắt ? Làng này không có ai là Tý
choắt cả.

Tim Thành đang đập mạnh, lại đập mạnh thêm, Thành
bỗng tái mặt đi. Thành ấp úng mãi mới thốt ra được :

- Tôi hỏi anh Tý, cháu... ông cả Tuy, trước học... lớp
nhì ở trường Hanoi ấy mà.

- À thằng Tý con, bố nó đi làm bồi tàu chết hồi năm ngoái. Thế mà cứ bảo Tý choắt thì ai biết được.

Lòng Thành đang buồn siu lại như mở hội :

- Thừa cụ, thế cụ có biết nhà anh ấy ở đâu, cụ trở cho con với.

Bà hàng nhìn về phía ao, rồi chỉ ra phía đồng :

- Nó vừa tập-tễnh dắt trâu đến uống nước ở ao kia, có lẽ nó đang đi thẳng về đê kia kia.

Thành đứng phắt ngay dậy, nhìn theo phía tay bà hàng, nó quên phăng cả nhọc mệt, quên phăng cả sự giả tiền nước, quên phăng cả cái mũ nó để trên chõng. Nó nhảy vọt một cái ra khỏi ghế, rồi nó cắm đầu cắm cổ chạy. Vừa chạy nó vừa hò :

- Tý ! Tý ! anh Tý ơi !

Tý đang dắt trâu nghe đằng sau có tiếng người gọi, liền quay lại. Đến khi nhận biết là Thành, nó rú lên một tiếng rồi cũng cắm đầu chạy, nó chạy quên cả cái chân đau. Đến bên gò Ông Đống thì chúng nó gặp nhau. Cứ cái đà như thế, chúng nó lao vào nhau, rồi bốn cánh tay khép chặt lại, rồi miệng riu rít cả một điệu đàn êm-dịu:

- Tý ! Thành ! Tý ! Thành ! Tý ! Thành !

Rồi thì tiếng khóc chùng đi tất cả. Phút sôi nổi qua rồi, Thành mới nhìn Tý :

- Trời ơi ! Tý gây quá !

- Tý khổ quá, anh Thành ạ ! Tý chỉ muốn chết thôi.

Tý nói xong lại khóc ngất. Thốt nhiên, Thành cảm thấy mình không thể khóc được, cái địa vị của mình bây giờ là cái địa vị của một người khỏe phải nghĩ che chở cho một người yếu, của một người sướng phải an-ủi một người khổ. Nó chùi nước mắt, rồi dịu Tý lại chân gò. Nó kéo Tý ngồi lên lòng nó, rồi dỗ-dành :

- Thôi Tý đừng khóc nữa. Có Thành đây thì Tý không phải khóc nữa. Thành thấy Tý khóc, Thành khổ lắm. Thành nhận được thư của Tý là Thành đi ngay. Đầu đuôi làm sao ? Tý kể cho nghe.

Tý không kể nỗi mình bằng lời, mà bằng nước mắt, sung sướng được khóc trong cánh tay một người bạn mà nó tin chắc là yêu nó và thương nó.

Thành lấy tay vỗ vỗ lên vai Tý, rồi van lơn :

- Thôi Tý đừng khóc nữa, Tý đừng khóc nữa.

Lúc Tý đã dịu dịu, Thành rút mùi-soa ra lau nước mắt cho Tý, lau những giọt nước nó chảy xuống cổ, xuống ngực, rồi Thành chọn chùng hai mắt :

- Anh làm sao thế này ? Làm sao mà tím thế này.

Tý nức nở :

- Người ta đánh Tý đấy.

Rồi Tý kéo ống quần, kéo ống tay áo lên cho Thành xem. Những vết đen chi-chít trên những cái... ống sậy khẳng-kheo. Thành oà khóc, cúi xuống ôm lấy những các ống sậy khẳng-kheo ấy, rồi vừa soa, vừa rên rĩ :

- Trời ơi ! Thế này thì Tý khổ thật ! Tý khổ thật !

Đang khóc, bỗng nó im bật, rồi mắt nó sáng lên một ý-định. Nó kéo Tý đứng dậy :

- Họ ác lắm, Tý còn ở đây nữa thì Tý chết mất. Tý về Hanoi ở với Thành, Thành nói với cậu mợ Thành, thế nào cậu mợ Thành cũng phải thương Thành mà nghe. Đi, đi, đi ngay về Hanoi với Thành.

Tý như thôi-miên bởi cái giọng nhiệt-thành và quả cảm ấy, lẳng-lặng đi theo, vui-sướng mà đi theo, tin-tưởng mà đi theo.

Đến gần đèn, nó mới chợt nhớ ra :

- Nhưng con trâu ? Phải đem nó về nhà đã chứ.

- Mặc nó, mất thôi ! Anh về, họ biết, họ không cho anh đi, họ lại đánh anh nữa thì làm thế nào ? Họ chỉ biết thương trâu, họ đánh anh, chứ họ có thương người đâu. Đi, mất thôi.

Giá bà hàng không nhìn thấy Thành mà gọi thì có lẽ Thành đã quên cả cái mũ của mình. Nó lại giả tiền, rồi cầm mũ đội lên đầu cho Tý :

- Nắng, anh yếu, anh cần mũ, chứ tôi khỏe, không cần.

Ra đến đường cái thiên-lý gần ga thì Thành thấy còn ruột, còn ruột vì đói cũng có, vì không quen uống nước trè tươi cũng có. Nó dắt Tý vào một hàng nước.

- Phải ăn cái gì đã, chứ tôi đói lắm không đi được nữa.

- Tôi cũng đói lắm. Sáng hôm nay tôi chỉ được ăn có một vục cơm thôi.

- Thế bây giờ anh ăn đi, ăn nhiều đi.

Hai đứa ăn hơn một hào bún. Đến lúc giả tiền, Thành mới tái mét mặt :

- Chết rồi ! anh ạ ! Sáng hôm nay lúc đi, tôi chỉ có hơn năm hào đem đi. Bây giờ, đã tiêu mất hơn ba hào rồi. Bây giờ làm thế nào có tiền tàu cho chúng mình về Hanoi ? Đây chỉ còn có hai hào tư thôi. Hay tôi bảo thế này nhé. Anh yếu, tôi lấy vé tàu cho anh về Hanoi, rồi anh cứ đứng ở cửa ga Hanoi chờ tôi.

- Thế anh về Hanoi bằng gì ?

Thành phưỡn ngực, chỉ xuống hai cái bông chân chắc nịch :

- Thế anh không nhớ ở trường chúng nó đặt tôi là Thành ngựa vằn à ? Tôi đi bộ, chứ còn đi cái gì nữa.

- Xa lắm, anh đi làm sao được ?

- Xa bao nhiêu, tôi đã hỏi cậu tôi để sau này tôi có xe-đạp thì tôi đi rồi, chỉ có hai mươi bảy cây đúng mà thôi. Bằng bốn năm lượt từ làng anh ra ga, chứ gì. Tôi coi như đi chơi.

Rồi nó nắm tay Tý đặt vào đùi nó :

- Đây anh xem, có dẫn như sắt nguội không ? Anh cứ đi tàu về trước đi, tàu cũng không nhanh hơn «ngựa vằn» mấy đâu. Rồi anh xem.

Thì thằng Tý đã xem rồi. Từ làng nó ra đây chỉ có ba cây mà «ngựa vằn» đã thở học rồi, mồ hôi cứ đổ xuống những giọt lớn tướng rồi. Đời nào nó còn nghe. Nó càng không nghe, vì nó không muốn xa Thành một bước :

- Không, thế thì tôi cũng đi bộ với anh. Ta thùng thùng chiều cũng về đến Hanoi cơ mà.

Thành chọn mắt :

- Anh đau chân tập tễnh thế kia, đi để chết à ? Không được ! Anh phải đi tàu, anh phải thế, tôi mới bằng lòng, anh phải nghe tôi.

Miệng nói, chân nó bước vào ga định để lấy vé. Thằng Tý chạy theo níu áo rồi khóc rung rức :

Không, tôi không đi đâu. Tôi không đi một mình đâu!
Tôi nhớ anh lắm.

- Thì chiều chúng mình lại gặp nhau ở Hanoi cơ mà !

- Không, tôi không nghe đâu. Tôi không bằng lòng để anh đi bộ một mình đâu. Cùng đi với anh, tôi vui, tôi không mỏi đâu.

- Ô, nhưng anh đau chân !

Tý ngồi bệt ngay xuống đất :

- Nếu thế thì tôi không bằng lòng về Hanoi với anh nữa đâu !

Câu ấy có một sức màu nhiệm lạ. Nó làm cho Thành phải theo tất cả những ý muốn của Tý. Thành cúi xuống lúi Tý giấy :

- Ừ thế thì đi. Nhưng lúc nào anh mỏi, anh phải bảo tôi để tôi cõng anh nhé.

Rồi muốn cho Tý vui, nó nhắm nghiền hai mắt nói khôi hài :

Thầy giáo nói đúng đấy nhé. Anh bây giờ thật là thẳng què, mà tôi thì thật là thẳng mù, mù đặc đấy. T

ý phì cười, kéo tay nó :

- Anh chỉ nói đại thôi nào.

Ba cây số đầu thì chúng nó vì mừng về gặp nhau, nói chuyện ríu ra ríu rít, đi không biết mỏi. Nhưng bắt đầu đến cây số thứ năm thì chúng nó đã thở, mà hết cây số thứ sáu thì chúng nó không còn sức để nói chuyện nữa.

Thành thấy Tý mệt, kéo Tý vào hàng nước :

- Hãy vào đây nghỉ đã. Tối một tí đến Hanoi cũng không sao cơ mà. Nhưng cũng chả tối được đâu.

Tý là con nhà nghèo, nên có nhiều kinh nghiệm về sự đi đường và về thời khắc hơn Thành :

- Mặt trời ngả thế kia, đến hơn ba giờ rồi ấy. Đây về Hanoi còn xa lắm, cứ đi luôn, tối vì tất đã đến, chứ lại nghỉ luôn như thế này thì đến đêm mất.

- Đêm thì chúng ta đi đêm, chứ có sợ gì ?

- Thế anh không sợ ma à ?

- Ô tại làm sao lại sợ ! Tôi chết thì tôi mới là ma. Tôi sống thì ma phải sợ tôi chứ.

Tý kinh-ngạc vì câu nói ấy :

- Tôi chưa thấy ai nói như anh.

Thành cười :

- Vì thế ma nó mới phải sợ tôi.

Chúng nó ra khỏi ga Thường tín chừng ba cây thì giò tối mịt, và chúng nó đã thấy chân nặng chình chịch bước không muốn nổi. Lâu lâu chúng nó lại có cái cảm tưởng như bị long xương bánh chè.

Thằng Tý bàn đến sự ngủ nhờ lại ở một hàng nước nào thì thằng Thành vội gạt ngay đi.

- Không được. Sáng ngày, tôi về quê anh, tôi không nói cho câu mợ tôi biết, bây giờ cậu mợ tôi đang nóng ruột chờ tôi. Thế nào cũng phải về đêm nay, không cậu tôi khóc chết, thứ nhất là mợ tôi.

Câu ấy làm cho Tý đang mệt rũ, bỗng tỉnh hẳn ra, nó rảo bước :

- Thế thì đi, nhưng tôi đã nhiều lần đi bộ với bác tôi, tôi biết. Tối, hàng nước họ không mở nữa đâu, chúng mình phải mua cái gì để trữ mà ăn, chứ không, tối đói thì không đi được.

- À mua rõ nhiều kẹo vào.

Tý vội can :

- Đi đường xa mà ăn kẹo thì khát nước lắm. Và đau bụng nữa. Chúng mình có ít tiền, ta mua bánh chung thì hơn.

Thằng Thành mua cả bánh chung, cả kẹo. Đến quá ga Văn Điển thì bánh chung cũng hết, mà kẹo cũng hết, mà giò thì tối như mực, mà chân chúng nó bông tấy lên, không tài nào đi được nữa. Thằng Thành kéo thằng Tý ngồi xuống bên vệ đường, rồi chúng nó vừa xoa chân cho nhau, vừa nhìn một cách thèm thuồng những chiếc ô-tô đèn pha sáng rực vùn vụt chạy qua. Ấy may mà thằng Thành không sợ ma, chứ không thì còn nhiều thứ khổ nữa.

Hai giờ đêm thì chúng nó dìu giắt nhau lết được về tới Hà Nội. Trông thấy đèn điện sáng, chúng nó rú lên, rồi ôm nhau hôn chùn chut.

- Đến nơi rồi !

- Ừ đến nơi rồi !

Và nếu không đến nơi thì thật tình chúng nó không còn thể nào đi được nữa.

Thằng Thành tạt vào vỉa hè, dựng một anh xe đang ngủ gà ngủ gật giậy, rồi giồng dặc bảo :

- Về phố Bờ Sông, bao nhiêu tiền tôi cũng cho.

Xe đỗ ở cửa nhà thì chúng nó thấy trong nhà đèn còn sáng chung. Thằng Thành biết rằng cậu mợ nó còn thức để ngóng nó. Lúc ấy, nó thấy thương cậu mợ nó rào rạt, nó quên phăng cả thằng Tý. Xe chưa kịp đỗ, nó đã nhảy tót xuống vừa gọi, vừa đấm cửa thình thình.

Cậu mợ nó nghe biết tiếng nó mừng dú cùng chạy ra mở. Rồi cả hai đều ôm chầm lấy nó, bế sốc ngay nó vào trong nhà.

- Con đi đâu đấy ? Con đi đâu bây giờ mới về làm cho cậu mợ sợ hết vía. Trời ơi ! Con tôi làm sao mà lấm như chôn, như vùi thế này ? Đứa nào nó đánh con ? Đứa nào nó bắt con !

Thành phần vì cảm động, phần bị ôm chặt quá, nên không giả nhời được.

Đến khi cậu mợ nó buông nó xuống, nó nhìn chung quanh không thấy thằng Tý, vội vàng hét lên :

- Anh Tý đâu rồi ? Anh Tý đâu rồi ?

Rồi nó ù chạy ra cửa, chạy ra hè, lôi thẳng Tý sênh-sếch tụt trên xe xuống, rồi nó lôi thẳng Tý sênh sếch từ xe vào nhà, đùn thẳng Tý về phía cậu mợ :

- Thầy anh Tý chết rồi, anh Tý khổ lắm, người ta đánh anh Tý đau lắm, anh Tý đói lắm, cậu mợ đừng có đuổi anh Tý đây !